

PHÁP VÀ SỰ SÁNG TẠO



Nguyên tác: Trungpa Rinpoche
Hiệu đính bản Việt Ngữ: Karunasham

---o0o---

Nguồn

<http://www.quangduc.com>

Chuyển sang ebook 27-08-2009

Người thực hiện :

Nam Thiên - namthien@gmail.com

[Link Audio Tai Website http://www.phatphaponline.org](http://www.phatphaponline.org)

Mục Lục

- Chương 01 - Pháp - Nghệ Thuật Thượng Thức Chân Chính**
- Chương 02 - Khám Phá Sự Thanh Lịch**
- Chương 03 - Mặt Trời Phương Đông Lớn**
- Chương 04 - Lòng Tử Tế Nguyên Thủy**
- Chương 05 - Thiền Định Hay Nghệ Thuật Thượng Thức Khoảng Lặng**
- Chương 06 - Nghệ Thuật Thượng Thức Trong Cuộc Sống Hằng Ngày**
- Chương 07 - Sự Thật Bình Thường**
- Chương 08 - Thời Chuyển Tiếp Hay Khoảng Lặng**
- Chương 09 - Tô Điểm Thế Giới**
- Chương 10 - Quan Kiến Mới**
- Chương 11 - Quá Trình Trục Nhận**
- Chương 12 - Hiện Hữu Và Phóng Chiếu**
- Chương 13 - Chân Trời Đánh Mất**
- Chương 14 - Cho Đi**
- Chương 15 - Tinh Thần Hải Hước**
- Chương 16 - Sự Quá Đồi**
- Chương 17 - Trí Huệ Điên**
- Chương 18 - Năm Phong Cách Biểu Lộ Sức Sáng Tạo**
- Chương 19 - Thế Giới Con Người**

- Chương 20 - Sự Thần Diệu Không Lựa Chọn**
- Chương 21 - Nét Sỗ Thẳng**
- Chương 22 - Hoạt Động Không Gây Hấn**
- Chương 23 - Trạng Thái Tâm Thức**
- Chương 24 - Trời - Đất - Người**
- Chương 25 - Sự Phong Phú Vô Tận**
- Chương 26 - Trở Lại Điểm Khởi Hành (Khoảng Lặng)**
- Chương 27 - Nghệ Thuật Bắt Đầu Tại Gia Đình**

---o0o---

Chương 01 - Pháp - Nghệ Thuật Thường Thức Chân Chính

Thành ngữ « Pháp Nghệ Thuật Thường Thức Chân Chính » không có nghĩa tượng trưng cho những biểu tượng hay nhận định về bánh xe cuộc đời hoặc lịch sử Đức Phật Gautama; ở đây muốn nói đến nghệ thuật phóng xuất trạng thái tâm thức nơi người nghệ sĩ, có thể gọi những phóng xuất trạng thái Thiền định trực tiếp trong sáng tạo không bám víu vào tư tưởng hay thiên kiến.

Trong nghệ thuật, khó khăn nền tảng là khuynh hướng cố tách rời nghệ sĩ ra khỏi công chúng, sau đó gắng sức trao truyền thông điệp từ người này sang người khác. Trong điều kiện này, nghệ thuật trở thành chủ nghĩa phô bày. Một tia chớp thần tình nào đó lôi cuốn để có thể đặt nó lên giấy loè mắt thiên hạ hay kích thích lòng hăng hái. Trong khi một nghệ sĩ từng chi tiết có thể tính toán chọn công đoạn để gây tác động tính thẩm mỹ cho người khác. Nhưng dù thiện ý hay kỹ thuật, hai tiếp cận này lúc nào cũng cùng đồng hành với sự vụng về của dạng thức tự gây hấn và người khác.

Đối với nghệ thuật thường thức trong thiền định, người nghệ sĩ đồng thời thể hiện vai trò: « Vừa sáng tạo vừa thường thức ». Vì quan kiến không thể tách rời cách vận hành, cho nên chúng ta không sợ hãi sự vụng về cũng như không sợ mất khả năng đạt đến mục tiêu. Người nghệ sĩ đơn giản sáng tạo một bức tranh, một bài thơ, một bản nhạc v... v... bình thường nhất của cuộc sống. Như thế bất kỳ người nào vẫn có thể sử dụng cây cọ trong trạng thái tâm thức thường thức nghệ thuật để hình thành tác phẩm. Rất có thể, nhưng nên thận trọng vì không khéo lại là hành động theo may rủi, vì trong nghệ thuật cũng như cuộc sống cần thiết phải phát triển những khả năng hòa điệu sự hiểu biết và trực nhận truyền thống được trao truyền.

Thông điệp được tóm tắt bằng cách thưởng thức bản chất những sự việc như chúng là... không cần thiết đấu tranh đấu tư tưởng và nỗi sợ hãi. Khi chọn thái độ trong những sự việc, chúng ta học cách sử dụng những chất liệu hay học tập phong thái của vị thầy hoàn thiện, còn lại chính là giây phút sáng tạo nghệ thuật với tình cảm tin tưởng trọn vẹn ngự trị.

Nhưng đừng cố bỏ rơi sự tự gây hấn hay miễn cưỡng tạo dáng vẽ không gây hấn để loè mắt người với ý định cố cho nó vận hành không gây hấn. Trong khi sự việc thật đơn giản, chỉ cần rõ biết nghệ thuật chân chính « Pháp - Nghệ Thuật Thưởng Thức Chân Chính » chính là hành động không gây hấn.

---o0o---

Chương 02 - Khám Phá Sự Thanh Lịch

Chúng ta phải thẳng thắn, chân chính và có đôi chân thật vững trên mặt đất; vậy phải thật sự thưởng thức những sự việc những chúng là... Vì trong bản nhiên chúng đã quá đẹp, quá tuyệt vời nhưng dễ nhạy cảm với chúng cần phải có thời gian và kỷ luật, thực sự cần rất nhiều kỷ luật.

Khi khám phá tôi là một Tulku (từ Tây tạng có nghĩa tái sinh của vị thầy vừa qua), lúc tôi mới vừa mười bảy tháng. Theo truyền thống Tây tạng tôi được giữ chức trụ trì những tu viện ở Surmang. Lúc mười sáu tuổi, người ta giao tôi đảm nhận vùng Surmang có khoảng 40 ngàn cư dân sinh sống.

Lãnh địa bao trùm một phần lớn Tây tạng, có thể gần bằng diện tích bang Vermont. Cư dân nơi này có cuộc sống rất hạnh phúc và trù phú. Kinh tế của vùng đặt nền tảng trên việc buôn bán gỗ xây dựng về những vùng cao vì chúng tôi sinh sống trên cao độ hơn 5 ngàn mét, và nơi này không tìm thấy bất cứ cây cối nào có thể sử dụng để xây dựng nhà cửa hay những khác. Với cao độ này chỉ tồn tại những cây con, những bụi liểu bách nhỏ và đỗ quỳên lùn v.. v...

Để điều hành làng mạc và vượt qua những khó khăn, người ta sinh sống bằng cách trồng trọt và chăn nuôi. Mỗi cư dân đều có đàn thú riêng người Pháp gọi là những con Yak. Từ Yak là tên gọi con đực còn con cái thì gọi là Dri.

Chúng tôi xuất khẩu rất nhiều bơ từ những con Dri và những đàn trầu lớn hợp thành những tài nguyên bao la và phong phú. Làng chúng tôi nằm ở ranh giới giữa độ cao và thấp và hàng xuất khẩu gồm nhiều sản phẩm đa dạng. Nhưng theo quan điểm địa lý, thật sự không có đất cao hay thấp ở độ cao hơn 5 ngàn mét với những vùng núi non, thung lũng, cao nguyên với những bãi chăn thả.

Ở đây chúng tôi sản xuất thịt hảo hạng và những đàn trâu khoẻ mạnh (Dri và Yak). Người ta nói rằng sữa ở Tây tạng riêng vùng này thật tốt, yaourt, phó mát và bơ được xem như ngon nhất và việc sản xuất phó mát không giống như Tây phương. Công đoạn chế biến là một trong những công đoạn của việc vắt sữa sau mùa cừu cắt lông, và phó mát là một trong những nguồn thực phẩm chính yếu. Có dạng phó mát được chế biến bằng khoai ngọt được nghiền thành bột. Như thế có nghĩa ở Tây tạng chỉ có mấy nguồn thực phẩm là chủ yếu. Chúng tôi cũng dùng những hạt chưa chín thật tươi mát làm thực phẩm. Điều này nối liền với truyền thống hái trà xanh trước khi đến tuổi già cỗi như người ta thực hiện cho vài loại trà Nhật và Trung Quốc. Trà có tên gọi « bột thuốc súng Anh quốc cũng được hái trước khi già, nó thật tươi và thật mịn. Vì thế có rất nhiều hương vị và rất tốt cho sức khoẻ.

Nơi tôi ở cũng có những hồ nước mặn. Trong vùng Surmang muối lấy từ những hồ này không có chất lượng cao và gọi là muối đỏ. Có nhiều nơi vài hồ cận kề thành một quần thể diện tích lên đến gần 50 héc ta. Họ rút muối từ hồ sấy khô và chúng tôi cũng xuất khẩu muối, nhờ thế cả vùng được nuôi sống.

Để đảm bảo cho sinh kế, những tu viện làm những việc như gây quỹ khi có lễ hội hay đình đám. Những buổi lễ này có thể kéo dài đến 10 ngày và người ta gây quỹ cho những nhu cầu buổi lễ. Khi quỹ được quyên, dân chúng dâng lễ vật cho các sư và đồng thời cúng dường cho chánh điện, quỹ này có thể được trị giá, ví dụ: 75 con cừu và vài cây số cánh đồng đại mạch hay lúa mì. Một người hay một nhóm được đề cử lập thành ban quản lý để đảm bảo buổi lễ được diễn tiến hoàn hảo.

Trong cái nhìn này, sự tuyên truyền của người Trung quốc hoàn toàn sai lầm. Họ cố tình bóp méo sự việc bằng cách tuyên truyền: « Chúng tôi lợi dụng để bóc lột nông dân bằng cách ép họ dâng cúng cho tu viện ». Điều này quả thật không đúng. Tôi nghĩ quả thật rất khó để nói lên sự thật một cách chính xác. Nhưng với những kỷ niệm khi tôi đảm trách việc tổ chức quyên góp, sự việc được diễn tiến theo cách khác. Đồng thời việc quyên góp người

ta tổ chức những buổi thảo luận tại tu viện. Trong trường hợp này, quỹ được gây ra không giống như mang số tiền lớn bỏ vào nhà băng hay một dạng nào khác tương tự. Có thể hiểu có rất nhiều héc ta đang cho hạt, rất nhiều thú để vắt sữa hay lấy len và từ đó bảo đảm việc sinh kế của cộng đồng.

Có thể bạn thắc mắc tại sao tôi lại kể ra những chi tiết về sinh hoạt chúng tôi ở Tây tạng. Chỉ vì tôi có cảm tưởng, chúng liên quan mật thiết với hoàn cảnh Bắc Mỹ. Thật ra ở Bắc Mỹ khi tốt nghiệp đại học, người ta thường rời khỏi gia đình, và việc ra riêng trước khi chấm dứt chương trình học là chuyện dĩ nhiên và gia đình không còn ý nghĩa. Người ta bắt đầu sống với mớ hành trang được trang bị từ học đường xã hội và tìm một việc làm như: Thư ký, quản lý và tất cả mọi thứ... tùy theo khả năng. Như thế thiết lập mối quan hệ hoàn toàn xa lạ với cuộc sống thực sự đang hiện hữu. Từ quan niệm này, không thể nhìn thấy những sự việc xảy ra như thế nào. Chúng được thực hiện từ đâu.

Người ta phát minh ra nó như thế nào?. Người ta say đắm một bức tranh có giá trị và sẵn sàng mua mà không cần biết quá trình sáng tạo thế nào. Người ta mua một tấm thảm, nhưng công đoạn sáng tạo và dệt những tấm thảm hoàn toàn xa lạ. Vì khi có gì không ổn, thông thường chúng ta cứ việc gọi những nhà chuyên môn đến tư vấn.

Nghệ thuật Pháp thật sự không liên quan đến sự kiện phải là nghệ sĩ hay phải vẽ một đồng tranh, sáng tác nhạc hay trình diễn. Cũng không phải đạt đến đỉnh cao của năng khiếu thẩm mỹ. Người ta nói điều này gây ra vấn đề, và cũng là trường hợp ở Tây tạng. Nếu không được phong chức trưởng làng, rất có thể sẽ không biết cách vận hành những sự kiện. Thật rất khó khăn khi cho rằng tôi hành động như vài người trong các bạn. Có thể nói: « Chúng ta vinh danh buổi lễ này; tại sao lại chuẩn bị những món ăn này, điều gì không ổn xảy ra?. Điều này có thể làm tôi cáu giận ». Để chứng minh chức năng trưởng làng thực tiễn tôi phải biết một phần của vấn đề; như trong buổi lễ thật trang nghiêm, thật hoàn hảo về phương diện thành công và người trưởng làng cần quan tâm đến hoàn cảnh kinh tế và tâm trạng dân chúng.

Vấn đề là biết làm sao sắp xếp cuộc sống để có thể sáng tạo những sự việc tuyệt vời nhưng không lệ thuộc hay làm tăng sự đau khổ cho người khác. Trên bình diện thực hành đây là ý chính. Nếu đi xa hơn, cần có quan niệm về nghệ thuật chân chính hay Pháp thường thức. Có nghĩa khám phá: Sự thanh lịch và Pháp thường thức có thể là hai chủ đề nhẹ nhàng và hoàn toàn khác nhau. Pháp thường thức đến trước khám phá sự thanh lịch sẽ đến sau.

Pháp thường thức không liên quan đến năng khiếu dàn dựng hay tài năng ngoại hạng tạo tác chương trình hoàn toàn kỳ diệu. Ngược lại, Pháp thường thức là khám phá sự thanh lịch. Trong truyền thống Phật học đây là vấn đề trạng thái của tâm thức

Nghệ sĩ không nhất thiết chỉ biết sáng tạo hoặc nhìn hay nghe một tác phẩm, và sáng tạo tác nghệ thuật thực sự là quá trình hết sức nghiêm túc. Ví dụ, để thực hiện bức họa bằng chu sa, phải nghiền chu sa thành bột; để tạo ra màu xanh phải biết hái những nhánh cỏ riêng biệt hay tán bột những viên đá dưới hầm sâu để có màu xanh đặc trưng. Cần thiết gạn lọc những quặng trong đất để có được màu cam sáng, hay cạo bỏ móng, lấy nhựa cây để chế mực...

Trước khi đi vào thế giới thanh tao của nghệ sĩ, người ta phải biết từ khước sự đau khổ và nghèo túng để sáng tạo. Như dùng những bông hoa để tạo thành tác phẩm nhỏ trong nghệ thuật cắm hoa, phải biết những đóa hoa này không thể từ trên trời do Thượng đế ném xuống. Chúng cần có đất thịt, đất mùn và phân; chúng phải được bảo vệ khỏi những mưa gió để có thể sáng tạo những hoa cúc, hồng hay cẩm chướng... tuyệt đẹp.

Trong thế giới tân tiến Hoa kỳ chỉ cần đi đến tiệm mua những đồ vật và mang về (tất cả được sản xuất sẵn theo công nghệ). Thật không thể là thái độ lành mạnh và hoàn toàn sự vắng bật tính thanh lịch. Cần biết những đồ vật được chế tạo từ chất liệu gì, làm sao có thể sản xuất và được làm ra từ địa phương nào?. Làm sao có thể đẹp rực rỡ như thế và cái gì làm cho nó đến mức tuyệt mỹ, nhưng giờ đây con người lại có khuynh hướng coi thường khía cạnh này.

Có thể người ta khởi hành với mùa xuân không màng vượt qua mùa hè, ngay cả mùa thu và mùa gặt thì còn xa. Có thể nói như vậy mà không sợ làm lẫn. Dù là nghệ sĩ nổi danh đã mang lại cái gì đó cho thế giới hay đơn giản chỉ mới vào nghề, phải nhận ra điểm nào thật khó khơi mào cho tất cả quá trình. Có nghĩa cần làm việc đồng thời với đất, con đường, nhân và quả. Đương nhiên đây không phải là công việc nhàn hạ.

Khi lái xe thật lâu trên xa lộ, cảm thấy mệt mỏi và lạnh lùng vượt qua những bảng hiệu « nhà hàng, khách sạn... », bởi vì chúng ta có khuynh hướng quên mình có quyền tắt máy xe để vào khách sạn ăn, ngủ, vui đùa và lên sáng mai có thể tiếp tục hành trình. Chúng ta quên rằng mình có quyền sử dụng thế giới riêng tư trong những dạng hình như thế. Nhưng dù vậy phải có một chút tôn trọng những ai làm việc cực nhọc trong những hoàn cảnh này. Chúng ta

không thể hài lòng nói: « Tất cả đều trôi chảy, thế giới thật thực tiễn và tại sao không biết lợi dụng hoàn cảnh vì tôi có tiền ».

Nói chung, một tiệm buôn đặt giá bán theo số lượng công việc đã đầu tư và vào vật liệu sản xuất. Chúng ta thường không nghĩ đến điều này và cứ như anh chàng tử tế vô tư, bình thường, ngây thơ có thể nói với những bạn: « khách sạn này rẻ hơn ». Nhưng tại sao nó rẻ hơn?. Vì công trình tiền chế đơn giản. Với những khách sạn đắt vì công việc khó khăn hơn; người ta phải đặt vào đó nhiều cố gắng với năng suất cao để mang lại sự hoành tráng và hiệu năng cao. Nhưng thông thường chúng ta không quan tâm đến khía cạnh thực tế này.

Bạn biết không, thời Trung Cổ đã mang lại những tác phẩm nghệ thuật ngoại hạng trong lãnh vực âm nhạc, hội họa, chế tạo nhạc cụ. Vào thời gian này, một vài nhà nghệ sĩ lớn chỉ nổi danh sau khi chết, họ đã làm việc với tất cả sự sống động, nỗ lực hài hòa công việc mà không nghĩ mình đạt đến sự nổi tiếng. Khi đến đích, họ hoàn toàn hài lòng, thỏa mãn. Nhưng cũng có thể họ cảm nhận sự mệt mỏi và cuối cùng biến mất khỏi cuộc đời trong âm thầm lặng lẽ, như thiên tài Mozart chẳng hạn.

Nghệ thuật có thể là công việc thuộc về lãnh vực thủ công. Tất cả đều được làm bằng tay và ăn sâu vào hiện thực. Chính nhờ thế khám phá ra tính thanh lịch, cái đẹp và sự thật (Chân - Thiện - Mỹ) trong công việc, vì hiểu được năng lượng tích cực và những đam mê cần thiết để chế tạo hay phô bày những gì tốt nhất cho cuộc sống rất cần có cho việc sáng tạo một bản nhạc hay bức tranh làm người xem hay thưởng thức tưởng chừng như gần ngay thở, tuy người sáng tạo không có dự định làm cho ai ngây ngất lúc khởi sự tạo sinh.

Ai đó mong muốn trở thành nghệ sĩ trong điều kiện tất cả mọi thứ đều hoàn hảo; nhưng không thể đạt được như vậy, quả thật ngây ngô khi nghĩ như thế. Trước tiên chú ý vào hiện thực?. Học ăn uống, nói năng đàng hoàng nghiêm túc trong sự thanh lịch mà không cứng ngắt. Biết nấu bếp ngon, lau nhà hay phòng ở một cách tận tình, kể cả biết ăn mặc thế nào có thể xem là thanh lịch.

Trước tiên làm việc với những cơ bản hiện thực. Xa hơn nữa, cần đến cái gì đó nhiều chất liệu nhân bản hơn. Sau đó, có thể bắt đầu sáng tạo một thế giới làm tác phẩm nòng cốt. Điều này xảy ra tương tự với truyền thống Phật học Kagyü dòng tu chúng tôi. Con đường thì vời vợi, cam go và không ai có thể

hoàn thiện trong một sớm một chiều. Tuy người ta vẫn có thể phát minh một trò chơi mới đầy tính hấp dẫn trong vòng một đêm. Một ý tưởng tuyệt vời nào đó chợt xuất hiện và ngày hôm sau một phát minh mới ra đời, sản phẩm được tung ra sau quá trình sản xuất và họ trở thành đại phú gia. Điều này có thể xảy ra nhưng không thể xem nó như sự vận hành chân chính. Thông thường chúng ta lẩn tránh phần lớn quá trình đào tạo, kỷ luật và hiện thực. Thường thường, khi sản xuất một công việc nghệ thuật mang tính cách tốc hành để làm giàu thật rất nhanh sau đó họ lại muốn tự tử vì buồn chán.

Vì thế chúng ta phải thật thẳng thắn, chân chính và có đôi chân đặt vững trên mặt đất; phải thật sự biết thưởng thức những sự việc như chúng là. Chúng quả thật đẹp, thật tuyệt vời. Nhưng để có được sự nhạy cảm sống động điều tiên quyết là cần có thời gian, kỷ luật và thật nhiều kỷ luật.

---o0o---

Chương 03 - Mặt Trời Phương Đông Lớn

Chờ đợi giây phút hợp thời - Chờ đợi Tư Tưởng Đầu Tiên đến rợn người; nhưng không có gì xảy ra. Chúng ta có khuynh hướng bỏ rơi tất cả hay không cố phát minh trạng thái nhân tạo gượng ép. Vẫn không có gì xuất hiện. Thế rồi có cái gì đó khác lạ như là sự phân tâm. Ngay giây phút này nên quay trở lại sự không chờ đợi. Thế là xong, vì tất cả đã từng hiện hữu trong cái chẳng mong cầu.

Hình như sự tiến triển Pháp Nghe Nhìn không gì có thể gọi là siêu việt. Vì chỉ cần làm việc với mình và người khác và cả hai hoạt động cần phối hợp đồng thời. Công việc với mình dẫn đến sự tự thanh lịch. Làm việc với người làm sống lại niềm vui trong tất cả mọi người. Hai khía cạnh hội tụ: « Sự thanh lịch và niềm vui » mang đến nền tảng tình cảm phong phú và đầy tử tế được gọi là Mặt Trời Phương Đông Lớn. Đương nhiên cần rõ biết sáng tỏ nghệ thuật làm nổi bật lòng tử tế và phẩm cách trong từng hoàn cảnh. Điều này hình như là yếu lý của nghệ thuật thưởng thức khoảng lặng (Thiền Định).

Truyền thống lâu đời Shambala ứng dụng cho cả ngày nay và thường sử dụng thuật ngữ Mặt Trời Phương Đông Lớn. Thuật ngữ Mặt Trời Phương Đông Lớn tương ứng cho những nguyên lý chính xác.

Lớn có nghĩa sức mạnh, năng lượng và quyền năng thức dậy trong chúng ta. Có nghĩa không còn sợ hãi, nuối tiếc khi biểu lộ hay trình bày nghệ thuật biểu lộ cách sống. Quyền năng này thật táo bạo và đầy ngạc nhiên. Nếu nhút nhát sẽ rất khó khăn khi sử dụng đồ vật ngay cả việc nghĩ đến sờ mó hay sắp đặt và khó khăn hơn để sắp xếp cuộc sống trong trật tự vận hành tất nhiên; nhưng chúng ta sợ hãi tất cả những điều này. Vậy lòng dũng cảm là vắng bật sự sợ hãi cần để để có thể phát sinh niềm hoan hỉ sẵn có (nội hỉ). Quả thật chúng ta ngây ngất một cách hồn nhiên khi nhận ra dạng sức mạnh và năng lượng xuất hiện (Drala) sẵn có trong chúng ta. Vì thế có thể di chuyển và hành động tự do trong mọi thế giới quan (trạng thái Đại thể Chí) không cần tìm cách thay đổi; vì qua nghệ thuật chân chính sẽ hài lòng biểu lộ và khám phá những gì phải là... một cách đơn giản nhất.

Phương Đông dẫn đến quan niệm tĩnh thức. Hướng dẫn thân vào hay hướng đi sẵn có ở phía trước, và tất cả đều hiển nhiên. Ở đây, từ phương Đông không nhất thiết chỉ phương hướng thuộc về địa lý, mà là nơi bao quát để có thể mở rộng đôi mắt và thật dũng cảm nhìn về phía trước. Đơn giản phương Đông đơn độc không thiên vị hay dựa vào cái khác; nó hàm ý hay có thể nói là biểu tượng thể hiện trạng thái tĩnh thức nền tảng.

Bước qua phạm trù thứ ba Mặt Trời. Mặt trời gợi ý đến ánh sáng rực rỡ thẩm nhuần tất cả và vận hành không một máy may phân biệt. Đó là lòng tử tế hiện hữu trong hoàn cảnh và thế giới chính mình; nó tự biểu lộ mà không hề do dự, không hối tiếc và nghi ngờ. Mặt trời tượng trưng cho sự vắng bật sức ì và bao gồm khái niệm ân sủng đang tưới xuống để sáng tạo thế giới thiêng liêng. Mặt trời cũng là sự sáng tỏ và vắng bật nghi ngờ (tâm nghi).

Cả ba phạm trù là bản chất của Mặt Trời Phương Đông Lớn. Có thể nói là biểu tượng biểu hiện sự giải thoát khỏi chính mình (tổ kén hay sức ì) và làm tăng giá trị sự thanh lịch vũ trụ cùng hiện hữu trong cuộc sống cũng như trong nghệ thuật. Tương phản lại là khái niệm mặt trời lặn tương ứng với sự thềm ngủ vùi hay nằm lì trong tổ kén (sức ì). Mặt trời lặn, đương nhiên muốn ngủ. Muốn quay về bụng mẹ, muốn thoái lui để có thể núp sau những vàng mây đen. Điều này nói rằng sự đã mất đi sự dũng cảm để sống hoàn toàn trong sự hèn nhát.

Đồng thời xung đột mất đi và từ chối rời khỏi thế giới vì tin vào sự trường tồn bất biến và thân vật lý không tàn lụi; chúng ta cố bám vào sự sinh tồn và lúc nào cũng tìm kiếm những người tạm gọi biết dự đoán về cái chết!. Chúng ta muốn biết trong tương lai mình sẽ thành đạt đến đâu, sống có

trường thọ!, con cái như thế nào!!. Có nghĩa thế giới mặt trời lặn đặt nền trên thái độ tâm lý sợ hãi. Nỗi sợ bất biến và đưa đến con đường tự hủy diệt.

Những ví dụ về nghệ thuật mặt trời lặn không thiếu. Một vài dạng thức đặt nền tảng trên nhu cầu giải trí. Khi cảm thấy đau khổ và trầm uất bèn cố gắng chế tinh thần hài hước nhân tạo, thực hiện một dạng thức tâm thức tiền chế. Thực ra sự cố gắng này chỉ dẫn đến dạng thức trầm uất cực độ. Phản ứng khôi hài có thể xoa dịu trong vài giây nhưng vàng mây đen luôn là đũa che phủ. Đây là không khí nặng nề của người bị cơn trầm uất gặm nhấm. Do đó, người giàu sẽ chi tiêu nhiều hơn để lên dây cót cho tinh thần và cuối cùng nhận ra họ càng phung phí lại càng rơi vào bi kịch. Sự tôn trọng và thưởng thức cuộc sống không bao giờ hiện hữu trong thế giới mặt trời lặn. Sự tôn trọng duy nhất có thể nhận thấy là lòng bác ái của những người cố tranh đấu cho cái chết mà không hiểu gì cả. Với câu nói này tôi e ngại mình hơi thiên vị; nhưng thực sự tuyệt đối không có gì gọi là tích cực để nói về mặt trời lặn. Duy chỉ một điều không vô ích, trong sự quyết định phân biệt rõ ràng trắng hay đen có thể nhận ra là không hề tồn tại chút ít nghi ngờ nào về thế giới của sự trầm uất.

Thật hiển nhiên quan kiến Mặt Trời Phương Đông Lớn không có nghĩa người tốt luôn là kẻ chiến thắng trên sân khấu hay trên màn ảnh (kết thúc có hậu). Tất cả không đơn giản như thế. Theo truyền thống Phật học, những vấn đề về Bồ Tát Đạo Vĩ Đại mang thân hiến cho muôn loài thưởng thức để tái thực hiện chu kỳ vận hành, và điều này không đặt thành vấn đề và có thể chấp nhận. Tương tự trong Kinh Thánh tương ứng với sự treo mình trên thập tự và việc phục sinh. Đối kháng giữa Mặt Trời Phương Đông Lớn và mặt trời lặn không có nghĩa mang lại chiến thắng cho thân vật lý; đúng hơn là bảo đảm tính liên tục tâm lý đặt nền tảng trên quan kiến không thiên vị.

Ba phạm trù: Lớn - Phương Đông - Mặt Trời dẫn đến sự tỉnh thức tự vực dậy. Dù vậy cần minh định giữa mặt trời mọc và Mặt Trời Phương Đông Lớn. Mặt trời mọc như em bé có đầy đủ tiềm năng - Mặt Trời Phương Đông Lớn đã phát triển trọn vẹn và đi đến chín mùi. Mặt trời mọc là mặt trời bé con - Mặt Trời Phương Đông Lớn dẫn đến nhận định về đức tin trọn vẹn phát triển trên hết và tận cùng. Trong Phật học Mặt trời Phương Đông Lớn được so sánh như Phật tính đã hiện diện và phát triển trọn vẹn và không gì có thể dẫn đến Phật tính vì chúng ta thực sự đã hoàn toàn tỉnh thức ngay trong từng sát na.

Nguyên lý Mặt Trời Phương Đông Lớn có ba thuộc tính biểu hiện:

1- Trước tiên là: Làm hòa, thâm nhuần từ lòng tin (chánh tín) và nhân phẩm - có nghĩa không còn tự gây hấn. Công việc chủ yếu của nghệ thuật là vắng bật sự gây hấn. Đôi khi có thể sự thanh lịch và phẩm cách tỏa ra làm xáo trộn gần như sự đe dọa, không cần biết nó có liên quan gì đến mối gây hấn nào đó trong tác phẩm. Đơn giản chỉ vì sợ hãi do thiếu lòng can đảm. Vì thế không nên đồng hóa mình như tác phẩm gây hấn hoành tráng đầy vẽ hoang mang.

2- Thuộc tính biểu hiện thứ hai là: Hướng dẫn kỹ thuật về con đường. Nghệ nhân bắt đầu có vài trình độ minh triết về rõ biết phân biệt khi thực hiện chọn lựa giữa hoàn cảnh lạnh mạnh và không lạnh mạnh. Thay vì hành động vô tư và đón nhận tất cả, ở đây cần phân biệt vận hành để hướng dẫn kỹ thuật con đường trên quan kiến về Mặt Trời Phương Đông Lớn.

Chúng ta có thể xem sự chỉ định con đường như: “ Tư tưởng đầu tiên - Tư tưởng tuyệt vời ”. Trên bình diện niên đại, tư tưởng đầu tiên không nhất thiết là tư tưởng tuyệt vời; thật ra nó có thể còn tệ hơn và ở đây, tư tưởng đầu tiên là sự tươi mát, tự do, và thông dong. Khởi đầu là dạng thức thường thức khoảng lặng. Sau đó sự biểu lộ khoảng lặng khởi sinh tư tưởng đầu tiên. Không có gì mơ hồ, ngược lại thật rõ nét và cực kỳ xác định và có đầy đủ quyền năng phân biệt. Ví dụ đứng trước tờ giấy, mực và cây cọ - thế là chúng ta phóng chiếu quan kiến Mặt Trời Phương Đông Lớn.

Ban đầu, rất có thể không một tư tưởng nhỏ nào dấy lên. Chúng ta chờ đợi giây phút thích hợp, tư tưởng đầu tiên thô tục hay vi tế dấy lên nhưng vẫn không gì xảy ra. Chúng ta khởi sinh khuynh hướng bỏ rơi tất cả hay không cố phát minh một trò chơi nhân tạo nào đó. Nhưng vẫn không gì xảy ra. Thế rồi cái gì đó như là sự phân tâm và ngay giây phút này cần quay trở lại sự không chờ đợi. Thế là xong, vì tất cả đã từng hiện hữu trong cái chẳng mong cầu. Với sự dao động chập chờn của khoảng lặng ta chạm đến tư tưởng đầu tiên. Từ đó phát sinh lòng tin và phẩm cách trong thao tác từ đường nét cọ, nét vẽ, thể hiện thư pháp. Tất cả điều này cũng ứng dụng nhạc sĩ, nhiếp ảnh gia, nói chung tất cả những người được xem là nghệ sĩ. Thể hiện hướng dẫn kỹ thuật con đường là nguyên lý chỉ đạo để có thể học làm sao có thể nhìn hoàn cảnh ngay lập tức trên bình diện: “ Tư tưởng đầu tiên – tư tưởng tuyệt vời ”.

3- Thuộc tính biểu hiện thứ ba mệnh danh là: Chiến thắng ba thế giới. Trước tiên, điều này hình có vẽ hơi bí mật, nhưng cần xem lại khái niệm chiến

thắng. Nói chung, danh từ chiến thắng gợi ý khả năng lấn lướt ai đó bằng bạo lực hiện hành. Nhưng với tâm thức thuần khiết tranh đấu hay hiểu biết theo quan kiến Mặt Trời Phương Đông Lớn, khái niệm chiến thắng là tình cảm tự nhiên hiện hữu không cần đến thách thức và đối thủ.

Vì sự hối tiếc và lười biếng mất đi, bắt đầu biết thương thức cá tính thiêng liêng của thế giới. Tất cả đã đầy đủ và cực kỳ lành mạnh, không có gì khó khăn hay chướng ngại. Ba thế giới trời - đất và con người, cũng có nghĩa thân, lời và ý. Và cần thắng lợi toàn diện những trầm uất tất cả ba thế giới này.

Tóm lại, khái niệm Mặt Trời Phương Đông Lớn kết hợp ba thành phần:

Thứ nhất: Cảm nhận riêng mình tình cảm tử tế.

Thứ hai: Đã sẵn có tính liêm khiết có thể phóng chiếu vào công chúng, khách hàng hay cuộc sống. Như thế tự thiết lập đức tin lớn « Lòng tử tế - Liêm khiết - Chánh tín ».

Thứ ba: Khi tất cả điều này ngự trị, có thể sáng tạo những gì được xem gọi là cộng đồng tinh thức nhờ vào những tác phẩm nghệ thuật, vào sức khoẻ tâm thức lành mạnh nền tảng và người nghệ sĩ bắt đầu đi vào thực hành tọa thiền. Quả thật vô ích khi cho rằng phải lòng thiền định vào một hình thức nào đó.

Khởi đầu ở phương Tây, nghệ thuật luôn được gợi hứng từ Mặt Trời Phương Đông Lớn. Quan kiến này không chỉ dừng lại ở nghệ thuật, nó được lan toả vào cách sống. Thế rồi trong cuộc sống chúng ta từ từ đánh mất vì phẩm cách bị xáo trộn. Người ta nhìn phẩm cách thuần khiết như được vun trồng cho người giàu có, và không có chỗ cho đẳng cấp khác. Những gia đình quý tộc được thụ hưởng nhiều hơn nông dân, vì thế hoàn cảnh kinh tế dẫn đến cuộc cách mạng công nghiệp. Sau đó khái niệm xuất hiện dân chủ tất cả mọi người phải bình đẳng. Điều này có nghĩa đi đến ý niệm bãi bỏ thứ bậc (đấu tranh giai cấp). Thế là nền tảng bình đẳng được hình thành bằng vũ lực.

Ngày nay nói chung, tôi tin rằng vài nghệ sĩ tâm thời tốt và lành mạnh và quan kiến Mặt Trời Phương Đông Lớn là gợi hứng lớn cho đại tác phẩm của. Nhưng những nghệ sĩ này lại rất hiếm hoi. Người ta chỉ tìm thấy một vài người trong giới nghệ thuật. Bạn cũng nên khám phá họ là ai, nếu không lại tiếp tục đi vào sự phân biệt giữa cái tốt và xấu, hạnh phúc và buồn bã.

Theo tôi, thực sự khuynh hướng này không nghịch lại phong cách Mặt Trời Phương Đông Lớn và điều này đã bắt đầu tái lập. Nếu quan sát thập niên 60 cũng như đầu thập niên 70 tuyệt đối không có gì xảy ra. Mọi người đều có khuynh hướng ngã về mặt trời lặn. Ngày nay có sự quay trở lại thiết lập cán cân quân bình. Ở Hoa Kỳ vào thập niên 20 nhiều điều thú vị đã khởi động. Người ta không cần biết những gì đã làm, nhưng cảm thấy thoải mái với những sự kiện vừa vượt qua. Người ta biết lèo lái cuộc sống và sáng tạo những tác phẩm nghệ thuật. Than ôi nhưng nghệ thuật không phải chỉ cần đầu tư vốn vì chính nó sẽ hợp thành trở lực cho người nghệ sĩ và không để lại cho chúng ta chất liệu gợi hứng nào để làm việc.

Truyền thống Nhật bản không phải là những gì sót lại của những gì gọi là quan kiến mặt trời lặn. Trường phái Ikébana nơi tôi đã học có thể nói là thuộc về trường phái mặt trời lặn, hoàn cảnh vừa hối tiếc và đồng thời tôn kính. Chủ yếu trước tiên là làm việc cho chính sự phát triển của mình trước khi dấn thân vào bất cứ việc làm nào khác. Chúng ta không thể làm hơn gì điều này, khởi sự cần có một vài lãnh hội về quan kiến Mặt Trời Phương Đông Lớn sau đó theo học những vị thầy tùy thuộc vào những nguyên lý riêng biệt và hình như đây là cách duy nhất. Thật không có thánh địa nào cho những nhà nghệ thuật cắm hoa, hay dạng thức nghệ thuật nào khác do yêu thích thực hành mà cần phải tìm bên trong chính mình.

Khi vun trồng quan kiến Mặt Trời Phương Đông Lớn, theo tôi đồng thời đặt nặng vào sự hài hòa giữa truyền thống Tây phương và Đông phương. Vì thế để gợi hứng cho những học trò người Mỹ, tôi làm việc với họ bằng nhiều cách. Tôi dạy họ mua cà vạt đẹp, bộ côm-lê thích hợp, những khuy áo măng - sét, giày vớ và nói « Vâng, thưa Ông » - « Ông cho phép? »... Tôi hướng dẫn họ cư xử như những con người tử tế. Trên bình diện nghệ thuật cũng cần như thế. Phải có được vài lãnh hội về yên lặng kết hợp nền tảng Phật học Á đông mà vẫn giữ quan kiến của thế giới Tây phương vì chính bản thân nó vẫn đáng kể.

Có rất nhiều sự kiện lớn xảy ra ở Tây Phương, nhưng gần đây mọi người miệt mài gác lại một bên và biến mọi truyền thống trở thành trò đùa, manh mún ra và biến thành vũ trụ Coca-Cola. Khi hành động như thế chắc chắn sẽ có những trở ngại. Cho dù như thế nào đi nữa cũng không nên bỏ rơi quan kiến và phẩm chất Tây phương và tôi không tin sẽ có vấn đề.

Nói một cách tri thức hóa vẫn nên có Mặt Trời Phương Đông Lớn phương Tây. Tôi biết đây là sự mâu thuẫn; nhưng nếu nói mặt trời mọc ở phương Tây, thế thì thật ngu xuẩn. Nhưng phương Tây vẫn là phương Tây, do đó mặt trời cũng có thể mọc ở phương Tây hay cái gì đó na ná. Những nghệ sĩ lớn và sáng chói Tây phương đối với tôi là nguồn gợi hứng to lớn. Vì thế tôi đang ở đây, ở Tây phương và có sự trù mên bao la cho thế giới nơi mình đang sống.

---o0o---

Chương 04 - Lòng Tử Tế Nguyên Thủy

Mặt Trời Phương Đông Lớn đại diện cho khái niệm tinh thức là năng lượng hay tính chiếu sáng và sự sáng tỏ. Chủ yếu những phẩm chất này tương đương với trạng thái tâm thức nền tảng và quan kiến nghệ thuật thường thức người nghệ sĩ cần có. Nếu không có quan kiến hay tâm thức này có nguy cơ với những vấn đề xuất hiện (hệ lụy) và những chướng ngại xuất hiện trên đường.

Ban đầu quan kiến Mặt Trời Phương Đông Lớn có cái gì đó hình như hơi cực đoan, đầy nét phân biệt. Thế nên cần cắt bỏ những khuynh hướng thỏa mãn bản năng cho rằng: “ Sẽ có cái gì đó dấy lên từ trải nghiệm! ”. Quan kiến Mặt Trời Phương Đông Lớn dĩ nhiên không trừ bỏ sự rộng mở tâm thức vì chính xác đây là trạng thái rộng mở và tinh thức toàn diện. Ý nghĩa Mặt Trời Phương Đông Lớn là trạng thái rộng mở hay còn gọi là sáng tỏ tinh thức hay sự sáng tỏ rõ biết. Nhưng để giữ được tính rộng mở cần quan sát với đôi mắt trong cái nhìn không thiên vị và nhất quyết không hài lòng với cái nhìn thoáng qua hay bằng nửa mắt (cười ngửa xem hoa). Đó là điều rất quan trọng, khi tâm thức đi cùng cái nhìn rộng mở (không thiên vị hay phân biệt) có thể hành động rõ nét trong sự phân biệt và hoàn cảnh sáng tỏ trong hành sử từ ngay giây phút này; và chấp nhận vài sự kiện và dứt khoát từ chối những sự kiện không phù hợp với con đường. Thực sự hoàn toàn có thể (khả dĩ) khi hiện hữu từng giây phút (sát na) và thuận theo hoàn cảnh. Từ phương thức này, có thể đề cập ngay chủ đề thảo luận khi biết những thành quả sáng giá hay rủi ro trong lâm lẩn ngay tức khắc.

Một con người tinh thức, hiện hữu thường trực có thể đùa cợt với những hoàn cảnh hiện hữu. Và đó chính là sức mạnh của tâm thức trong sáng và chính là nền tảng rộng mở thực sự. Một khi nhìn thấy Mặt Trời Phương

Đông Lớn với tất cả sự rực rỡ, có nghĩa có thể bắt đầu vun trồng sự không tự gây hấn. Thế là không còn gây hấn với chính mình nữa. Nói chung có thể rút ra những trải nghiệm từ những đau khổ trong cuộc sống hơn là diệt mất sự khổ vì thực sự chúng ta không hề diệt bất cứ điều gì.

Những biểu lộ tự gây hấn là phiên bản mặt trời chiều theo lăng kính tiêu cực được trang bị và cái chúng ta gọi là sự tự hữu hay nghệ thuật hóa theo định kiến. Vì sự thỏa mãn trong cái gọi là nghệ thuật chúng ta đeo đuổi như muốn nắm bắt bóng của việc không có. Cuối cùng mệt mỏi vì cái không thực, chúng ta sẵn sàng bỏ cuộc để chạy theo nắm bắt ảo ảnh. Vậy có thể nói rằng: “ Khi không còn tự gây hấn rất quan trọng và trên tất cả mọi phương diện ”. Có thể đặt câu hỏi: Cái gì làm chúng ta mù lòa?. Câu trả lời có thể là: “ Sự gây hấn làm mù lòa đến nỗi không thể sáng tạo những tác phẩm của pháp (Dharma) nhìn (quan kiến) ”. Vậy chính sự tự gây hấn ngăn nhận sờ mó (va chạm) thường thức mùi vị hay ngắm nhìn pháp trong Tinh Thần Nghệ Thuật (gout) với pháp nghe nhìn trong tinh thần thường thức.

Vì thế, khi căng thẳng thường phát sinh khuynh hướng gây hấn với chính mình và người khác. Cho nên quả thật không thể hài lòng về chính mình, về thế giới và công việc để cuối cùng có thể nhận ra không gì có giá trị. Khi cái gì đó tiêu cực xảy ra chúng ta bị trì trệ và gây ra những hệ lụy (dấu vết) thật cá nhân để trở thành gây hấn và tự co cụm lại.

Sự gây hấn quả thật cũng có thể đem lại tác phẩm ngoại hạng, nhưng nghệ thuật như thế sẽ làm ô nhiễm thế giới thay vì xuất sinh cái gì đó tươi mát và lành mạnh. Lòng Tử Tế Nguyên Thủy được so sánh như sự kết hợp của bông hoa đại trên thảm cỏ hoang dã và chính sự tương phản tạo ra nét hài hòa tuyệt vời. Tất cả đều tự cân bằng trong sự táo bạo và mời mọc cái nhìn. Đó chính là sự kết hợp theo nguyên lý tạo thành phẩm chất của Lòng Tử Tế Nguyên Thủy.

Nó tự đứng vững bằng chính nó không cần thông qua thiên định. Đứng vững một cách tức thời theo phong thái Lòng Tử Tế Nguyên Thủy đồng với phẩm chất Trời - Đất - Con người cùng nhau hiện hữu bao gồm sự rộng lượng và lòng dũng cảm. Tất cả nhịp nhàng xoay tròn trong quy luật bốn mùa vận hành tuần tự, làm gọi lại nguyên lý Mandala mà mỗi thành phần tuy khác biệt nhưng đồng vận hành với nhau trong điệu luân vũ vũ trụ, điều này giải thích tại sao tất cả tự hài hòa một cách tốt đẹp. Thế là bắt đầu cảm thấy thoải mái trong sự hiện hữu của Lòng Tử Tế Nguyên Thủy. Vì thế không nên sợ hãi cuộc sống vì nó chưa hề làm chúng ta rơi vào cơn trầm uất mãi mãi và

trạng thái không ràng buộc tự xuất hiện. Thế là khả năng yêu thích nghệ thuật và những sáng kiến đồng thức dậy trong sự không ràng buộc trung tính (trạng thái không thiên vị) cũng có thể gọi là trạng thái phi nhị nguyên tính hay bất nhị...

Không cần thiết như nhiều người cố gắng thực hiện phong thái không ràng buộc, như cố phóng xuất tình trạng táo bón kinh niên để càng thêm rối loạn tâm thức. Ở đây không giống như phải uống thuốc xổ cho thông đại trường; tất cả trôi chảy tự nhiên thông suốt trong dòng chảy nào đó khi thấu suốt lòng tin trong tinh thần Lòng Tử Tế Nguyên Thủy đầy sáng tạo.

Thường thì không có một tư tưởng nào xuất hiện lúc ban đầu và sự gọi hứng còn đang đến. Không cần quan tâm, thậm chí nếu không có tư tưởng nào dấy lên hay có cảm tưởng sự gọi hứng đang cạn kiệt, chỉ cần nghỉ ngơi trong chốc lát gần như sẵn sàng buông rơi tất cả mọi thứ - Thế là Lòng Tử Tế Nguyên Thủy thức dậy hoàn toàn trong Tâm Thức Nghĩ Ngồi, nhưng đây không có nghĩa nhận định hay lý thuyết đơn thuần triết học mà tự nó thật sự xảy ra cái gì đó trong trạng thái tâm thức, vì Lòng Tử Tế Nguyên Thủy dính liền với tâm rộng lượng (rộng mở) và tình cảm tự tín nhiệm và con đường.

Khi tình cảm biểu lộ làm phát sinh sự hài hòa. Nhưng nếu không có chánh tín chắc chắn sự hài hòa không thể xuất hiện. Thật quá tuyệt vời khi tất cả đều hài hòa và chúng ta cùng làm việc với nó. Nhưng nói rằng tất cả phải được thực hiện, thế là chẳng thể hòa điệu vì khi bị ức chế hay công thức hóa đương nhiên nó rơi trở lại thế giới hình tướng hay chủ nghĩa mô hình (hiện tượng).

Cho nên nhiều người tham dự cuộc hội thảo về sự hài hòa và khi ra khỏi phòng đã mang theo cùng trạng thái. Thật quá buồn thảm. Trong điều kiện này vẫn chưa thể rời xa quan kiến mặt trời lặn với tất cả những gì còn đầy nét nguyên sơ. Như thế có nghĩa không đơn thuần hiểu biết mà cần thực sự sống để có được những trải nghiệm chân chính.

Có nghĩa sự hài hòa cần liên hệ đến tình cảm phong phú hay giàu có (tinh thần rộng mở), như hai mặt đồng tiền - một mặt là sự hài hòa và mặt còn lại là tình cảm như không gian rộng mở. Sự hài hòa thật sự có thể giống như tính cách khiêm tốn của căn nhà Do thái và Nhật bản. Nói chung có thể cho rằng đây là mái ấm Shambala hay mái ấm Mặt Trời Phương Đông Lớn. Cùng một dạng thức hài hòa có thể ứng dụng rất tốt vào nghệ thuật thưởng thức. Khi sự hài hòa ngự trị trọn vẹn, niềm nội hỉ sẽ tự xuất hiện với lý do

thật đơn giản: “ Không còn tranh đấu để cố làm mình tự hiện hữu và đây cũng là dạng thức để sáng tạo cộng đồng tinh thức ”.

Chỉ cần hiện hữu với tinh thần hài hòa và tính hiếu kỳ với những điểm vừa đề cập. Vì thế chúng ta sáng tạo cộng đồng tinh thức dựa vào nghệ thuật và tâm thức lành mạnh. Đương nhiên thiên định là sự thực hành có tầm quan trọng lớn lao. Tôi cúi mình nhân danh Trời - Đất - Con người để nói lên sự thật này.

---o0o---

Chương 05 - Thiên Định Hay Nghệ Thuật Thường Thức Khoảng Lặng

Khoảng lặng = Không còn bị ràng buộc bởi phô diễn và như thế trôi theo thời gian trong tự do không ngăn ngại (Liên tục tính trong khoảng lặng không phô diễn). Như thế có nghĩa tư tưởng vẫn còn đó nhưng nó không làm cho chúng ta khổ não vì hoang tưởng và không rõ biết phân biệt.

Sự sáng tỏ rõ biết rất quan trọng. Nhất là phải rõ biết chúng ta đang ở ngay tại đây không ở đâu hết. Ngay tại đây một cách tức thời và là một người hoàn toàn bình thường và tâm thường. Hãy nhớ ở đây không đâu hết. Vì thế tại sao không hiện hữu ngay tức khắc mà lại nghĩ đến một thần bí nào ngoài sự thật.

Sự tiếp cận: Nghệ thuật thường thức Phật học dính liền với những sự kiện và nghệ sĩ hay nghệ nhân lúc nào cũng chỉ là thực tập viên. Ngay cả vị thầy thật hoàn thiện cũng chỉ tự xem mình như người mới học trò. Thường thì những ai đã dán nhãn khuôn mẫu cuối cùng như sự hoàn thiện tuyệt đối (tự cho mình là Phật), sẽ kéo theo cuộc sống buông trôi tùy tiện theo bản năng và trở thành trâng tráo, gây hấn và buông mình theo tri thức làm lẫn.

Nói đến nghệ thuật có nghĩa nói đến hình tướng cần thiết để có thể dựa vào đó làm việc cũng như thực hành thiên định. Nhưng làm sao có thể biết đâu là hình tướng và thiên định có thể kết hợp như thế nào?. Theo đức Phật, hiển nhiên câu trả lời hình tướng không có thật, cũng như pháp không có thật. Vì thế hình tướng và pháp mới có thể kết hợp với nhau. Như trét pho mát lên bánh mì, chúng ta không thể phân biệt đâu là bánh mì và pho mát. Vì thế cần thiết giữ tư tưởng không bị lôi kéo của thức phô diễn để thành công sự tự

pha trộn này. Không có ai, thực sự không một ai có thể trở thành nghệ nhân tốt hay nghệ sĩ giỏi mà không cần thiết lập quan hệ tư duy về khoảng lặng.

Thiền định (tư duy về khoảng lặng) là muốn nói về Shamatha - Vipashyana chứ không phải nói về những chuyến đi săn hay câu cá trong yên lặng. Ở đây nói đến tọa thiền có nghĩa thường thức sự không ràng buộc bởi phô diễn. Tọa thiền là mảnh đất căn bản, là sống trong khoảng lặng thường trực một cách tự nhiên không gượng ép. Nhưng muốn nói gì khi dùng thuật ngữ “Tọa thiền?”. Thí dụ, Beethoven, Le Greco hay Mozart những nhạc sĩ tôi thích và tin chắc họ đều sống trong thiền định (thường thức khoảng lặng). Tất nhiên họ thiền định theo nghĩa: “Sống trong tâm thức rỗng lặng - trong trạng thái thường thức niệm nội hỉ trước khi bắt tay vào việc sáng tạo”. Nói cách khác, sẽ không đạt được những gì gọi là có nghĩa khi tất cả những thể hiện đều là thức phô diễn và sự tưởng tượng. Như đi chợ về buông mình trên ghế, ù lì tại bàn ăn để viết kịch bản, quả thật không thể gọi đó là tinh thần nghệ thuật.

Thật sự cần thiết để đi vào trạng thái vô tâm (không tích chứa) theo thuật ngữ Phật học. Từ nền tảng này tình cảm hiện hữu, rộng mở... và cái đang là bắt đầu tự phát triển. Thành ngữ đang là... có thể đúng hơn từ hiện hữu vì có cái gì đó đang liên tục tiếp diễn (liên tục tính, sự thật tiếp tục chuyển động không giới hạn trong hình tướng). Nên cho dù là thiền định hay không, nhưng khi làm bếp hay rửa chén chính là những gì đang xảy ra và truyền thống Phật học gọi điều này là sáng tỏ rõ biết cái đang là...

Sự sáng tỏ rõ biết dẫn đến cái đang là... có nghĩa: “Thành phần máu chốt thật dũng mãnh và chính là điều chính yếu cực kỳ quan trọng. Nó thấm thấu tất cả, cho dù đang làm gì hay cái gì đó xảy ra vẫn không có sự chia chẻ giữa ta và phương tiện biểu lộ hình tướng”. Thí dụ, ngay giây phút đặt móng ngòi xuống đất, có nghĩa cái đang là hiện diện... chúng ta đang hiện diện ở đây, ngay tại đây. Thực sự hiện diện và sự hiện diện chuyển động từng sát na trong khoảng lặng!. Dạng thức rõ biết sáng tỏ này cực kỳ quan trọng.

Chúng ta ở đây chứ không đâu khác. Ở ngay đây, tại sao không hiện hữu ngay tại đây và tình cảm về cái đang là... hiện hữu hay sáng tỏ rõ biết gọi là kết quả thực hành (hậu thiền định) sẽ đến sau không cần chờ đợi. Trong suốt quá trình thiền định chúng ta không nên bay là đà (nghiện ngập hay sống trong ảo giác). Chỉ đơn giản ngồi, tự đồng hóa mình với hơi thở và không quan tâm. Cần thiết là cắt đứt buộc ràng của những tư tưởng phô diễn. Điều quan trọng những gì thực hiện nên có tính cách thủ công, rõ nét và liên tục trong thực hành hậu thiền định, chúng ta ở đây hoàn toàn rõ nét trong liên

tục tít. Hiện lộ ở đây ngay trong hành động chải đầu, ủi áo quần, đi dạo, đi câu.... đều biểu lộ cái đang là... và khi thực hành nghệ thuật chỉ cần thể hiện một dạng thức không nhất thiết phải thể hiện đủ mọi dạng thức dẫn dụ. Duy nhất là một và một trong sự duy nhất.

Đơn giản biến những hành động trở thành không vấn đề, không ồn ào, náo nhiệt, đánh trống khua chông hay vỗ ngực xưng tên. Nhất là không cần thiết đấu đá hay tranh cãi với bất kỳ ai, cố tránh những tư tưởng trở thành giáo chủ hay chúa tể thế giới. Vì đó được xem là hành động của Ma vương ba tuần (Sự tham vọng của thế giới Asura). Hãy hài lòng là chính mình và biểu lộ một cách rất rất giản dị, hồn nhiên đồng thời với thiên định không gây hấn như đứa con ngoan của đức Phật.

Càng thiên định, có nghĩa đang thể hiện tác phẩm riêng mình, có nghĩa đường ranh giữa thiên định và thực hành nghệ thuật, giữa hành động và rộng mở tự động lu mờ. Và đây chính là những gì các nghệ nhân quá khứ đã trải nghiệm sâu sắc. Như thế có nghĩa tư tưởng vẫn còn đó nhưng nó không làm cho chúng ta khổ não vì hoang tưởng và không rõ biết phân biện.

Tiếp cận nghệ thuật Phật học không nên bám chắc vào cảm xúc gây hấn vì cho nó là thật và không cần phải diệt bỏ (sát sinh - tiêu diệt bất cứ cái gì). Hay rơi vào cảm thọ sáu giác quan. Tính gây hấn kéo theo sự tranh chấp danh vọng, tiền bạc, so sánh, bất thỏa nguyện, kích động và một đống những sự kiện khác. Khi vắng bật gây hấn dẫn đến niềm hoan hỷ, sự rộng mở và điệu luân vũ (sự hài hòa) thức dậy trong ta. Ở đây không nói đến niềm vui do hoang tưởng tất cả đều là tình thương và ánh sáng. Nơi sẽ boi trong đại dương đầy mật ngọt. Niềm hoan hỷ ở đây (nội hỷ) là niềm vui trọn vẹn xuất phát tự nhiên từ bên trong theo chiều hướng có thể sờ mó và thưởng thức những sự việc

Chúng ta có thể thưởng thức những bông hoa tuyệt đẹp bên đường trong hài hòa tổng thể, không cần thiết mang chúng về trưng bày trong phòng khách hay phòng ăn... Thế nên cần thiết có một tình cảm thực sự phong phú giàu có tỏa ra trong viễn ảnh không gây hấn và vắng bật tâm chiếm hữu.

Ở những thành phố lớn, nhiều người đi ngắm cửa hàng thường xuyên và cảm thấy đau khổ cực kỳ chỉ vì không thể mua bất cứ thứ gì cho thỏa nguyện. Một số người khác hoàn toàn ngược lại, họ chỉ thích ngắm nhìn những món đồ xinh xắn. Có thể nói đây là sự khác biệt nền tảng giữa mong muốn thỏa mãn và tinh thần thưởng thức. Và sự gây hấn quả thực thâm căn cố đế và bất

rễ quá sâu vào tâm thức; vì thế sự giận dữ giống như Plasma nóng chảy ở trung tâm quả đất. Nó nóng chảy từ vô thủy và lúc nào cũng chuẩn bị phun trào lên mặt đất (đây là sự mô phỏng tính cách gây hấn để dễ nhận dạng). Thế nên đừng cố tiêu diệt (sát sinh) hay mòi mọc những gì gọi là chất liệu tạo thành con đường. Đó chỉ là hình thức suru tầm những chất thải, những viên đá, cây cỏ tích chứa tất cả đam mê, gây hấn, vô minh. Cũng có nghĩa, xem như nếu không có chúng sẽ không có con đường.

Thật là vô ích và uổng phí khi xây dựng con đường như xa lộ và cố thực hiện thật bóng láng để bánh xe dễ dàng trượt lên đó. Đó là sự khác biệt giữa con đường Phật học và con đường mệnh danh chủ nghĩa vật chất Hoa kỳ (Mô hình hoá biểu tượng theo công thức cứng ngắt) và cũng cần biết có rất nhiều dạng thức gây hấn:

- Dạng thức đơm đặt nhiều vấn đề và muốn những điều này được phô bày.
- Dạng thức ganh đua (tâm ganh tị) với những thành công của người khác trong cuộc sống.
- Dạng thức gây hấn tự ám ảnh (tự kỷ ám thị) để cố quên đi bản phác thảo hay phương tiện làm việc, đôi khi đánh mất cả dòng tư tưởng (lạc không).

Hơn nữa, nghệ thuật thường được xem như sự tự phát tiết những ẩn ức hay dồn nén. Thái độ này hoàn toàn sai lầm. Nghệ thuật không thể xem như lối thoát hay phương tiện chỉ để bình ổn tâm lý hay lấy lại thăng bằng:" Tôi không có gì làm vì thế cảm thấy sự trầm uất mơ hồ, thế thì tại sao không thử nắn chiếc bình gốm hay làm một hành động vị nghệ thuật?. Quả là ý kiến hay, tuyệt vời đề thư giản! ". Quả thật tội lỗi khi xem công việc của nghệ nhân với quan niệm như thế. Trong nghệ thuật cần phải nghiêm túc với tinh thần thương thức. Nghệ thuật vô tận trong bình thường tính (bình thường tâm thị đạo) và là phương tiện tự diễn đạt đặt nền tảng trên hoàn toàn đơn giản và trực tiếp.

Đôi khi sự sợ hãi những chướng ngại mãi dấy lên nhưng điều này vẫn không thể ngăn chặn bước tiến. Nhưng nếu chờ đợi có cái gì đó xảy ra như tác phẩm cần hình thành theo mốc thời gian hay phải hoàn chỉnh tuyệt đối thường dẫn đến kết quả ngược lại và thất bại hoàn toàn trong nghệ thuật thương thức.

Quan sát vai trò tọa thiền trong trực nhận nghệ thuật thưởng thức, phải hiểu thiền định làm chúng ta thay đổi như thế nào về quan hệ với thế giới. Làm sao có thể thay đổi hệ thống thính thị và ngôn ngữ. Phải biết cách ứng xử và làm việc với những giác quan hay cảm xúc được gợi hứng từ nền tảng Phật giáo xa xưa (Tinh thần cổ Phật). Và có thể gọi những điều này là thuộc về Phật tính.

Để bắt đầu, điều quan trọng trước tiên đặt trước mặt tờ giấy trắng với ý nghĩa thỏa thuận tự mở rộng và buông xả. Tiếp cận Phật học về nghệ thuật không nhằm làm chủ những bí mật năm gia đình chư Phật, mà chỉ để có được tình cảm rộng mở và quan kiến hoàn toàn tinh sạch. Như thế tài năng nghệ thuật và khái niệm rộng mở trong không gian nhìn ngắm đã sẵn sàng; thật vô ích khi muốn vun trồng hay cố sáng tạo ra cái gì đó. Vì tất cả sẽ xảy ra thật tự nhiên và đơn giản trong khoảng lặng hay trong quan kiến không thiên vị.

Theo Tantra nghệ thuật không chỉ thuần khiết thu hẹp ở tính thẩm mỹ; và là phương thức đơn giản tiếp cận tài năng và trực nhận nghệ thuật như những hiện tượng tự nhiên. Điều này nên tập trung trở lại nhiều hơn vào môi trường chung quanh làm nảy sinh tình cảm tin chắc vào không gian hiện hữu không đòi hỏi điều kiện vì đó là môi trường vô điều kiện hay không thiên vị.

Thế giới đã tự do, thật sự tự do trong tự nhiên. Đương nhiên, những câu hỏi và sự hoang mang vẫn mãi dấy lên suốt trong cuộc sống. Vẫn đeo đẳng vì niềm tin vào thế giới hiện tượng không tàn lụi, trong khi sự thực giống như tờ giấy trắng hay tấm toan tinh khiết. Từ những do dự có thể thực hiện hành động đầu tiên. Có thể là bức tranh tranh hay bức vẽ thể hiện tinh thần sáng tạo tuy không hoàn chỉnh theo khuôn sáo. Chúng ta đã không ngừng sáng tạo, tái sáng tạo từng giây phút và đi từ hình ảnh vừa sáng tạo để tự hoàn thiện.

Điều này dính liền với lòng tin (chánh tín), cần cực kỳ nhạy cảm và tinh thức. Đây là từ đúng nhất đến từ tâm thức là: “Tinh thức”. Đồng thời cần thể hiện những sự việc trong sự chín mùi của tâm thức (tính quyết định). Dù sao đi nữa điều này không có nghĩa dùng bản ngã cá nhân can thiệp vào; nên thuần khiết là quả của trải nghiệm và sự gợi hứng trong tinh thần thưởng thức nghệ thuật. Nói chung, chúng ta đầu tư rất nhiều đam mê để mong muốn trở thành nghệ sĩ. Đương nhiên vấn đề này hoàn toàn bế tắc vì một khi trở thành “nghệ sĩ”, chúng ta thường có khuynh hướng biến đổi tự nhiên tính thành quy luật hay giáo điều để tự bảo vệ, phòng thủ lãnh thổ vừa tu

hữu (cho rằng mình phát kiến ra chân lý). Tham gia trò chơi này (dựng rào phòng thủ) sẽ chạm vô số vấn đề khó khăn trong giao tiếp với mình và người khác.

Nhiều nghệ sĩ thích tính cách độc đáo. “ Nhưng họ không thể tiếp cận nghệ thuật thượng thức vì quan niệm cổ hữu là một nghệ sĩ nên có vẽ điên điên hay lập dị ”. Nếu làm sáng tỏ quan niệm này; họ sẽ im như thóc để phản đối và cố thủ với vài người bạn chọn lọc kỹ lưỡng cùng điên loạn như nhau; vì không muốn tiếp xúc với ai không tán đồng về ngông nghênh tự đại biểu lộ tính độc tôn của bản ngã. Dạng thức tiếp cận này thường hay gặp và được gọi là chủ nghĩa vật chất tâm linh. Có thể đây cũng là cơ hội để có thể đề cập đến chủ nghĩa vật chất trong nghệ thuật. Ở nghệ sĩ, sự thiếu kiên nhẫn có thể gây ra nhiều vấn đề vì nó ngăn cản chúng ta nhìn mọi sự như tờ giấy trắng hay tấm toan trước mặt (TTNT hay bạch tịnh thức)...

Có thể hình dung mảnh vải đã được sơn hay vẽ. Khi không còn gì để vẽ hay không còn chất liệu gì khác để sáng tạo, quan kiến nghệ sĩ sẽ hoàn toàn méo mó vì nó không phải là sự thật được mô phỏng; đó chỉ là sự tưởng tượng được miễn cưỡng gợi hứng từ thềm muốn (thế giới nọ quý) của chính mình hay những người thân cận (thế giới tương), thành quả đạt được chỉ là những tạp nham bá láp và thành ngữ phân chó đúng nhất trong trường hợp này.

Cũng có thể gọi đây chính là nghệ thuật hung bạo hay nghệ thuật thượng thức bị hiếp dâm. Các bạn có thể liên hệ đến hình ảnh người nghệ sĩ ngồi vò đầu bứt óc để tìm gợi hứng từ ý kiến thô thiển của vài người thân cận, hay từ những tán dương của những ai thích thú và là những chiến hữu. Ngay trong sự hung bạo, cho dù nghệ thuật trình bày theo dạng “ nước sốt Zen ” được pha trộn với vài lát hòa bình nó vẫn tuyệt đối là vô minh. Có thể gọi đây là ma thuật đen, pháp thuật hay tà pháp ngoại đạo dùng để quấy nhiễu con người hơn là giúp họ thoát khổ. Vì thế điều cần thiết là nên thận trọng.

Công cuộc sáng tạo nghệ thuật thượng thức có thể có rất nhiều hệ lụy. Vì phương tiện diễn tả lúc nào cũng mãnh liệt. Nghệ thuật chứa đựng quyền năng và có tầm quan trọng lạ lùng vì chính nó định đoạt cuộc đời nhiều người với hai khả năng: “ Thực hiện ma thuật đen loè mắt thiên hạ hay sáng tạo tâm thức lành mạnh cơ bản; cho nên cần thận trọng gấp đôi vì nghệ thuật thượng thức khoáng lạng chỉ cho phép lựa chọn một trong hai vấn đề ”.

Chương 06 - Nghệ Thuật Thường Thức Trong Cuộc Sống Hằng Ngày

Thực hành rõ biết tinh thức không chỉ thu gọn hay giới hạn trong thiên định ngồi chết một chỗ hoặc đơn thuần trong hành động. Thực hành thực sự là học cách cư xử như một người thuần chất trong tinh thần gọi hứng từ nghệ thuật thường thức và đây là những gì được gọi là phẩm chất nghệ sĩ.

Thực hành rõ biết tinh thức được gọi là Vipashyana từ Phạm ngữ đồng nghĩa cần tính nhạy cảm và khéo léo trong tổng thể; vì sự thực hành này cực kỳ tâm lý có thể cung cấp nhiều chất liệu mới lạ trong nghệ thuật thường thức khi biết sử dụng những gì sẵn có trong thực tại diễn tiến.

Có thể đã bắt đầu làm quen và sờ mó được tâm thức này trong sinh hoạt hằng ngày. Chúng ta quây quần với những kỹ thuật (phương tiện) trải nghiệm tài năng và nghệ thuật thường thức để phát huy Chân - Thiện - Mỹ trong cuộc sống. Sự chú ý được giả định là tinh thần, bồn phẫn và gò bó ngay từ bước đầu tập huấn. Vì thế bắt buộc phải thực hành sự chú ý thật chính xác và rõ ràng. Nhưng trong chú ý nên ít căng thẳng chừng nào tốt chừng nấy... Chúng ta chỉ cần sờ mó trong giới hạn hơi thở và tinh thần tự do (rộng mở). Từ đó sẽ nhận biết ranh giới tối thiểu sự bó buộc cần gìn giữ là không còn ranh giới. Những gì được gọi là tinh thức rõ biết, đơn giản là biết thường thức khoảng lặng (chánh tư duy) và tự nhận biết giới hạn trong khoảng lặng (Tri giới), khi ấy chúng ta tự nhận ra rằng: Quả thực không có gì làm phiền vì thực chất chúng ta chưa hề bị bất cứ giới hạn hay giáo điều nào trói buộc.

Qua thực hành rõ biết tinh thức, có thể bắt đầu đơn giản chỉ là biết lắng nghe sự thật từ bên trong hay bên ngoài thế giới hiện tượng. Nhận định được tinh thần nghệ sĩ quả thật quan trọng và hình như rất cần thiết để thể hiện trong giai đoạn này. Nói đến nghệ thuật, có thể chỉ biểu lộ sắc đẹp tự nhiên, ngây ngất về thế giới đang sống hay mĩa mai tính dung tục dưới dạng thức thơ ca, tranh ảnh, âm nhạc... Có thể nói, đây là dạng thức nghệ thuật có chủ tâm theo chiều hướng nào đó để mê hoặc mình và người khác trong chủ thuyết không chính thống. Trước tiên không thể thực hiện cho chính mình vì nó phát sinh để phô bày cho dù người nghệ sĩ có đầy đủ tính chất thẳng thắn hay chân chính. Có thể cho rằng làm thơ chỉ vì thích thể thơ. Nhưng nếu như vậy, tại sao lại viết trên giấy đề ngày tháng và đọc hay ngâm nga khắp cả mọi chốn mọi nơi?.

Tuy vậy, khi phát sinh nhu cầu giao phó công việc nghệ thuật trên giấy bút, vẫn có thể phát kiến khuynh hướng rõ biết về chính mình. “ Nếu tự ý viết ý kiến này, có thể ngẫu nhiên rơi đúng vào ai đó về sau và có thể họ có hướng tư duy về điều tốt ”.

Cho dù nghệ sĩ sống trong sự thẳng thắn và chân chính nhưng những va chạm nhỏ lúc nào cũng hiện diện. Vì khi tiếp cận nghệ thuật theo quan điểm luận lý học, tất cả trở thành áp bức và mọi người sống trong tinh thần nô lệ và mê tín. Thế nên nhất định không quy ngã dưới bầy rập của tri thức và phơi bày một vài centimét, một phần góc cạnh công việc và đích nhắm không phải tự thỏa mãn bản năng hay phục vụ bản ngã và sự kiêu ngạo. Vì thế cứ thế mà đi, thẳng nhiên mà đi, đơn giản đi trên con đường không mức đến.

Cũng nên tiếp cận theo lối này có thể bớt hoang mang hơn hay dễ dàng vượt qua mâu thuẫn nội tại. Người nghệ sĩ cần chứng tỏ công việc đang làm và xem như còn thiếu thành tín cho đến khi nào đã thông suốt kỷ luật và sự đào tạo hoàn toàn thuộc về mình và có thể tùy nghi làm hòa với chúng. Chắc chắn nên ứng dụng điều vào tất cả dạng thức thuộc về nghệ thuật thưởng thức. Sự đào tạo và kỷ luật chắc chắn sẽ hấp thụ trọn vẹn; và chúng ta được tất cả một cách hoàn hảo, chỉ cần biết quyết định làm sao để trình bày sự thật diễn tiến cho trong sáng và đầy đủ phẩm chất của Lòng Tử Tế Nguyên Thủy.

Như minh triết truyền thừa của dòng khẩu truyền, người giữ gìn kỹ thuật truyền trao riêng biệt, phải rõ biết những thao tác về uy lực để khẳng định làm thế nào có thể phổ biến cho thế hệ kế tục và mai sau. Nghệ thuật trải nghiệm thiền định (thưởng thức khoảng lặng hay chánh tư duy) có thể được gọi là nghệ thuật chân chính; vì nó không được thiết lập để loan truyền hay triển lãm hoặc quảng bá tinh thần giải thoát đơm đặt. Ngược lại là quá trình liên tục phát triển khi bắt đầu biết thưởng thức môi trường đang sống cho dù tốt hay xấu, thành công hay thất bại, đẹp tuyệt vời hay hoàn toàn ngược lại. Hiểu được như thế, nghệ thuật thưởng thức như khả năng thuộc về cái nhìn trong cá tính duy nhất về sự trải nghiệm thường trực (thường trụ tam bảo).

Tuy nhiên, trong cuộc sống không ngừng lặp lại cùng động tác như: đánh răng, chải đầu, chuẩn bị ăn sáng... Nhưng sự lặp lại một cách hiển nhiên từ ngày này qua ngày khác có cái gì đó như là tính cách duy nhất. Tính thân mật tự nhiên tự hình thành trong những thói quen hằng ngày, bao gồm nghệ

thuật tính tự đan xen; vì thế nó được gọi là Nghệ Thuật Trong Cuộc Sống Hằng Ngày hay làm thế nào có thể tử tế với đồ vật.

Nhưng để trở thành nghệ sĩ chân chính, một trong những chương ngại cần vượt qua chính là lòng gây hấn. Chúng ta thường có thái độ tự gây hấn vì cho rằng tất cả đều như nhau và không hề màng đến những khác biệt nếu có. Cuối cùng cho rằng lúc nào cũng có một âm mưu trong thế giới đang sống và tự nói: “Thật vô ích nếu mãi cố tình dàn xếp những sự việc. Thật vô ích khi chú ý đến những chi tiết. Tất cả chỉ đều như thế và thật đáng chán Bof!”.

Đây là thái độ của những người theo thuyết vô chính phủ, du đảng đường phố hay từ những người tán thành việc tạo dáng vẽ chán chường nguy trang cho sự rỗng tuếch đầy vô vị. Nhưng thái độ khởi sinh từ tính thô lỗ không thể là chiều hướng nghệ thuật thưởng thức trong cuộc sống. Vì nó đặc trưng cho sự ngu xuẩn (vô minh), vô cùng mù quáng và hoàn toàn gạt bỏ những gì được xem là tế nhị và đầy thú vị của cuộc sống.

Cần phải biết chỉ cần thoáng nhìn tâm gây hấn dù chỉ một phần, chính nó sẽ tự động làm chúng ta đóng băng trong tổ kén. Nó phát sinh nhận định: “Quả thật vô ích khi tỉ mỉ hay cố gắng lặp lại sự thiết lập quan hệ với từng sự việc”. Tuy nhiên không bao giờ chúng ta đánh mất khả năng ngắm nhìn hoàn cảnh sáng tỏ, tuy rằng có thể cần phải lặp lại lần thứ hai, thứ ba hay thứ tư...; dù vậy sự gây hấn vẫn cố tình loại bỏ khả năng bền bỉ, chờ đợi (nhẫn nhục) sự thật trải nghiệm cần thiết. Vậy có thể nói một cách không lầm lẫn: “Gây hấn và thiếu kiên nhẫn là cội nguồn của sự thô lỗ phi nghệ thuật tính”. Có thể nói: “Trong trải nghiệm rõ biết tinh thức nhờ vào lòng kiên nhẫn, bền bỉ và chờ đợi (Nhẫn nhục Ba la mật) sẽ nhìn ra được bóng dáng kẻ rình rập”.

Chúng ta từ chối sự mãn nguyện; và chỉ cần chút xíu chú ý để thưởng thức sự trải nghiệm hay bóng dáng của nó, có nghĩa những gì bao bọc tạo thành hào quang sáng chói, như thế đã là biết thưởng thức đỉnh cao nhất của cuộc sống và cách nó tự vận hành. Như thế có nghĩa thực hành rõ biết tinh thức không phải chỉ ngồi lì và gọi đó là thiền định hay chỉ đơn giản đi sâu vào hành động. Ngay tại đây, nên xem như đang thực tập ngoại hạng để khám phá làm sao có thể hành xử như một con người có thần cảm (trực nhận) nhạy cảm với thần cảm và cũng chính là ý nghĩa của người nghệ sĩ.

Những nghệ sĩ lựa chọn khuynh hướng tự biểu lộ để trình bày cách sống xuyên qua tác phẩm. Ngược lại, thực hành rõ biết tinh thức cho phép tự mở

rộng hoàn toàn với tất cả tiềm năng sẵn có và không cần nhiều đến sự gợi hứng. Và thực sự không cần thiết trang bị tận răng những thuật ngữ, sáo ngữ hay những sự khéo léo trong cư xử với đủ mọi dạng thức để sáng tạo những công trình thuộc về nghệ thuật, thi ca, hội họa, âm nhạc...

Có lẽ chỉ cần nói lên trải nghiệm đã nhận được qua thực tế hơn kể lể về nó, vì vui đùa hay phóng họa cũng thế thôi. Một khi thoát khỏi những vũng nước tù đọng tất nhiên sẽ phóng xuất bằng tất cả dạng thức năng lượng tích cực. Như thử thách lần đầu được tự do, sáng tỏ và có được tài nguyên phong phú, sẽ trực nhận lập tức và việc sáng tạo kế tục không còn đặt thành vấn đề. Nó đến rất tự nhiên và thật đơn giản. Dù vậy, nếu quá dè dặt và mãi cho rằng: “ Tôi không thể làm một bài thơ. Tôi chưa từng viết cũng không thể vẽ vòng tròn hay tôi không thể hát... ”. Tất cả điều này chỉ là sự do dự vì sợ hãi hay không tin vào chính mình (Chánh tín).

Tất cả những điều trên không liên quan gì đến tài năng thể hiện và động cơ nghiệp vụ thực sự không phải là chướng ngại; mà đó là sự tự gây hấn trong tâm lý lúc hành động. Trong cuộc sống hằng ngày cũng thế, thay vì từ khước những gì xảy ra và lấy đó làm lối sống rộng tuếch (lạc không), có thể chú ý vào những gì tích cực hơn và chuyển hóa thành trạng thái được minh chứng. Ví dụ: Thường thức cái đẹp của nghệ thuật từ chiều hướng thuật ngữ tiên nghiệm trở thành thực hành rõ biết tinh thức thực sự hay Vipashyana (biến năng lượng tiêu cực thành tích cực còn gọi là chuyển hóa tâm).

Có rất nhiều danh từ dùng để định nghĩa Bồ tát đạo: “ Người khách lớn - con thuyền - chiếc cầu - xa lộ - con đường - núi non - trái đất... Tất cả những tên gọi này đều là những đường nét tương tác với hình ảnh con người ”. Như thế có nghĩa chúng ta có rất nhiều tiềm năng và những tiềm năng này có thể ứng dụng vào bước đầu thực hành thiền định Vipashyana; không cần bắt đầu ở nấc thang cố định hay những gì gọi là vĩ đại hay cao cả. Có thể chúng ta không có nhiều tiền, không có nhiều không gian và sự trải nghiệm sâu sắc, nhưng ít ra có thể mở đầu trên bình diện thực hành; có nghĩa gây cảm ứng với tiềm năng sẵn có để đánh thức Lòng Tử Tế Nguyên Thủy trong khoảng lặng.

Chúng ta có thể bắt đầu với khả năng trải nghiệm Vipashyana, có nghĩa cuộc sống hằng ngày là công việc nghệ thuật hoàn hảo nếu chỉ xem xét nó theo quan điểm không còn tự gây hấn. Khía cạnh này cực kỳ máu chót và đơn giản, nhất là để vượt qua sự vụng về và tính thô lỗ. Cần ghi nhớ tính vụng về

hay thô lỗ ở đây không có nghĩa dung tục mà nói về tính vụng về, thô lỗ nền tảng trong tính chất thô của hiện tượng.

Sự gây hấn hoàn toàn phi nghệ thuật tính. Khi trạng thái tâm thức không còn gây hấn sẽ phong phú đầy tài nguyên và sự trực nhận tự xuất hiện. Ngược lại, khi giận dữ hay căng thẳng tuy đơn giản chỉ là cơn giận thông thường cũng là những nguyên nhân loại trừ tất cả cơ hội tương tác với những gì hiện hữu trong cuộc sống và thui chột tiềm năng nghệ thuật.

Tất cả sẽ biến mất khi nổi cáu, hay đòi hỏi sự ứng tác phải dấy lên; Nó trở thành những điều vướng mắc khi cố tình vất bỏ ra cửa sổ hay muốn loại trừ những gì gọi là bực bội hay khó chịu. Có thể nhìn một người nổi nóng trở về nhà và không tìm ra phương tiện để phát tiết cơn giận. Thế là bắt đầu quăng bần đập ghế. Đây là cách hành động khá thâm trầm vắng bật nghệ thuật tính tối thiểu có thể có. Dù sao đi nữa, cần biết phân biệt giữa cơn giận và lòng gây hấn. Nếu quan hệ được thiết lập bằng cơn giận và được gọi hứng bằng một bài thơ, điều này vẫn giả định hay mô phỏng có tính rộng lượng hay ít ra trong một trình độ rõ biết tình thức nào đó.

Nghệ thuật thương thức không có nghĩa giảm thiểu sự sáng tạo những vật dụng đẹp đẽ. Nghệ thuật là tất cả những gì để bảo đầy phong phú, nghệ thuật trong cuộc sống hằng ngày chính là trải nghiệm rõ biết tình thức và hành động chuyển hóa sự gây hấn là nguồn gốc tất cả tài năng nghệ thuật có thể mô phỏng được từ vô hình tướng thể hiện thành hình tướng trong sự thật như thế...

Tư Tưởng Đến Sau

Thân thể này -

Ồ thật quý giá,

Và rất khó khăn lập lại biểu tượng này.

Một sự thật chưa từng ai nghĩ đến,

Nắng vàng rơi cả lá cũng vàng ươm.

Thân thể này -

Ồ! điện đèn quý giá,
Nơi linh thiêng hiền triết đã từng qua.
Sao cát bụi lại làm hoen ố,
Những diễm phô phủ áo trần ai.
Và huyền thoại phủ lên sự thật,
Thần thoại nào vây kín những bình an.
Tôi và bạn đồng hành nhưng riêng lẽ,
Cùng kinh qua những sự kiện giản đơn.
Cùng sánh bước trên đường không pha trộn,
Chẳng bán mua những câu chuyện diệu kỳ.
Từ sức sống chân thật đầy mật ngọt,
Cùng giữ gìn dòng suối mát đời trao.
Không thể tránh đôi khi còn sai bước,
Những ngọt ngào cảm dỗ trần gian.
Những chẳng hề hối tiếc với gian nan,
Kể từ lúc nhận ra mình hiện hữu.
Nắm tay nhau cùng nhau dạo bước đồng xanh,
Và cùng sống trong đắng cay trải nghiệm.
Khoảng trời cao rộng mở tâm lòng trao,
Đồng yên lặng để trang hoàng cho cuộc sống.

Chương 07 - Sự Thật Bình Thường

Người ta thường nghĩ rằng: "Chủ nghĩa biểu tượng bên ngoài là sự thật (chấp tướng) giống như bảng hướng dẫn, chỉ đường và ngay cả tôn giáo cũng có nghĩa như thế. Thực ra không phải vậy, chủ nghĩa biểu tượng lúc nào cũng dính liền với bản thể bên trong và từ đây có thể nhận ra chính hình tướng là biểu tượng lớn nhất đại diện cho tâm thức và có thể xem chủ nghĩa biểu tượng đại diện cho những trải nghiệm sâu sắc của tâm thức".

Thông thường chúng ta không thích nghe giọng mình trên máy ghi âm hoặc nhìn mình trên ảnh, điều này có thể làm mất tự nhiên hay xấu hổ. Chúng ta cho rằng những bức ảnh ghi lại không được tốt hay thiếu trung thực, nhưng thực sự vì lo sợ người chụp ảnh trực nhận mình qua biểu tượng.

Tuy vậy từ yếu điểm này, cần quan sát thêm một chút về những phản ứng tự vệ vừa nói. Thân xác đại diện hay là bức biếm họa về chính mình hay những sự vật là biểu trưng hình ảnh biếm họa chính nó. Có thể gọi đó là chủ nghĩa biểu tượng đại diện. Nhưng chủ nghĩa biểu tượng tự trải nghiệm không cần hình thức đại diện nào khác ngoài chính nó.

Ví dụ: Khi sáng tạo một biểu tượng thuộc về thị giác, trước tiên nó xuất hiện và những nhận định hay ý nghĩa sẽ đến sau (những giải thích). Đó chính là những gì nó là... và chỉ đại diện cho chính nó; như khi trang trí căn phòng (điều này đập ngay vào mắt). Sau đó, nhiều người có thể trình bày những cảm tưởng, những quan niệm hay quan kiến về siêu hình học về mô hình trang trí. Như thế có nghĩa sự phô diễn về biểu tượng sẽ đến sau (truyền thuyết sẽ đến sau khi hiện tượng xuất hiện).

Như thế, những gì liên quan và chính chúng ta là biểu tượng đại diện cho tâm thức. Có nghĩa chủ nghĩa biểu tượng đặt nền tảng trên trải nghiệm cá nhân và trực tiếp trong cuộc sống, đau khổ, khoái lạc và những gì còn lại. Trong quan kiến này, chủ nghĩa biểu tượng đại diện cho trạng thái tâm thức không cần minh chứng, vì chính nó đã nói lên tất cả những gì gọi là sự thực.

Để bắt đầu, trước khi nhận ra điều gì trên bất cứ chủ đề nào, chúng ta phải có động cơ (motivation); và nếu nhìn toàn thể vụ trụ đơn giản như nhìn một tấm toan trắng, một mảnh gỗ hay đất sét, vậy đâu là những quan hệ với

chính mình và tầm toan hay đất sét là những vật thể bất động (làm nền) không có gì gọi là đặc trưng hay tham vọng cá nhân sẽ trở thành bức tranh hay tác phẩm điêu khắc (trung tính). Là con người, chúng ta tin chắc vào những nhận định trên, tin chắc về cách thưởng thức cuộc sống hay trên mô hình tự lãnh hội những trải nghiệm. Nhưng nếu bị bó buộc trong mâu thuẫn: “ Vừa muốn hiểu nhưng đồng thời muốn tái lập trật tự vũ trụ theo mong ước cuồng vọng ”. Như thế có thể hiểu nền tảng chủ nghĩa biểu tượng theo hai cách: “ Hữu ngã hay vô ngã ”:

- Chủ nghĩa biểu tượng hữu ngã là sự khẳng định liên tục chính mình hiện hữu bất biến, có nghĩa khi biểu tượng hình thành (thế giới vật chất) tất nhiên được xem là hiện hữu và thế giới hiện hữu không hủy hoại (chấp ngã) và là chủ nghĩa danh tướng hay nhất nguyên (cái học bên ngoài).

- Vì thế Phật học nền tảng đề nghị chủ nghĩa vô ngã (không lệ thuộc vào hình thức) hay bất nhị (duy do tâm tạo), có nghĩa chúng ta không hiện hữu trên hình tướng hay không lệ thuộc vào biểu tượng (thân trống rỗng hay thân Kim cương). Quả thật là một cú sốc và tự hỏi: “ Làm sao để vượt qua điều này? ”. Sự thực không cần vượt qua mà ngược lại chỉ cần đi thẳng vào nó.

Gọi là chủ nghĩa vô ngã, có nghĩa nhận định rõ những gì hợp thành (nhân duyên) cuộc sống... sinh, lão, bệnh, tử, hôn nhân, áp phe, giáo dục đều đặt nền tảng trên dạng thức chủ nghĩa biểu tượng (hình tướng). Rất có thể không giống những hình ảnh sống động xuất hiện khi đi vào trạng thái tâm thức huyền bí; nơi những hào quang nhảy múa với biểu tượng ở giữa.

Theo quan điểm vô ngã. Dạng thức trực nhận mô hình được xem như tầm phào, có thể đó là những dấu hiệu cảnh báo chúng ta cần nghỉ ngơi hay dành thời gian uống tách cà phê cho đỡ trống trải. Có nghĩa không cần thiết lao vào những cuộc phiêu lưu cao ngạo đầy sắc màu, những bùng nổ vũ trụ nơi những luồng sóng muôn màu dôn dập, quán những linh ảnh đầy ảo diệu và sống động hay đi tìm những thông điệp nhiệm mầu. Sự thật tất cả những điều này đối nghịch và ngăn cản sự cảm thông trực tiếp với chủ nghĩa biểu tượng.

Kỷ luật phi hình tướng Phật học không tôn vinh tham vọng về điều này hay khẳng định điều kia. Đơn giản là cứ bước đi và không cần từ chối Thượng đế. Thực ra điều trước tiên là thử tiếp cận sự thật một cách đơn giản như con rùa di chuyển với chiếc mai nặng nề trên lưng; con bò cái ăn trong bãi cỏ xanh và thân nhiên làm rơi vãi những đồng phân sau những bước đi tà tà;

con bò câu gậy tiếng động riêng biệt “gruu... gruu...” sống trên mái nhà cao. Mỗi việc mỗi chỗ và quả không cần thiết để trở thành người vĩ đại hay có chức vị to lớn áp đặt luật lệ buộc người khác tuân thủ. Những sự vật cứ như chúng là... bình thường và đơn giản. Thoáng nhìn sự tiếp cận này có vẻ thật giản đơn, nhưng cực kỳ sâu sắc khi đã có sự trải nghiệm chân chính.

Chủ nghĩa biểu tượng thông thường đến dưới dạng những thông điệp. Ở đây là mối quan hệ đơn giản và bình đẳng: “Tôi và thế giới của tôi” và chúng ta có thể quên: Trời, thượng đế - điều này, điều khác - chàng hay nàng... Nếu diễn trình diễn tiến cứ thế và không có những gì phức tạp xảy ra, có nghĩa không có Người Anh Cả chặn dắt trông chừng trong suốt cuộc sống. Tất cả dạng thức biểu tượng tự biểu lộ theo cách của nó; cho dù tin hay không nhưng biểu tượng sâu đậm, dững mãnh nhất trong cuộc sống vẫn là sự đau khổ.

Biểu tượng đau khổ rất quan trọng vì đó là sự thực lớn nhất. Những lời phàn nàn được trình bày ở đây không ở trên hay đằng kia; chúng dấy lên ngay ở đây giữa nơi đang sống, hiện hữu ngay trên sự thật đang chuyển động (vô thường). Chúng ta không bao giờ sống dưới đất hay trên cao; và điều này đã từng làm nhiều người mê mẩn vì tin người Tây Tạng có thể bay bổng!!!. Có một người Anh lớn tuổi kỳ quặc viết cho tôi, ông sẽ tuyên bố vào một ngày đẹp trời nào đó về tham vọng thiết lập phòng thí nghiệm, trong đó những người Tây Tạng sẽ bay bổng sau cửa kính. Và dự án này đã không thành công, quả thật may mắn. Cảm ơn thánh thần và ma quỷ!!!.

Có thể nói, đau khổ nền tảng là mảnh đất cực kỳ dững mãnh hợp thành thái độ căn bản của con người đối diện với chủ nghĩa biểu tượng. Có thể nói chủ nghĩa biểu tượng duy nhất và ngay tức khắc là có thể trải nghiệm đau khổ thực sự. Đây là thông điệp trực tiếp cảnh báo cho chúng ta đang mãi tìm kiếm đủ dạng thức khoái lạc. Khi công cuộc tìm kiếm khoái lạc đã trở thành vấn đề, điều này có nghĩa hình thành điểm mốc nối liền chúng ta với sự đau khổ.

Đôi khi, cảm thấy tương đối thoải mái không có lý do gì để than phiền. Nhưng lại muốn thỏa mãn hơn nữa, như xem phim nhưng phim lại quá tồi; thế là quyết định ăn nhà hàng, bữa ăn lại quá dở. Hay ngược lại, phim xuất sắc và bữa ăn thật ngon miệng!. Tuy nhiên tất cả điều này thực sự chỉ là những biểu lộ nền tảng của đau khổ.

Sự đau khổ hiện hữu trong tâm thức cực kỳ mãnh liệt và rất khó biến mất, chúng ta cảm thấy như bị cuộc đời giam hãm không thể thoát khỏi những ràng buộc vào những hệ lụy, thấy mình bị dồn tận cuối chân tường và từ chối nhìn sự thật gần hơn. Chúng ta quá đòi hỏi cuộc đời phải đãi ngộ vì cho rằng mình đang hiện hữu và cuộc đời phải có trách nhiệm về sự hiện hữu này để quên rằng chúng ta đã làm được gì cho cuộc đời này hay chưa?.

Chúng ta luôn đứng sững giữa chợ đời và có quyền cố tình đổ lỗi cho quá khứ; nhưng sự trải nghiệm được thấy trong hiện tại - ở đây và ngay bây giờ. Ngay cả nguyên nhân đau khổ bắt nguồn từ quá khứ cũng không thể thay đổi sự thật chúng ta đang bị kẹt trong mô hình tư tưởng thế giới như nó là...

Nên đón nhận những gì đã và đang đến vì đó chính là thế giới của chúng ta cho dù muốn hay không. Như thành ngữ: “ Biểu tượng cò hoa, chúng ta thương hay bỏ ”; và đó là chủ nghĩa biểu tượng vĩ đại - Lá cò Hoa kỳ tự chính nó không cần giữ hay bị đánh mất vì luôn hiện hữu; như những cảm xúc đau khổ hay khoái lạc liên tục xảy ra, và sự thật của nhàm chán là chúng ta không muốn quan hệ với những sự kiện như chúng là... Nhưng không thể sống mãi trong dạng thức chủ nghĩa biểu tượng luôn hiện diện trong cuộc sống. Cần chia xẻ một cách rất cá nhân về ý nghĩa đau khổ hay dễ chịu vì chúng ta không thể thoát khỏi những hệ lụy của nó. Nếu không, có lẽ buổi thảo luận về ý nghĩa chủ nghĩa biểu tượng không thể có vì không có gì để nói.

Chủ nghĩa biểu tượng về sự đau khổ và những chấn thương tâm thần hẳn thật sâu trong cuộc sống. Chủ nghĩa biểu tượng ẩn mình vào buổi sáng vừa thức dậy (tâm thức gậy hần) cảm thấy người lơ bần và muốn đắm mình vào bồn nước để cảm nhận cảm giác thật tươi mát khi rời khỏi vòi sen, với cảm giác thấy đói và dùng điểm tâm với cơm tấm, hủ tiếu, phở... và trong tâm trạng sẵn sàng đối diện với cuộc đời sau bữa ăn thịnh soạn cùng ly cà phê bốc khói. Tất cả những gợi ý vừa rời thuộc về chủ nghĩa biểu tượng. Tư tưởng về cà phê hay âm thanh cà phê có cái gì đó thật khiêu gợi và cũng có thể là một gợi ý về Mantra... như cơm tấm, hủ tiếu, phở.... Điều này quả thật là một tiềm năng đầy đặn mãnh, nhiều thi vị; ngay cả không nhất thiết thấy mình là thi sĩ của cuộc đời.

Tất cả những gì đã và đang xảy ra trong cuộc sống hoàn toàn dính liền với một hay vài chủ nghĩa biểu tượng nào đó. Cuộc sống hằng ngày có thể chứa đầy những dạng thức đã khẳng định, nhưng thấy quá tầm thường không đáng lưu tâm. Chúng ta xem nó như cái gì đó quấy rầy cuộc sống thường

nhật và quyết định không hề quan tâm đến. Chúng ta uống cà phê và dùng điếu tâm cho thật lẹ... để vội vàng chạy đến thiền viện ngồi trên gôi thiền vì tin rằng sẽ có cái gì đó thật mạnh mẽ sẽ xảy ra... sau khi ổn định trên chiếc gôi ở thiền đường quen thuộc (sự nghiệm ngộ).

Sự thực chủ nghĩa biểu tượng không vận hành như thế. Nhận định chủ yếu của Tantra là niềm gọi hứng mang đến trong sinh hoạt cuộc sống từng giây phút và sự rõ biết tinh thức luôn luôn hiện diện. Một dạng thông điệp được luân chuyển không ngừng. Nhưng thông điệp như thế nào lại không thể biết chính xác. Vì không hề có quyền tự điển bách khoa thông dụng tuyệt vời nào có thể diễn đạt (vượt ngoài tri thức). Đơn giản chỉ là nhắc nhở đi sau mỗi hành động thậm chí như hút thuốc, nhai kẹo chewingum đều chứa đựng ý nghĩa nào đó.

Nói rõ hơn, chúng ta không thể đứng bên lề những gì đang làm; và cần trải nghiệm thực sự trong hành động chứ đừng bao giờ gây lăm chuyện ồn ào như: “ Phải viết quyển sách vĩ đại theo chủ đề nào đó ”. Tôi không muốn bạn làm to những chuyện quá tầm thường. Mỗi một giây phút, mỗi một cử chỉ thông thường đều có cái gì đó đáng suy ngẫm và vũ trụ luôn giao lưu với chúng ta hay muốn truyền trao cái gì đó nhưng chúng ta không ngừng bỏ rơi những cơ hội.

Khi trải nghiệm bị đóng khung trong những phạm trù như: Phạm tục - thiêng liêng, tốt - xấu, quan trọng hay vô nghĩa... Như thế chúng ta bắt đầu từ chối chủ nghĩa biểu tượng đang hiện hữu chung quanh. Nếu mang tất cả những quan niệm cát vào ngăn kéo, những gì còn lại là sự đau khổ hiện hữu thường trực trong cuộc sống. Nhưng đó vẫn chưa phải là quả của nền tảng đau khổ nguyên thủy vừa đề cập; chúng ta cứ mãi thôi rửa để trở thành cát bụi. Sự thực này không được lãng mạn cho lắm. Nó hãi hùng, kinh khiếp và nền tảng tái sinh trở thành quái vật kinh khiếp chực chờ nuốt chửng, gặm nhấm thân thể, tiêu hao năng lượng, tâm thức và quan kiến bao la; cuối cùng hóa thành sự hỗn độn toàn diện. Thật ra, chúng ta sẵn có rất nhiều cơ hội cho chủ nghĩa biểu tượng và tất cả những hoạt động xảy ra chính là chủ nghĩa biểu tượng. Thật tốt biết bao khi biết thưởng thức môi trường bao quanh và bắt đầu nắm bắt những dữ kiện cụ thể, những hiện thực cơ bản đầy tính năng động.

Có rất nhiều sự việc xảy ra không cần thiết chủ nghĩa biểu tượng phải thật thi vị mang tính tâm linh hay thần bí; đó chỉ là những sự thật bình thường xảy ra hằng ngày. Chủ nghĩa biểu tượng Phật học đồng thời rất bình thường

và ngoại hạng trong tiếp cận hệ thống “ vô ngã ”. Nói cho cùng, đó là cuộc sống của chính mình. Không gì khác hơn sống và trải nghiệm, sống và trải nghiệm... thật sự đơn giản và rất ư là trực tiếp.

---o0o---

Chương 08 - Thời Chuyển Tiếp Hay Khoảng Lặng

Để hiểu chủ nghĩa biểu tượng vô điều kiện cần cảm nhận khoảng lặng trong tâm thức và cách tâm thức phóng xuất từ nơi không điểm mốc. Nếu không có cơ bản thông tuệ tâm lý Phật học nền tảng, quả thật không thể nắm bắt những gì gọi là chủ nghĩa biểu tượng.

Chăm rãi chuẩn bị mãnh đất liêm khiết và không thành vấn đề khi được đề nghị chủ nghĩa biểu tượng Mật tông nên đi cùng “ nước sốt Cali ”. Cứ nhẹ nhàng từng bước nhỏ mặc ai thích ồn ào cứ việc vội vàng gấp gấp. Chủ nghĩa biểu tượng có nét trải nghiệm hiện tượng thế giới đa dạng, và có thể trải nghiệm nhờ vào trực nhận 5 giác quan, nhất là những trực nhận dững mãnh trong cách nghe và nhìn có thể tạo ra sự liên hệ với những hiện tượng để có thể hay, biết hoặc sáng tỏ.

Mặt khác, khuynh hướng tái thiết hiện tượng để lưu trữ trong ký ức để tái sử dụng; đó là những gì Phật học gọi là giác quan thứ sáu (ý căn). Ví dụ, đứa trẻ bị trừng phạt - lập tức trải nghiệm được giữ lại, khi tái phạm nó biết rõ những gì sẽ xảy đến và chờ đợi sự trừng phạt tái lập. Đó là trải nghiệm hiện tượng thời niên thiếu cho điểm mốc xảy ra và hệ quả được thiết lập.

Kinh qua dạng thức hiện tượng lúc trưởng thành, chúng ta học những sự kiện khi tiếp xúc với những chuyện thường nhật. Cứ thế từ từ hình thành những trải nghiệm về thế giới hiện tượng, nhân cấp những cơ hội và quan hệ với những người bạn để trao đổi thông tin như về phổ ăn uống hay chương trình âm thực được giới thiệu trên truyền hình chẳng hạn. Hiện tượng này giúp chia sẻ những thông tin về trải nghiệm thế giới hiện tượng.

Đến lúc trưởng thành, đến lúc chúng ta thích giao lưu về triết học; về tính tâm linh hay bất cứ sự chọn lựa nào khác. Trải nghiệm những hiện tượng càng phức tạp hơn không đơn giản như lúc tuổi còn thơ; vì dạng thức giao lưu vô ngôn ngữ luôn hiện hành trong thế giới hiện tượng với sự phức tạp tột

độ, có thể là nguồn gốc của sự mệt mỏi kinh khiếp, đôi khi vượt qua khỏi hiện tượng thông lệ và chúng ta muốn sống trong tất cả dạng thức trải nghiệm. Nhưng khi thiếu trải nghiệm về khoảng lặng, chúng ta bỏ ra ngoài để mua báo hay đi xem phim hoặc truyền hình; cũng có thể lầy hè đến nơi xa xôi nào đó nhìn những dân tộc bản xứ đang sống hay lao mình vào những thế giới siêu hiện tượng để chạy trốn sự cô độc trong thời chuyển tiếp (khoảng lặng).

Đối với trẻ thơ, ban đầu thế giới hiện tượng đặt nền tảng dựa vào bản năng sinh tồn và nhu cầu quan hệ hoàn cảnh rắc rối hay thuận lợi. Như hỏi mẹ làm thế nào để luộc một quả trứng, làm sao có thể nấu nồi súp hay luộc chín ngũ cốc. Có nghĩa cần có vài chủ nghĩa biểu tượng trong đầu: như từ ngữ súp, trứng hay ngũ cốc... đến với tâm thức. Cần biết tuy trẻ không phát âm chính xác nhưng vẫn tư duy rõ ràng từng việc một. Như nhìn thấy rõ biểu tượng một cách hoàn toàn, trọn vẹn và sau đó bập bẹ: súp, trứng, ngũ cốc... Và các bậc phụ huynh hoàn toàn hãnh diện khi nghe chúng cố nôn ra những từ ngữ, vì như thế có nghĩa chúng bắt đầu phát biểu để giao lưu.

Trực nhận chủ nghĩa biểu tượng là đi vào quan hệ với tất cả biểu tượng trong mọi thế giới (cuộc sống đa dạng) - dựa trên sự phát triển trải nghiệm những hiện tượng. Họ phóng xuất ra ngoài bản thể cho dù bất cứ độ tuổi nào, trẻ thơ, thiếu niên, người lớn hay già lão. Những trải nghiệm xảy ra không ngừng, và chắc chắn đi vào phạm trù chủ nghĩa biểu tượng cho dù không tuyệt đối. Phải nhận ra đó chỉ là những dao động, những chuyến đi tìm giải trí phụ trội, khuynh hướng quan sát hay thám hiểm thế giới phát sinh những trải nghiệm nho nhỏ về thế giới hiện tượng như: Thế giới sinh ra từ đâu?. Thế giới là gì?. Chúng ta cứ mãi đặt những câu hỏi với cha mẹ, thầy, cô, bạn bè, các trưởng lão, chú bác, cô dì cô hay nhờ vào những nhà phân tâm học!.

Cô giải quyết những vấn đề hóc búa của thế giới và thật sự muốn khám phá nó từ đâu đến. Nhiều người nghĩ rằng đã nắm bắt được những tín hiệu nào đó hay có được vài đầu mối hay dấu vết. Không thể trách chúng ta luôn chờ đợi và cố tìm ra giải đáp. Theo chiều hướng này, tất cả thực sự đều giống như những đứa trẻ ngây ngô và đầy hiếu kỳ.

Tất cả điều này không liên quan gì đến tuổi tác và thực sự không đủ sức trải nghiệm về chủ nghĩa biểu tượng hay không thể hiểu cho đúng nghĩa. Bởi cho dù già hay trẻ, chúng ta vẫn chỉ là những trẻ thơ còn bú mẹ; và những gì đang được mô tả chính là sự sống trọn vẹn và không là những hứa hẹn về một tương lai tươi đẹp ở Thiên đàng hay Niết bàn nào đó.

Như thế muốn hiểu được chủ nghĩa biểu tượng tuyệt đối, trước tiên cần giải quyết những quan hệ giữa mình với thế giới hiện tượng hay chủ nghĩa biểu tượng tương đối. Hãy cố hiểu điều này thật chính xác. Ngay từ giây phút này, cách chúng ta nhìn thế giới riêng rẽ không cần quá phức tạp; dù vậy nó vẫn mang dáng vẻ cực kỳ ngoại hạng với nhiều khó khăn và đầy phức tạp, quả thật sự giản đơn không được đơn giản cho lắm!

Chúng ta thích đi vào thế giới riêng tư một cách tức thời, và nếu đây giống như bình sữa khổng lồ có thể hóp liền một cụm... Chúng ta sẽ không ngừng bú mớm (chủ nghĩa hưởng thụ) thay vì đi vào thiền định hay nghệ thuật thưởng thức. Đây là cách phác họa những sự kiện, nên hiểu tôi không bao giờ tìm cách hạ thấp các bạn. Sự thực tôi hoàn toàn tôn trọng nhân phẩm, sự huy hoàng và tư tưởng hoành tráng của các bạn, nhưng hãy nhìn thẳng vào những sự thật: “ Tất cả giống như những đứa trẻ muốn chơi trò dành cho người lớn ”.

Người khác lịch sự hơn, từ chối mút nguyên chai vì quá rụt rè; họ chọn ống hút!!! (đạo đức giả hay tạo dáng vẽ lịch sự bên ngoài); để thấy mình ngẩng cao đầu bước ra ngoài những lo toan xã hội và chính trị, tất cả những vấn đề trở lại sự kiện thích là những đứa trẻ tập chơi trò người lớn hơn là cứ đáng yêu trong bản chất hồn nhiên (trạng thái không còn phô diễn).

Khi bắt đầu hiểu thế nào là chủ nghĩa biểu tượng tương đối, tất nhiên sẽ nhận ra đó chỉ là một núm vú bằng nhựa nhân tạo. Tuy vậy, vẫn có vài người thật can đảm trong sự khát khao; cố nhồi nhét vào miệng tất cả chai sữa sẵn có những núm vú nhựa khổng lồ. Thế là luôn bị kẹt trong cái núm vú to lớn, cái bình chứa đầy tiện nghi khổng lồ và thật dễ làm ngạt thở. Như thế có nghĩa chủ nghĩa biểu tượng tương đối đặt nền tảng trên đam mê cũng như trên biên độ dao động đòi hỏi và gây hấn. Cho nên khi cảm thấy dao động căng thẳng hay hoang mang, có thể chúng ta sẽ mút một cách thật mãnh liệt và nếu giận dữ thì có thể cắn xé, cào cấu hay phá tan tất cả một cách vô tội vạ.

Sự thật chúng ta quên rằng mình đang được nuôi dưỡng bằng chất lỏng tâm linh hay loại thực phẩm thay thế nào đó tạm thời dính liền với trực nhận thế giới và cách có thể cảm nhận. Và nên biết Pháp được định nghĩa như không đam mê và theo nền tảng Phật học chủ nghĩa biểu tượng tương đối không thật sự là pháp vận hành thường trực.

Bây giờ, chúng ta nên bỏ rơi nhận định mình là những đứa trẻ người lớn để nói về chủ nghĩa biểu tượng tuyệt đối. Tôi hy vọng bạn đã sẵn sàng. Chủ nghĩa biểu tượng tuyệt đối không phải là thế giới mộng vì nó luôn hiện thực. Trên bình diện ngôn ngữ từ tuyệt đối có nghĩa không cần điểm tham khảo hay để minh chứng. Nếu không tuyệt đối trở thành tương đối vì nó cần thiết lập hay dựa vào quan hệ với cái gì đó khác. Tuyệt đối, có nghĩa nói vắng bất điểm tham khảo thật hoàn hảo và tự đầy đủ trong chính nó, có nghĩa hiện hữu toàn vẹn với chính mình.

Chủ nghĩa biểu tượng tuyệt đối dính liền với tư tưởng vắng bất đam mê và thức phô diễn. Tại sao thế? – Vì quá trình là quay về với chính mình; tuyệt đối không liên quan đến tâm tính người sưu tầm, hay cất tất cả vào nhà băng lớn đầy tiền của hoặc trong một ngăn bí mật nào đó.

Chủ nghĩa biểu tượng tuyệt đối vắng bất bản ngã và điểm mốc tâm lý không còn tồn tại. Điều này không muốn nói chúng ta phải từ khước cha mẹ, người thân hay cái gì đó tương tự. Vậy cái điểm mốc là gì?. Đó là tình cảm quan tâm giúp cảm thấy thoải mái. Như khi chúng ta khóc và bạn bè ôm chầm lấy và nói: “ Nào, hãy yên lặng. Tất cả sẽ thật tốt như củ khoai. Anh đừng lo. Chúng tôi sẽ chăm sóc anh. Thử uống một tí sữa. Hãy dạo một vòng trong khu rừng thử xem, hay làm một ly cho ấm... ”. Dạng thức điểm mốc tâm lý này đặt nền tảng trên ý định về sự thật tương đối, vì khi sự quan tâm lên quá độ có thể sẽ trở thành phiền toái.

Sự thật tuyệt đối của vô ngã đem đến những lời an ủi nhỏ, và tôi biết rằng thật rất nguy hiểm để nói như thế trong giai đoạn này và có thể nói với các bạn rằng không ai làm chủ tôi ngoài chính tôi, vì thế không cần thiết xin lời khuyên của ai và quyết định tự mình mạnh dạn phát biểu.

Khi mất điểm mốc chúng ta có cảm tưởng trái tim mình trống rỗng. Không còn điểm để tham khảo, không có gì việc gì để làm, không thành phần để so sánh, không gì để bút chiến, không có gì để lấy ra hay thêm vào hệ thống riêng biệt. Chỉ nhận một cái gì đó hình như tuyệt đối, một trái tim trống rỗng với một lỗ lớn trong óc. Hệ thống thần kinh không cơ sở để bám, không còn lý luận, chỉ còn một khoảng trống lớn không gì bám víu. Trong vài môi trường nào đó có thể xem trái tim trống rỗng này như cuộc tấn công của quỷ dữ, trong khi người khác nói rằng đây là trải nghiệm Satori hay sự rõ biết tinh thức đột ngột (hoạt nhiên đại ngộ).

Tôi không có ý kiến gì về trải nghiệm không điểm mốc. Từ khi bắt đầu từ bỏ tất cả khả năng tham khảo khả dĩ giúp mình thoải mái. Cần phải làm gì, có thể làm hoàn hảo và lớn hơn, có thể giúp nhìn thật sáng tỏ mọi sự kiện bao gồm những tham vọng. Cũng có nghĩa khi mất đi những vết tích những sự việc xa lạ nhất xảy ra và những hệ lụy không thể tái xuất. Nhưng cũng có người tin rằng nếu mất tất cả những tham vọng, tính tự kỷ, liêm khiết, nhân phẩm sẽ trở thành người nhu nhược. Như vậy là sai, vì chúng ta không thể biến đổi thành ấu trùng. Chúng ta cứ giữ lơ lửng trong không gian trong dạng khoảng trống lớn. Đứng ra ở đây quả thật vui nhộn với một cái lơ lửng!. Mãi treo trong không gian lơ lửng và quay xung quanh cùng những hành tinh trong cuộc sống vĩnh hằng không cần diễn đạt. Trong quan kiến không điểm mốc từ đó có thể nhận ra chủ nghĩa biểu tượng tuyệt đối trong cảm tưởng lơ lửng là mảnh đất (trú xứ). Trải nghiệm lơ lửng là tầm toan, tầm bãng trong suốt trên đó chúng ta sẽ vẽ những hình ảnh của chủ nghĩa biểu tượng nhưng không cần thiết lập thành mô hình bất biến. Đây là mảnh đất nền tảng, là điểm khởi hành duy nhất, là cảnh trần trụi trước khi trình diễn. Hãy hiểu cho rõ, tôi không nói bị đẩy đưa trong trạng thái tâm thức và bị giam hãm trong quan kiến này. Ngược lại, trạng thái tâm thức đơn giản là hiện hữu trong những trải nghiệm xảy ra không ngừng (tiểu ngộ).

Trong cuộc sống, đôi khi trải nghiệm thoáng qua về lỗ hổng đen ngòm, về không gian lơ lửng không một điểm mốc. Chúng ta được đưa lên brancard, dùng hết sức mình hay cố thở đầy phổi nhưng không gì có thể vận hành. Chúng ta bị lơ lửng trong hư không. Tất cả mọi người có thể đã sống với những trải nghiệm tương tự không ngừng. Dù vậy không ai hiểu có thể vun trồng tài năng nghệ thuật, sự mẫn cảm thị giác nghệ thuật thưởng thức Pháp bắt đầu bằng trải nghiệm đơn giản, thuần khiết về chủ nghĩa biểu tượng.

Nhận định này có thể đã lướt qua tâm thức một vài người, vượt ra ngoài những tộc trường, những người giữ dòng truyền thừa. Những ai sáng tạo ra những biểu tượng và đã trải nghiệm riêng biệt về nó – vì họ đã hành pháp thật sự và trọn vẹn. Đây không phải là điểm thuộc về giáo điều cho rằng: “Trải nghiệm cá nhân của ông bà và người đi trước đã nói rõ về điểm đen này”. Nhưng từ điểm đen vô ngã và sự vắng bật tư tưởng tản mạn màu sắc tự xuất hiện, một biểu tượng hay một phân số của biểu tượng thực sự đã dấy lên.

Theo truyền thống, biểu tượng xảy ra vì nó vô sinh, không ngừng nghĩ và bản chất giống như trời như không gian rộng mở. Đó là ba nguyên lý của chủ nghĩa biểu tượng tuyệt đối.

- Vô sinh có nghĩa chủ nghĩa biểu tượng chỉ có thể xảy ra nếu không hiện hữu ở nơi chốn sinh ra. Không gian chỉ có thể sản sinh vì chủ nghĩa biểu tượng không hiện hữu và đang không hiện hữu. Vì phi hiện hữu, chúng ta có đầy đủ quyền năng và năng lượng bao la để sáng tạo hình ảnh phi hiện hữu. Vậy có thể đẩy lên những hình ảnh sáng tỏ với những quyền năng kỳ diệu. Sáng tỏ như thủy tinh, sắc bén và rõ nét.

- Vô đoạn có nghĩa chủ nghĩa biểu tượng có thể mất đi khi sản sinh ở trình độ phi hiện hữu. Chủ nghĩa biểu tượng không thể chết; thật ra nó mãi còn lại trong tim tất cả con người, trong tâm tất cả chúng sinh. Nó vĩnh hằng không cần ai vun trồng, nuôi dưỡng bám víu hay nương tựa.

- Thứ ba bản chất giống như trời, như không gian rộng mở. Nhiều người có thể thao tác chủ nghĩa biểu tượng từ chính trải nghiệm và nhận định một cách chính trực.

Chủ nghĩa biểu tượng tuyệt đối đòi hỏi sự vô tâm hay tâm thức rộng mở, bao la. Ngay cả tất cả điều này là những lời khó hiểu và cũng không nên làm lẫn về nó vì có rất nhiều ý nghĩa. Nhận định phi hiện hữu lại cực kỳ hiện hữu, hiện hữu một cách vĩnh hằng và rất khó khăn để hiểu hay nhận biết. Nhưng sự khẳng định được vấn đề thật trong sáng lại là tiềm năng thật lớn.

Sự phóng xuất giữa không gian không có bất cứ chất liệu hay thành phần nào có thể dùng tạo ra những biểu tượng. Ví dụ, nhìn con chó chết mà không có gì xảy ra trong suốt sự trực nhận. (Ở đây không ám chỉ cách vận hành tâm lý của một thánh nhân, của người tinh thức hay đức Phật. Chúng ta chỉ nói đến những trực nhận có tính cách cá nhân thuần túy cá nhân trải nghiệm thật chính xác trong thực hành).

Trên bình diện quan niệm, thật khủng khiếp khi nhìn con chó chảy máu, những hàm răng lòi ra một cách dơ bẩn, lông dính đầy bụi với bộ lông đang lòi ra từ từ, da bị xé rách và máu tuôn tràn trên mặt đất... Để duy trì chủ đề khủng khiếp như thế thật không có gì là nghệ thuật. Tôi tin rằng thật sự thích hợp nên tránh vài dạng thức giai thoại và vì quá tao nhã để không nên tranh luận về những việc dơ bẩn hay đáng sợ như thế này.

Thật không trân trọng khi nói về cái chết hay máu - trừ khi dùng nó để báng bổ. Dù vậy, đây lại là tâm thức trong trắng phóng xuất cái nhìn về con chó chết nằm trên mặt đất. Điều này có thể rất cách mạng, đôi khi thật sắc sảo và

đầy hứa hẹn trong tương lai. Còn lại sau lưng tất cả điều này, không gian thật sự không có gì xảy ra; nó xảy ra có lẽ chỉ vì chúng ta bị đảo lộn tâm sinh lý.

Chúng ta có thể thưởng thức một bông hồng tuyệt vời với những cánh hoa mịn màng như lụa. Thật khá tế nhị, quá đẹp để như lưỡi đũa trẻ thơ. Nó tươi mát và rục rở tuyệt vời tỏa ra hương vị dễ chịu. Có thể tưởng tượng những giọt sương nhỏ trên những cánh hoa, giọt sương tinh mai chậm rãi bốc hơi để trang hoàng sự trong suốt càng thêm tươi mát. Đôi khi cơn gió thoảng làm lác lác cánh hoa như tăng thêm phần sinh động. Đó là một bông hồng quyến rũ. Hình ảnh làm cho cảm động và lôi cuốn. Nhưng sự thực cái nhìn bông hồng hay con chó chết chỉ cùng quan kiến tâm thức rỗng lặng vận hành. Ngay cả nếu tin rằng không ai phối hợp những sự việc này - sự kinh hãi hay sắc đẹp tuyệt vời. Nhìn bông hồng mỹ miều hay con chó chết phơi bộ đồ lòng ra ngoài cùng trong bước chuyển tiếp rỗng lặng. Chính nơi đây chủ nghĩa biểu tượng thực sự bắt đầu xảy ra trong trạng thái tâm thức. Trục nhận có cái gì đó như lần đầu tiên, chúng ta chạm phải một cú sốc - Sự ngưng đọng hoàn toàn tâm thức hay quan niệm. Có cái gì đó bắt đầu xảy ra - Chúng ta bắt đầu trục nhận cho dù vui hay buồn khi nhìn những màu sắc, những cảm tưởng với đôi mắt mở to. Tâm thức không điếm mốc có thể có một sự dừng mãnh bạo la và sự mẫn cảm hoàn toàn bình thường.

Quan điểm này, có thể ứng dụng với hoàn cảnh của những con người bình thường. Ví dụ, những học trò tôi thích tìm những chi tiết nhỏ nhặt. Họ không ngừng phàn nàn và những lời đả kích của họ lại rất thông tuệ tuy hơi vụn vặt. Sự thông tuệ của họ sắc bén đến nỗi những lời phàn nàn biến thành những biểu lộ sáng tỏ hay tâm thức sáng tỏ. Tôi không ám chỉ về nữ trục nhận của Phật, Arhat, Bồ tát hay những vị thầy Mật tông lớn. Tôi chỉ nói ở đây về nguyên lý trục nhận và muốn hiểu được chủ nghĩa biểu tượng vô điều kiện cần cảm nhận thời chuyển tiếp trong trạng thái tâm thức và cách chúng ta phóng xuất trong trạng thái không điếm mốc.

---o0o---

Chương 09 - Tô Điếm Thế Giới

Để trục nhận chủ nghĩa biểu tượng, cần buông bỏ - không tích chứa để hiện hữu hoàn toàn với những hoàn cảnh cuộc sống biểu lộ trò chơi đầy sắc màu của vô thường. Tôi muốn nói đây là điếm máu chốt.

Có thể nói cuộc sống chứa đựng chủ nghĩa biểu tượng, những nhắc nhở. Đôi khi chúng ta bị rơi ra ngoài, đôi khi sự trải nghiệm lặp trở lại. Và trải nghiệm có thể đúng hay sai vì tất cả đặt trên giáo điều về hoàn cảnh sống dẫn đến những chương ngại ngần chận sáng tỏ về chủ nghĩa biểu tượng.

Nhất là sự chờ đợi hợp thành chương ngại lớn cho trải nghiệm về chủ nghĩa biểu tượng. Chúng ta lớn lên với tất cả dạng thức, điểm mốc và cấu trúc tư tưởng làm sống lại những trải nghiệm mâu chốt nổi bật nhất trong cuộc sống. Ví dụ, mong muốn tái tạo bóng dáng người mình thương và đồng hóa họ với một biểu tượng, một quan niệm hay trong nghĩa mở rộng nào đó; đồng thời thiết lập quan hệ tương tự với cha mẹ, anh chị em và những người bạn.

Sự cố gắng không ngừng mang lại ý nghĩa cho cuộc sống, cố biến đổi hoàn cảnh dù nhỏ cũng trở thành sự kiện nổi bật. Điều này có thể trong những ngày điều trị ở bệnh viện; giây phút ai đó nói về người nào hay trong thời gian trôi qua với cô giáo ở trường. Có nghĩa tất cả những gì bạn muốn làm. Ví dụ: Chúng ta tìm cách làm cho tất cả trở thành thú vị hơn mà không nhìn thấy đã đi ra ngoài chủ nghĩa biểu tượng. Mỗi hoàn cảnh đều cho phép tâm thức trải nghiệm bức phá hay có sự thay đổi nào đó, trải nghiệm như thế được gây ra từ ma túy ảo tưởng giống như dùng LSD hay cái gì đó có thể thể hiện như sự lưỡng lự, một thể hiện hay một bi kịch cá nhân.

Chúng ta cố chuyển hóa người nào đó từ trải nghiệm những biến cố, và điểm nổi bật không hiếm hoi trở thành mặt hiệu mâu chốt hay điểm quyết định “Lần đầu tiên tôi thực hiện điều này - Tôi cảm thấy thật thoải mái! - Thật như là sét đánh!...”. Cho dù bình thường hay không, tất cả trải nghiệm đều được xem như những thông điệp; như điện tín thông báo về cái chết hay đám cưới; và đây là thông điệp đến từ hoàn cảnh tự nhiên. Là thông điệp quyết định vì nó là chủ nghĩa biểu tượng.

Trong quan hệ chủ nghĩa biểu tượng tự nhiên, sự sai lầm có thể quy cho những mong mỗi cá nhân. Chúng ta thích mình nắm vai trò nào đó trong xã hội. Chúng ta thích là người nào đó làm tròn vai trò nào đó. Chắc chắn có thể nói chúng ta không có bất cứ mong mỗi nào hơn. Nhưng niềm mong muốn không thể có được chỉ là dạng thức khác của sự mong chờ. Thật ra, sự chờ đợi quá lớn vì bắt đầu cảm thấy phương tiện hay nhất để thỏa mãn những chờ mong không thể có. Vậy chúng trở thành trở ngại. Chúng ta tô

điểm và lập lại những thao tác thăng thường với những điều mình trải nghiệm. Nhưng làm cách nào vì sự đam mê, gây hấn là vô minh.

Lòng đam mê tô điểm cho dự vọng khi chờ đợi. Tất cả những gì có quan hệ được nhìn dưới dạng thức nồng ấm, tính thân thiện hay khả ái. Chúng ta không ngừng điều chỉnh những chờ đợi theo dự vọng mong muốn và phần còn lại hoàn toàn vô thanh, vô hình vô tướng.

Chúng ta không đi vào những gì muốn nhìn và nghe thấy; vì những mong chờ cũng có thể ở dưới dạng thức gây hấn, từ bỏ. Tất cả những gì chúng ta thấy hay nghe không ngừng là chủ thể của sự từ chối. Chúng ta thích đẩy lùi tất cả những gì hiện diện nếu điều đó không được giải thích theo quan điểm cá nhân hay lý luận thiên kiến. Theo truyền thống Phật học chờ đợi chính là dạng thức vô minh. Trong trường hợp này, cảm thấy tình cảm khủng hoảng, hoang mang hay đau khổ làm nền tảng. Hoàn cảnh hoàn toàn đè nặng khiến không thể nghe hay nhìn. Thật không thể từ khước hay đón nhận. Ngược lại, khi hoàn cảnh không thể trả lời cho sự đòi hỏi, chúng ta không chậm trễ tạo ra sự bế tắc tâm thức để loại trừ. Tất cả những bất định sẽ đưa vào để tạo thành cảm nhận hoang mang và hoảng sợ.

Ba dạng thức trải nghiệm: Lòng đam mê - Gây hấn và Vô minh xảy ra trong tâm thức vì yếu tố quyết định phía sau lòng tin vào một “ cái tôi ”, một “ bản ngã ”. “ Cái tôi ” hay “ bản ngã ” không bao giờ nhìn thật xa; nó hoàn toàn cá nhân, rất riêng tư và rất ma mẫn. “ Tôi ” muốn thực hiện sự việc nào đó. “ Tôi ” muốn sống trong trải nghiệm nào đó. Mỗi khi từ “ Tôi ” đến với tâm thức sẽ sẵn sàng sử dụng một trong ba chiến thuật thuận lợi: “ Sự đam mê - Gây hấn và Vô minh ”.

Chúng ta quyết định sử dụng một hay toàn thể các chiến thuật chỉ để bảo tồn cái “ tôi ”. Nhưng nếu từ chối tố giác cái “ tôi ”, từ chối những hoàn cảnh như khả năng khước từ lãnh địa hay sự bất hiện hữu “ cái tôi ” chắc chắn không thể thuận phục “ bản ngã ”. Đây là vấn đề chính yếu. Vì những từ “ tôi”, “ bản ngã ” hay “ tôi là ” lúc nào cũng kèm theo tình cảm rất nặng nề của cái này, cái khác. Do đó, trực nhận về cái kia phải được điều kiện hóa bằng tất cả những trải nghiệm về cái này - có nghĩa bắt đầu có những vấn đề về cái kia. Nếu bắt đầu gạt bỏ sự gây hấn; tìm cách lôi cuốn hay chôn vùi nó chính là sự đam mê; nếu khéo né tránh tất cả vấn đề sẽ rơi vào vô minh. Vì những mong mỏi được dính liền với Đam mê - Gây hấn và Vô minh; nên cần nhìn sau lưng những mảnh khoé của chúng, những mong chờ tự nó sẽ trong suốt, và đây chính là vấn đề sáng tỏ và cũng là tự tin (Chánh tín).

Có một nền tảng đau khổ bao la trong trải nghiệm riêng tôi, cho dù người ta gọi nó là gì: bản ngã, hiện hữu cá nhân, tinh thức hay được là chính mình. Sự thực người ta không muốn hiện hữu nhưng không thể làm gì khác hơn. Những đứa trẻ thường phàn nàn cha mẹ: “ Tại sao sinh tôi ra đời. Tôi phải làm gì ở đây! và tôi là ai? ”. Sự kiện hiện hữu gây ra nhiều sân hận vì trong hiện hữu lại thể hiện quá nhiều đau khổ. Những truyền thống huyền bí cho rằng: “ Sự tái khám phá tuyệt vời của bản ngã - cái tôi là ai ”. Nhưng nếu thuần khiết xem như sự tái khám phá lai lịch, tôi e rằng trải nghiệm thân bí trở thành sự xúi dục chúng ta lao mình vào những trò chơi của tâm thức.

Hệ quả nền tảng của bản ngã và những chiến thuật của nó ngày càng cứng ngắt trong những điều kiện này. Nó ngăn chặn tính mãnh cảm cho phép trải nghiệm hoàn toàn đầy đủ và hiện thực của chủ nghĩa biểu tượng. Chắc chắn, từ bản ngã không gì ngăn cản sáng tạo chủ nghĩa biểu tượng riêng mình, những thông điệp nhỏ cho chính mình. Nhưng điều này chỉ làm tăng thêm lằn lằn sự sáng tỏ chủ nghĩa biểu tượng tuyệt đối.

Để trực nhận chủ nghĩa biểu tượng, phải từ bỏ cái này để có thể hiện hữu hoàn toàn với cái kia: Những hoàn cảnh cuộc đời, những biểu lộ, trò chơi sắc màu của thế giới hiện tượng. Tôi muốn nói đây là điểm mấu chốt.

Nguồn của sự tinh luyện để dễ nhận thấy những thông điệp đến từ khắp nơi về chủ nghĩa biểu tượng thông thường là dạng thức khoảng lặng: “ Không vướng mắc vào cái này hay cái kia ”. Nói cách khác, chúng ta không có khả năng trải nghiệm như vậy vì “ bản ngã ” ở khắp nơi, tất cả cái “ tôi là ” ở mọi nơi. Và những trải nghiệm đều do “ bản ngã ” trả lời. Nhìn dưới những góc cạnh này tất cả đều vận hành tròn trịa; người ta có thể giết ai đó, loại trừ ai đó và làm đảo lộn toàn thể thế giới ngay cả chính bản thân mình. Đây là chặng đường dẫn đến sự sáng tạo rác rưởi trong vũ trụ; không phải là quan kiến về vũ trụ. Dù vậy, ý định quan trọng vẫn là không sản xuất nhiều rác hơn nữa.

Thật ra, chương ngại trực nhận chủ nghĩa biểu tượng chính là “ bản ngã ”. Như tự dị ứng với chính mình, chúng ta phát sinh một đồng bệnh tật và đau đớn. Ngay cả khi đã dùng thuốc trị liệu vẫn không kết quả. Chính xác chỉ vì tự dị ứng với chính mình, trừ khi gặp được bác sĩ cực kỳ và thấu tình đạt lý. Đôi khi có người bị dị ứng Pénicilline hay Aspirine, không bao giờ chúng ta bảo họ: “ Anh có dị ứng với chính anh? ”, điều này chắc chắn không ai nghĩ đến.

Văng bật quan kiến hay trực nhận sáng tỏ, chắc chắn sẽ đau khổ vì dị ứng với chính mình. Trước khi dùng thuốc để nhìn sáng tỏ hơn và quyết định trực nhận chủ nghĩa biểu tượng, tốt hơn hết là tìm hiểu tại sao tự dị ứng. Không có gì xấu khi nghĩ đến điều này trong đôi lúc; chắc chắn sau đó bạn bắt đầu nhìn những gì ngăn chặn sự thiết lập quan hệ trực tiếp với thế giới và hiểu tại sao vài thông điệp không thể thông suốt trong khi những thông điệp khác được giao lưu. Tại sao vài sự việc vận hành và những cái khác lại không.

---o0o---

Chương 10 - Quan Kiến Mới

Chủ nghĩa biểu tượng là có được quan kiến mới. Chúng ta phải chứng tỏ mình đang tò mò về tất cả để nhìn sự việc như chính bản chất chúng đang là...

Chủ nghĩa biểu tượng là có được quan kiến mới. Chúng ta phải chứng tỏ mình đang tò mò về tất cả để nhìn sự việc như chính bản chất chúng đang là... nhưng không cố làm chúng thay đổi. Lòng sân hận, nỗi sợ và sự quá độ của triết học hoàn toàn ngược lại với quan kiến biểu tượng. Chúng ta muốn thay đổi toàn thể thế giới. Muốn treo ngược bức tranh nhưng điều này không thể vận hành. Những khách sạn Sheraton, Holiday Inn, nhà hàng hay quán cóc luôn luôn hiện diện. Tất cả đều còn ở lại đây hoàn toàn vững chắc, thật nhất định. Nếu không đối diện với điều này tất cả trở thành thiêu tinh thần hài hước, sơ cứng và không nói lên được gì cả, đó là cuộc sống củ rích làm ròn da gà. Tất cả những gì trong cuộc sống đã quá khó khăn để đối diện với những sự việc như chúng là... không được tốt đẹp cho lắm. Nhưng vẫn có thể thay đổi thái độ, có thể nhìn những sự việc như chúng là... cho những gì chúng là... trong không gian chính chúng.

Thật ra, chúng ta trực nhận thế giới vuông vức có một trần nhà, bốn bức tường và sàn nhà như nhìn qua lăng kính máy ảnh có tất cả dạng thức của quan kiến khuôn mẫu. Trước tiên, không gian ở trên là trần nhà hay trời. Vài người thích nghĩ có cái gì đó ở trên trần nhà... một tầng trên cùng. Tất cả cư ngụ và buôn bán hay sinh hoạt bên dưới. Những người khác suy nghĩ có cái gì đó sau những bức tường: Hàng xóm, thành phố, xa lộ. Rồi, sàn nhà có lẽ bên dưới là tầng hầm hay trung tâm mặt đất nơi khối Magma đang nóng

chảy và có thể bùng nổ bất cứ lúc nào. Tôi giả định điều này có thể xảy ra vào một ngày nào đó và có nghĩa chúng ta sống trong một thế giới vuông vức.

Ngay cả nếu ở bên ngoài thế giới vẫn vuông. Bên ngoài khi nhìn trên và nhận ra trần nhà là cái người ta gọi là bầu trời. Chung quanh là những ngọn núi hay những dinh thự. Nếu đưa mắt nhìn xuống, chúng ta nhận ra những con đường hay những đường mòn. Nói chung thế giới chúng ta đang nhìn và thích tìm một nơi nào đó tựa vào, nghỉ ngơi, một chiếc ghế bành với lưng tựa tốt và đồ gát tay chẳng hạn. Rồi, không gian phía trước có thể lảng xê những dự án. Nhưng trần nhà luôn luôn hiện diện. Đồng thời thích có trần nhà hay nóc nhà để che những cơn mưa, mưa đá hay tuyết. Nói cách khác, chúng ta sống bên trong một cái hộp và nhìn bằng quan kiến của cái hộp.

Những bức hình cũng giống như những chiếc hộp và máy ảnh chỉ cho phép một khung vuông vức và khi lên phim chúng ta nhìn những hình vuông nối tiếp. Khuôn ảnh đặc trưng bằng hình tương vuông vức, tuy vậy các bạn không nên quá lo âu vì chúng ta vẫn có thể nhảy múa với hình vuông này.

Hãy nhìn xem góc cạnh này giống gì, rồi góc kia nữa rồi cái tiếp theo và đằng khác xa. Ngược lại có thể đề đây không gian bên trên ngược với nội dung nó lại rất bền vững. Riêng về những góc cạnh, có thể vui đùa theo cách chúng ta trực nhận về thế giới. Nếu thế giới mọc về về phía trái hay phía phải; chúng ta có thể theo dòng. Khi không còn tham gia vào cuộc đấu tranh hay khẳng định, tất cả đều trôi chảy. Phía phải có thể lấn phía trái - được rồi, đây là bức ảnh tốt. Đồng thời nếu phía trái lấn phía phải cũng vẫn tốt.

Trong quan kiến này, nguyên lý nền tảng của bức ảnh để nhìn những sự kiện như chúng là... trong chính bản chất bình thường của nó. Chẳng gì đặc biệt lắm đâu, rất đơn giản và trực tiếp. Chúng ta cần sẵn sàng để làm sao có thể nhìn hay có thể trình bày về mặt tinh thần một bức ảnh hay một quan niệm. Có thể thực hiện nó chẳng, có hay không?. Thật hiển nhiên có thể thực hiện. Dù vậy phải thật sự chấp nhận cái nhìn không chờ đợi, không quan niệm. Chúng ta sẵn sàng dùng lại bất cứ tấm ảnh củ nào cho dù tốt hay xấu. Chủ yếu là giữ gìn cực kỳ thận trọng, đầy tính tò mò trước những gì thế giới đã cống hiến. Những gì nhìn từ mắt, những gì thực sự trực nhận: Làm lại thấy?. Thấy cái gì?. Và điều này thực sự rất quan trọng.

Tục ngữ xa xưa « Nhìn ắt tin » thật không đúng. Khi nhìn cái gì đó không thể buộc chúng ta tin mà phải nhìn đằng hoàng, phải nhận thấy sau điều này

có thể mới là thật. Lợi ích ở đây là: « Khi mài dũa trực nhận đầy đủ và hoàn toàn, thuật ngữ siêu hình học hay triết học được xem như dư thừa ». Chính xác chúng ta đang bận rộn và không qua trung gian sự vận hành của quan kiến hay trực nhận khi nhìn một vật thể và cách trực nhận một vật thể chuyên hóa tâm thức.

Nghiên cứu chủ nghĩa biểu tượng hay tranh ảnh học, phải tư duy một cách chậm rãi và từ tốn. Ở đây không phải thực hiện cho đầy tư tưởng với những thông tin nhanh nhất - nhưng càng chậm càng tốt. Tôi nói với các bạn cứ từ từ cho đến khi hiểu được cấu trúc nền tảng. Ví dụ, có thể quan sát một Thangka Tây tạng đầy phẩm chất do nghệ sĩ Tây tạng phát họa. Chúng ta nhìn thấy màu xanh trời chế xuất từ chất Lapis - lazuli (xanh da trời) được phun vào; màu trắng đến từ một loại phấn, màu đỏ từ bột chu sa - thần sa, màu vàng từ đất vàng thuần khiết, trong khi xanh lá là một dạng nước của thảo mộc. Nếu chia Thangka ra nhiều phần nhỏ, có thể chú ý vào những chi tiết và nhận định theo cách nó được thực hiện. Mọi thứ trong tác phẩm được một người duy nhất chọn lựa và đầy đam mê trong công trình. Như vậy, chúng ta nhìn đâu là số lượng nỗ lực và sự thông tuệ đầu tư trong cuộc sống được hoàn hảo và đầy đủ. Nói cách khác, chúng ta có nguy cơ gặp phiền phức vì muốn làm một lều - sơn tẩm Thangka xong vào ngày mai, thực hiện một bản sao chính xác. Nhưng đây không phải là lớp học về hội họa mà tôi chỉ muốn trình bày làm sao có thể nhìn những sự vật như chúng là một cách đơn giản nhất.

Khi nhìn một bức Thangka, có thể không nhìn nó như một tác phẩm nghệ thuật gương mẫu mà đơn giản như một vật thể rơi vào tầm nhìn. Chỉ nhìn thế thôi. Cảm nhận sự khác biệt giữa nhìn bức Thangka và nhìn ai đó bị tai nạn xe hơi. Nhìn sự bất động và chuyển động, phải xem nó như một tương phản lôi cuốn giữa hai thế giới siêu hình và hữu hình. Đứng hơn nên nhìn đơn giản như là một trực nhận thị giác. Chúng ta có thể thực hiện và nhìn. Nếu nhìn quá lâu, sẽ bắt đầu nhầm chán vì chúng ta chỉ thích bước qua tìm cây kẹo tiếp theo và ngay giai đoạn này thật thích hợp cho việc thực hành thật chậm rãi.

Nói chung, những trực nhận thị giác làm chúng ta dao động. Ngay cả khi nhìn cái gì đó cực kỳ đẹp, chúng ta quá rụt rè để tạo quan hệ thật sự với vật thể. Sự rụt rè lại dính liền với gây hấn. Chúng ta không thể nhìn những sự kiện đàng hoàng như chúng là... Khi nhìn những sự việc có nét đẹp lớn, sẽ gây ra rất nhiều lôi cuốn, một hứng thú lớn chúng ta muốn nắm bắt, sờ mó, cảm nhận hương vị và nghe thấy. Góc cạnh khác khi nhìn cái gì đó xấu xa

hay ghê tởm, ví dụ phân chó ngoài đường, chúng ta từ chối chạm vào hay hay ghê cả nhìn và lựa chọn như chúng không hề hiện diện – “ beurk! ”.

Mô hình vận hành của tâm thức và tâm lý, cách những trực nhận dẫn dắt cuộc sống không thiếu phần hứng thú. Chúng ta thực sự không buông bỏ, không nghĩ ngợi toàn diện. Điều này không có nghĩa muốn ăn phân chó hay không còn hứng thú với cái đẹp, nhưng quả thật tốt khi nhìn đến điểm nào có thể từ khước tất cả những gì làm mình bị những « cơn sóc » hay những sự việc chúng ta ghét. Cái gì làm chúng ta thích dù chỉ nhìn với một chút hy vọng muốn xâm nhập cuối cùng sẽ không nhận thấy gì cả. Đó là trường hợp những ai có rất nhiều tiền. Khi họ nhìn một mảnh vải đẹp, một bức tranh hay tất cả những vật dụng và muốn mua lập tức, đó là xung động thứ nhất. Rồi nỗi sợ hình thành sẽ tự hỏi đáng mua hay không, suy nghĩ đến giá cả, có nhìn xem thật hay giả. Một giây phút khủng hoảng tự hình thành, thối lùi lại một chút và đó là sự lằm lẩn hoàn toàn. Vì quá bận bịu với những mớ bong bong nên mất khả năng nhìn nó sáng tỏ và không biết nên mua hay không.

Nguồn gốc vấn đề là mất khả năng dùng thì giờ nhìn những sự vật một cách trực tiếp và sáng tỏ như nó là... Tôi cho đây là yếu tố chủ yếu nếu muốn trực nhận chủ nghĩa biểu tượng. Câu hỏi hiện thực: « Làm sao có thể trực nhận sự thật? » cần suy nghĩ khi bắt đầu trải nghiệm sự thật, cuộc sống chỉ là một trò giải trí và đau khổ sẽ mất đi mãi mãi.

Dù vậy quả thật vẫn có thể nhìn sự thật dẫn đến đau khổ. Sự thật tối ưu có thể rất nặng nề hơn cả tất cả những gì đau khổ đã vượt qua trong cuộc sống. Khía cạnh này thật quan trọng đối với tôi vì ngay cả nếu nhìn những sự việc thay đổi hay vận hành khác đi để tự tái lập trật tự, thế giới vẫn hiện hữu như nó là...

---o0o---

Chương 11 - Quá Trình Trực Nhận

Có dạng thức bất động hay ngổ cụt. Nơi tất cả những bình luận, nhận xét không còn quan trọng; nhìn những sự việc như chúng là... trở thành chủ yếu. Điều này liên tưởng đến con ếch ngồi giữa hồ dưới cơn mưa tầm tã. Đơn giản nháy đôi mắt mỗi khi giọt mưa chạm vào mà vẫn không thay đổi tư thế. Sự thật là vấn đề cực kỳ hoang mang. Không ai biết, nhưng tất cả biết rằng có ai đó biết.

Đây hình như là vấn đề: có thể không ai biết gì cả, nhưng nếu như có thể mọi người đều biết. Thật không thể là ý kiến hay khi độc nhất chỉ tin vào những thông tin, những lời gợi ý và tư tưởng đến từ bên ngoài. Như thế có nghĩa cần làm việc với chính mình để có được sự lãnh hội cá nhân về sự thật và thưởng thức. Sự thật hình như là không gian nền tảng chúng ta đang vận hành hằng ngày. Tự nó mang đến một sự an ủi làm lẫn nào đó. Giữa hai khía cạnh này, trò chơi nền tảng hình như lúc nào cũng tồn tại.

Khi bắt đầu trực nhận thế giới những hiện tượng, nó có vẻ quá thật xa vời khi cho là thuần xám xịt hay khó xác định vì bị che mờ. Thật ra, chúng ta nhìn tất cả mọi dạng với những điểm nổi bật. Ví dụ, một vật thể bình thường: Cái trứng hay tách cà phê, nó có vẻ hơi hơi đơn điệu vì dạng vật thể này hoàn toàn tầm thường vô vị vì thường xuyên nhìn thấy và hiểu biết về nó trong cuộc sống hằng ngày. Chúng ta biết thế nào là quả trứng hay một tách trà. Ngược lại khi cái gì đó có vẻ kỳ lạ hiện diện, bắt đầu nhận ra chúng ta đang thưởng thức một ân sủng. Trạng thái tâm thức bình thường hay hăng hái, thế giới đối với chúng ta vẫn là buồn chán đến chết hay ngoạn mục. Có nghĩa một tình cảm làm lẫn và gây hấn luôn luôn hiện diện.

Sự gây hấn hợp thành chướng ngại cho pháp nghe nhìn, cũng cho thính giác và trực nhận những giác quan. Nó ngăn chặn nắm bắt sự thật theo nghĩa trọn vẹn và đơn thuần chân chất. Hình như điều này thật mâu chốt và tuyệt đối cần thiết theo dạng thức kỷ luật nền tảng. Không thực hành tọa thiền để cho phép chúng ta tự làm hòa với chính mình không gì có thể được nghe hay nhìn bằng tất cả sự trọn vẹn. Không gì có thể trực nhận như chúng ta muốn thể hiện. Dù vậy, từ từ với kỷ luật cho phép tất cả bắt đầu tự nhiên rộng mở để đi vào thế giới hiện thực, thế giới đầy hỗn độn, đau khổ và lo lắng.

Đạt đến trạng thái không gây hấn không có nghĩa ngưng trực nhận. Tốt hơn hết nên bắt đầu nhìn với một phong cách nào đó trong sự vắng bật gây hấn có lẽ sẽ có sự sáng tỏ hơn, vì không đặt nền tảng trên sự lo âu hay trên những ý kiến về quan niệm hoặc ý thức hệ.

Chúng ta nên nhìn những sự vật với cái nhìn không áp đặt hay xuyên qua lăng kính tri thức. Có nghĩa không còn tìm cách thực hiện một trao đổi với bất kỳ lý do nào. Vận trải nghiệm cũng là trực nhận trực tiếp và rất cá nhân.

Trải nghiệm về trạng thái không gây hấn đôi khi có thể trở rất cá nhân đến nỗi sinh ra nhiều đau khổ. Như tất cả những chướng ngại đa dạng hoàn toàn

được loại trừ và lần đầu tiên được nhìn với cái nhìn thuần khiết, sáng tỏ và cá nhân. Chúng ta bắt đầu biết nghe nhạc, nhìn những màu sắc và những vật thể với tất cả sự thuần khiết. Khi nhạy cảm hơn với những trải nghiệm, trở thành thẩm thấu và nhận thấy nhiều ý nghĩa hơn. Có thể sẽ tự làm mình nổi càu, nhưng có nhiều chỗ dành cho tinh thần hài hước. Sự lo âu không còn cần thiết và thân nhiên lợi qua bề khổ thế giới đã ban tặng (biết hài hước trong đau khổ).

Không cần thiết tranh đấu vì đã cảm nhận tình cảm sáng tỏ cực kỳ khoan khoái với đam mê không thể kháng lại. Có thể nói hành trình nhắm vào nhìn những sự việc như chúng là... có nghĩa đang thực hiện trải nghiệm khoa hình ảnh và nghệ thuật linh thiêng (linh ảnh) chính là trạng thái tâm thức giống như rượu Gin chính hiệu Bombay.

Chúng ta thường gặp nhiều khó khăn để cảm thông. Vì có quá nhiều sự tham lam hồi thúc biến tất cả thành nặng nề. Lòng tham là muốn hiểu nhiều sự việc một cách trái ngược. Đây là đoạn đường trống trải nhưng không thể giao lưu. Chúng ta quên làm thế nào để xây dựng câu văn, những gì cần nên viết, chẳng qua chúng ta đã mất đi trí nhớ. Tất cả những dạng vấn đề về hệ quả của lòng tham, chúng ta dùng uyển ngữ thay thế sự « dao động tâm thức ». Nhưng đã có trước mặt một dự án lâu dài, thế thì thật cần thiết nghiên cứu những chất liệu sẵn có và xem đó như chủ đề công việc và xem xét cuộc sống với những trải nghiệm. Chúng ta có thể thực hiện hàng loạt những trải nghiệm để xứng đáng thưởng thức cuộc sống và học hỏi nhiều hơn. Có thể trong cuộc sống nhiều không gian hay không có không gian và điều này thật sự như nhau. Trải nghiệm vắng bật không gian đồng thời cũng chính là không gian. Khi bắt đầu chen chân vào vấn đề - chính sự chen chút cũng là không gian.

Trực nhận thị giác từ từ trở thành hiện thực. Theo cấu trúc truyền thống, trực nhận thị giác là quá trình bao gồm nhiều giai đoạn. Trước tiên nhìn bằng mắt, rồi cảm nhận từ mắt, nghe với mắt để sau đó bắt đầu sờ mó vật thể bằng đôi mắt. Trực nhận giác quan cũng theo cùng một quá trình. Ví dụ với thính giác, khi nghe cái gì đó, nhìn rồi lắng nghe, cảm nhận và sờ mó. Vậy luôn có cái gì đó lướt qua tâm lý và có thể nói trực nhận chính là quá trình tiệm tiến. Thật ra khi nhìn và trải nghiệm cá nhân về việc gì đó, quan hệ đầu tiên rất cục súc và đầy xung động. Cho đến khi đi sâu vào trực nhận thêm chút nữa có thể ngửi vật thể từ cái nhìn, cảm nhận được kết cấu, sự chế tạo, những dao động và cuối cùng bắt đầu nghe được nó.

Chúng ta nghe được kết cấu hơi thở nó dịu dàng hay ồn ào. Thật sự có thể nghe được những xung động của vật thể, nhìn được nhịp đập trái tim đồng thời như đang nghe. Cuối cùng bắt đầu chú ý vào vật thể vì đã vượt qua tất cả quá trình có thể hiện sự sờ mó bằng cái nhìn. Có nghĩa dẫn thân vào trực nhận đặc biệt và khơi mào quan hệ với những gì dấy lên trong cuộc sống. Bắt đầu sờ mó, cảm nhận kết cấu thật sự không riêng chỉ âm thanh, hương vị hay tia nhìn đầu tiên và như thế có nghĩa đã thiết lập xong sự giao lưu trọn vẹn.

Với tất cả những gì thể hiện trong cuộc sống quá trình vẫn xảy ra không ngừng dù bất cứ trình độ trực nhận nào của công cụ nghe, ngửi, nhìn hay nếm. Chúng ta nghe nhạc, nhìn một vật thể, mặc quần áo hay bơi lội. Bốn phạm trù: Nhìn - cảm nhận - nghe và sờ mó (xúc giác) luôn vận hành đồng thể đồng thời. Đó là cách thực sự trực nhận những sự việc như chúng là... Đôi khi xảy ra sự việc từ trực nhận này nhảy lập tức sang trực nhận khác thay vì theo quá trình tuần tự để nhìn đúng nghĩa những sự việc như chúng là...

Trước tiên va chạm vào giới hạn nào đó, lùi lại để sau đó tiếp tục tiến. Chúng ta khơi động cuộc độc thoại, tự nói với chính mình đại khái như: « Có thể không phải, có thể không thật, có thể thật lý tưởng. Tôi nói về điều này, nghĩ về điều nọ... ». Chúng ta tiếp tục như thế mãi không ngừng, chưa bao giờ gián đoạn chuyện này sang chuyện khác. Đó là khuynh hướng cuồng tâm hay loạn tâm của cảm thọ thị giác hay cảm thọ giác quan (ngủ uân).

Trực nhận thị giác không đòi hỏi phải phân biệt thật chính xác màu sắc. Ngay cả người bị loạn sắc cũng có thể đạt đến được. Khi bắt đầu nhìn cái gì đó, vấn đề thị giác được đặt ra trước tiên, đôi mắt lập tức đóng khung thể giới đang nhìn, nó có dạng trái xoan hay hình dáng quả trứng, quả thật không thể vượt qua những giới hạn của mắt. Sau đó bắt đầu cảm nhận thao tác diễn tiến. Chúng ta ngửi thấy phía sau những gì đã nhìn, các bình luận gia nội bộ khẳng định vật thể này có được mùi vị nào đó... để sau đó nghe vật thể chung quanh không chỉ đơn thuần phía trước hay sau nhưng cả trên và dưới.

Chúng ta cảm nhận có cái gì đó hiện diện và cố đoán những gì có thể là..., sau đó rút ra kết luận để hình thành quan hệ và bắt đầu sờ mó, điều này mang lại hoàn cảnh trực tiếp và hứa hẹn. Bắt đầu cảm nhận một cách cá nhân và cố lấy quyết định: « Tôi đồng ý, điều này làm tôi thích... » hay « Tôi bỏ rơi, tôi không thích... ». Tất cả chỉ xảy ra trong một phần giây, có nghĩa

rất nhanh. « Bing! Bing! Bing! Bing! ». Tất cả cơ chế diễn tiến thật nhanh, thật đơn giản và không ngừng xảy ra.

Những gì là pháp nghệ thuật hay trải nghiệm tuyệt đối, có nghĩa trong suốt hành trình là học nhìn những sự việc như chúng là... và sờ mó. Như thế đơn giản có thể hiện hữu với những trực nhận về vật thể trong tinh thần không đón nhận hay từ khước. Chỉ đơn giản làm sao hiện hữu thế thôi. Hiện hữu dạng thức bất động hay ngổ cụt. Nơi tất cả những bình luận, nhận xét không còn quan trọng và nhìn những sự việc như chúng là... trở thành mấu chốt.

Điều này liên tưởng đến con ếch ngồi giữa hồ dưới cơn mưa tầm tã. Đơn giản nháy mắt mỗi khi hạt mưa chạm vào vẫn không thay đổi tư thế. Nó không tìm cách nhảy xuống nước hay ra khỏi hồ. Phẩm chất này tượng trưng con bò mộng ngồi yên lặng và con ếch trở thành con bò mộng ngồi trong sự yên lặng.

---o0o---

Chương 12 - Hiện Hữu Và Phóng Chiếu

Trong thực hành chúng ta từ từ theo dõi quá trình có ba của trực nhận: « Tình cảm hiện hữu - Tình cảm thể hiện và Tình cảm kết nối.

Theo truyền thống Phật học có sáu tâm lý trực nhận giác quan: Nhìn - Nghe - Ném - Sờ mó và Tư duy vận hành theo chức năng của sáu vật thể giác quan tương ứng. Những trực nhận và những vật thể gọi là mười hai Ayatana (thập nhị nhân duyên). Tâm lý học Phật giáo cho biết chúng ta theo đuổi quá trình có ba cho mỗi một trực nhận giác quan. Trước tiên tình cảm hiện hữu khi bắt đầu nhìn hay lắng nghe cái gì đó sẽ gây ra một tình cảm cho sự hiện hữu. Đây là cảm tưởng chung không cần tổ chức hay quan niệm hóa mà chỉ là một tình cảm đang sống. Sự dao động hay gián đoạn đột ngột phóng chiếu trên vật thể bằng những giác quan. Sự giao lưu giữa hai quá trình phóng chiếu và tình cảm hiện hữu hội tụ.

Chúng ta có thể thực hành tinh thức trong không gian làm việc với những trực nhận giác quan trong phiên bản quay chậm như vừa diễn tả. Trước tiên làm việc trên tình cảm hiện hữu khi đang đứng hay hiện diện. Cảm nhận tình cảm cơ bản hiện hữu để xác định mình đang hiện hữu và thế là làm cái gì đó để phóng chiếu ra ngoài. Cuối cùng cảm nhận dạng thức trò chơi đi và đến

cho đến khi vật phóng chiếu và sự phóng chiếu đi vào quan hệ. Thực hành này nhằm theo dõi ba giai đoạn quá trình trực nhận: Tình cảm hiện hữu - Tình cảm thể hiện - Tình cảm kết nối một cách chầm rãi.

Trong bài tập này, chúng ta tìm cách sát nhập vài khái niệm tâm lý học Phật giáo đi vào thực hành. Tập hợp quá trình bắt đầu bằng trực nhận giác quan phôi thai. Trước khi thật sự nhìn vật thể hay chuyển di thân thể đều có khả năng sử dụng những bộ phận giác quan. Khi sử dụng lời nói - chúng ta nghe những từ ngữ đang nói hay trực nhận thị giác trong lúc chuyển động cơ thể và có thể bắt được hương vị của tổng thể. Cách thông thường để tự phóng chiếu có thể biến đổi thành dạng công thức: « Bắt đầu bằng tình cảm hiện hữu khi bắt tay vào hoàn cảnh rồi hòa tan chầm rãi rìa xung quanh để cuối cùng thực hiện tất cả những gì đang hiện diện ».

Hiển nhiên tình cảm hiện hữu không thể thu hẹp vào sự việc duy nhất. Nó di chuyển không ngừng và phóng chiếu từ bên trong ra ngoài với nhiều sự dao động. Chúng ta không nên cố đi vào quan hệ hoàn cảnh tổng thể bằng cảm tưởng chung phiến diện. Hãy nhìn như nhìn xuyên chuỗi ngọc hay chiếc đuôi thú vật. Nhiều hạt nhỏ kết lẫn nhau cho ra một mala; hàng trăm những sợi lông nhỏ kết lại thành chiếc đuôi. Vây sẽ có được tình cảm chung hiện hữu hình thành từ những chi tiết nhỏ kết hợp lại.

---o0o---

Chương 13 - Chân Trời Đánh Mất

Một ngày kết thúc để một ngày khác bắt đầu và tất cả trôi qua như thường lệ. Thật ra, chúng ta sợ hãi ánh sáng trải nghiệm thâm thấu cuộc sống chính mình và cũng quên cả cái nhìn trên tất cả vật thể chung quanh.

Chủ nghĩa biểu tượng tương đối được đặt nền tảng trên sự trải nghiệm mới về cuộc sống. Tôi không thấy ở đây bất cứ một siêu quan kiến chủ nghĩa vật chất tâm linh nào đặt trên những thay đổi trực nhận thuộc hệ thống thần kinh học. Tôi chỉ đơn giản nói đến trải nghiệm vượt trên hiện tượng thông thường của tốt và xấu, hứa hẹn và đe dọa. Nhưng sự thật dạng thức trực nhận cái nhìn nền tảng và cơ bản chỉ có thể phát triển nhờ vào thiền định thâm thấu. Không có sự tập huấn, không kỷ luật thuần hóa tâm thức để có thể bắt chấp những hoàn cảnh hay bị đè nặng chỉ vì chúng ta đã đánh mất khả năng nghe nhìn những sự việc như chúng là... trong tất cả mọi chiều hướng.

Nhiều người dùng hàng ngàn cách để tranh cãi, để hiểu hay đạt đến trình độ quan kiến nào đó cao hơn. Đôi khi thoáng nhìn tác phẩm những nghệ sĩ lớn William Blake hay Shakespeare chẳng hạn. Chúng ta không ngừng ý tưởng mong muốn đi đến tầm nhìn sâu rộng vì cảm thấy tầm nhìn mình thấp bé; nhưng thật không cần thiết xem mình như những người bé nhỏ. Sự thật luôn luôn có thể cho một vài điểm nổi bật để có thể nắm bắt nguyên lý về pháp nghe nhìn tuyệt đối. Ban đầu có thể trải nghiệm không liên tục, nó chỉ như sự ngẫu nhiên hay quả của tình cờ. Điều này có thể làm phiền lòng, bồn chồn và lo lắng vì không đúng khuynh hướng và sự ham muốn học hỏi thêm hơn nữa.

Ở đây có rất nhiều không gian. Vì lý do này, khi thật sự có được trực nhận đồng thời rất cá nhân và nhìn những trực nhận trải nghiệm quá vất vả và dễ cáu giận làm chúng ta đau khổ cùng cực như nhìn mặt trời với đôi mắt không được bảo vệ - Nó quả thật quá mạnh mẽ. Tử Thư Tây Tạng nói về nỗi sợ những quan kiến thâm thấu, sáng chói và sự cuốn hút về những môi trường thật dễ chịu và bị che mờ. Không nên kinh ngạc khi bị những quan kiến mời mọc lôi cuốn để từ khước những thâm thấu. Dù vậy, Tử Thư Tây Tạng nói vẫn có thể tìm ra ân sủng khi quyết định lao mình vào những quan kiến sáng tỏ và thâm thấu; và nếu để những sắc màu sắc sở tuyệt vời đến khó tin lôi cuốn sẽ có thể mắc bẫy vào chu kỳ luân hồi không dứt đoạn.

Có nghĩa dạng thức trực nhận thị giác ngự trị trong cuộc sống tạo ra rất nhiều những vấn đề. Nói chung, chúng ta sợ phải nhảy vào chiếc bồn năng lượng cao thế mà chỉ thích bám vào thứ năng lượng giảm thiểu, điều hoà trong đơn điệu. Điều này hình như thật đơn giản, dễ chịu nhưng quá rẻ tiền. Nếu cho phép mình quá là hèn nhát hay tự cho là người thật dũng cảm, thật tinh thông và có khả năng đáp ứng với mọi đối thủ, chinh phục mọi người với những lý lẽ hợp lý làm tăng giá trị những ý kiến thật sáng tỏ. Chúng ta có thể có cảm tưởng sẵn có tất cả những gì phải có, tất cả những động cơ tự vệ mong muốn chỉ để không màng đến những vũ khí tấn công. Đôi khi xảy ra nhiều người cảm thấy mạnh mẽ nhờ vào ý tưởng này, nhưng đó vẫn là hành động hèn nhát. Chúng ta quá cuồng tâm khi mãi mê dự phòng tất cả nguy hiểm có thể xảy ra. Chúng ta muốn tự bảo vệ nỗi sợ hãi lúc nào cũng hiện thực. Muốn nhìn cái gì đó thật dịu dàng và sắc sảo. Nhưng khi xem xét dục vọng thật gần, sự nhẹ nhàng và màu sắc tương phản với sáng tỏ sẽ khám phá rằng: Thật ra chỉ tìm cách để được lâm bệnh. Chúng ta thích nôn mửa thay vì để bình chứa năng lượng kích thích. Khi lâm bệnh chúng ta thường nói: « Rất tiếc, tôi bị đau bao tử. Tôi cần thư giãn, xin thứ lỗi tôi không thể

tham gia vào buổi lễ », quả thật thuyết phục vì chúng ta tìm kiếm không ngừng phương tiện tự thôi phồng.

Chúng ta thật sự không muốn bận rộn với ánh sáng sống động, những tia sáng chính xác, rõ nét thâm thấu cắt ngang. Không ai mong muốn làm việc với điều này và tất cả mọi người đều do dự. Mọi người thường sử dụng sự hy sinh như là phương tiện dùng để biểu diễn: « Nếu tin tưởng vào trải nghiệm, nếu tôi cung kính thì có cơ may những tia sáng chói chan sẽ không làm thương tổn và tặc nó phải chấp nhận tôi là ». Chúng ta triết lý về tất cả điều: « Như sự lãnh hội triết học đặt nền tảng trên thái độ thân thiện, để có thể lẩn tránh và đón nhận quan kiến trải nghiệm sống động và thâm thấu ». Có thể nói một cách không sợ hãi và lẩn hai phương tiện được sử dụng để tự bảo vệ, vì sợ hãi những hiện thực cuộc sống trong tất cả những gì sống động, chính xác và thâm thấu nhất nên từ chối tham gia vào tất cả nếu có thể.

Đôi khi cảm thấy phiền toái khi bị hỏi vặn, chúng ta có cảm tưởng miễn cưỡng vì có bốn phận phải lãnh trách nhiệm hay giả cách như nói: « Trải nghiệm quả là tuyệt vời, thật thâm thấu và dũng mãnh. Đồng ý! Tôi sẽ thực hiện ». Hay sẽ làm ầm ĩ lên: « Tôi đang trần truồng. Tôi đang trên đà nhảy từ trên cao của bờ vực thẳm!. Đau khổ, khoái lạc, mặc kệ và tôi sẽ đến nhé! ». Nhưng khi bị dồn vào chân tường thực sự chúng ta đã mất đi khả năng hành sự hay quyết định.

Thật tế nhị hay bị thăm đó luôn luôn là những từ ngữ, những biểu tượng bằng ký hiệu và tất cả thật sự đều hèn nhát không trừ cán một ai. Chúng ta biết được những hệ quả nhưng lại từ chối nhảy về phía trước. Những trải nghiệm thâm thấu về cuộc sống hoàn toàn cực kỳ dũng mãnh, không lay chuyển và thật chính xác. Điều này cũng có thể ứng dụng cho trực nhận thị giác cũng như là trải nghiệm cảm xúc vì chúng luôn luôn đi cùng nhau.

Trực nhận thị giác là cánh cửa đầu tiên, cánh cửa trong đó chúng ta thiết lập quan hệ với những cảm xúc. Khi vật thể của những cảm xúc không thẳng thừng hiện diện dưới tầm mắt, tâm lý chung sẽ tưởng tượng trực nhận thị giác và bắt đầu cảm nhận cảm xúc. Ví dụ, khi yêu thương ai đó thật nồng nàn đến nỗi phải chịu đau khổ, hình ảnh họ thường xuất hiện ngay trong dòng tư tưởng và những đối thoại ảo giác từ từ xuất hiện kế tục, những đối thoại trong hoang tưởng hình thành. Từ đó cảm giác về chạm vật lý bắt đầu được xây dựng, có thể ngồi chung trong nhà hàng hay cùng nhau trên xe hơi trên con đường làng... Tất cả những trực nhận giác quan đều dính liền với

cái nhìn, có nghĩa trực nhận thị giác là khúc dạo đầu của tất cả trực nhận giác quan.

Trình độ thứ hai là trải nghiệm thính giác. Tiềm năng chúng ta thật dồi dào cực kỳ và rộng lớn. Dù vậy thực sự vẫn không muốn tự dẫn thân, mà chỉ thích tự buông thả hay cuộn mình trong sự trầm uất bám chặt, cố định như chiếc móng được kiến tạo để xây dựng một tổ kén trầm uất. Thính thoảng thấy nhàm chán hay quá nặng nề chúng ta tìm cách nào đó để giải trí và gọi là sự thư giãn. Chúng ta quá lịch sự và ấu trĩ khi đi xem hát, đi nhà hàng, uống rượu với bè bạn. Đến châu Á hay châu Âu nếu có phương tiện. Chúng ta đã thực hiện hàng ngàn việc, nhưng đó không phải là những công việc thật sự, thật sự không phải là những gì cần làm trong cuộc sống.

Rất có thể nhìn mình như một người thẳng thắn, dám nói thẳng thừng ý kiến riêng biệt nhưng vẫn còn quá lịch sự. Có thể chúng ta phóng ra những cuồng tâm khắp nơi một cách tùy tiện, bừa bãi, la lớn hay hét lên hoặc đánh lộn, giết chóc, làm tình... nhưng vẫn bị đóng khung vì quá hèn nhát. Thật phiền toái khi không dám nói hay suy nghĩ về sự thật này. Tất cả những bí mật nhỏ dùng để làm gì, những mảnh khoé tuy nhỏ nhưng vẫn có vẻ thích thú về nó. Một ngày trôi qua, một ngày khác bắt đầu và tất cả đều không thay đổi. Thật ra, chúng ta thật sự sợ hãi ánh sáng đang hướng về phía mình, và sự trải nghiệm thâm thấu chính là cuộc sống nhưng chúng ta không mong muốn đạt đến, ngay cả việc hướng cái nhìn về một vật thể nào đó.

Chúng ta sợ hãi và thực sự không muốn quan hệ với bất cứ sự việc hay vật thể nào. Cảm thấy vụng về, thậm chí hoang mang và lo âu về sự vụng về như những chuyên gia của sự thất bại. Trong những giây phút cam đảm nhận lãnh trách nhiệm khi hành động khi nói chuyện với những đứa con. Dù vậy, một trong hai chiến thuật đều không vận hành, vì không thể giả cách như chiến thuật chuyên nghiệp và không được nặng cân cho lắm. Giai đoạn này chúng ta không thể thấy, nghe hay nói gì cả vì hoàn toàn bị mù lòa cảm điếc. Đây là quá trình nền tảng cần theo dõi và không nhất thiết giữ nguyên vị trí. Tiên quyết cần hành động vì không thể hoàn toàn bị tê liệt và còn có thật nhiều năng lượng. Thực sự vẫn có thể bắt đầu đối diện với sự thật như nó là... và tôi không thấy ở đây bất cứ một vấn đề nào cả.

Sự khó khăn là chúng ta đã từ chối sống sự thật theo nghĩa trọn vẹn. Chúng ta luôn cố đề nghị một sự thật khác thay thế. Ví dụ khi nhận ra con cái không đáp ứng sự mong đợi, chúng ta suy nghĩ: « Một ngày nào đó chúng nó sẽ hiểu và cuối cùng sẽ quay trở lại ». Hay khi đau khổ vì tình yêu: « Sớm hay

muộn nàng hay chàng sẽ trở về với tôi và sẽ hiểu những tình cảm thật sự của tôi ». Ngay cả mất đi con vật yêu thương, con chó hay một con mèo, chúng ta hy vọng nó sẽ trở lại và nhận ra chúng ta. Những cử chỉ nhỏ hay cái gì đó thay thế quả thật thâm thúy và không mang ý nghĩa nào cả. Khi chuyến du hành đầu tiên với LSD hay tất cả những trải nghiệm của ma túy, quả thật hãi hùng.

Chúng ta muốn người tiếp theo phải thành công hơn, vì thế tiếp tục tiêu thụ thêm lần nữa: « Ở chuyến du hành thứ năm tôi khám phá ra một cái gì đó. Có thể tôi phải thực hiện thêm vài chuyến kế tiếp ». Lối tiếp cận này tiếp diễn không ngừng nhưng không có con cá nào bị rơi vào lưới!

Trong thế giới nghệ thuật thưởng thức, có thể thích nghi cùng một phương pháp hơi hợt - nơi tất cả đều thú vị và tuyệt vời. Thế rồi đột nhiên, vào một ngày tất cả bỗng ngưng chấm dứt. Kỷ niệm những gì đã sống không thể là thành phần giấc mơ và thế là tất cả đều phôi pha và chân trời bị đánh mất.

---o0o---

Chương 14 - Cho Đi

Gây hấn như tấm màn lớn ngăn chặn sự vận hành chính xác những chủ nghĩa biểu tượng tuyệt đối và tương đối. Theo tiếp cận truyền thống, liều thuốc duy nhất chỉ có thể là tự buông bỏ.

Lao vào chủ nghĩa biểu tượng để thỏa mãn dục vọng để có được nhiều hơn nữa điều này đáng được tranh luận, vì có nhiều tính gây hấn tiềm ẩn ở đây. Gây hấn không phải theo chiều hướng giận dữ hay mất bình tĩnh nhưng là một chướng ngại nền tảng.

Trong tất cả những bộ sưu tập chúng ta đã thực hiện và tiếp tục thực hiện thì hoàn toàn mờ ám. Khi thật sự nổi giận đôi mắt chứa đầy căm thù sẽ không còn thấy gì nữa; chúng ta bắt đầu lắp bắp và mất khả năng nói chuyện đàng hoàng và biến thành một vị quan to với dáng vẻ dữ tợn. Dạng thức gây hấn lúc nào cũng là chướng ngại lớn nhất cho trực nhận chính nó và trực nhận về chủ nghĩa biểu tượng trong hành động. Nếu nhìn thành phố Boulder với những ngọn núi hay bầu trời riêng một cách thật sự, các bạn sẽ thấy ở đây không có dạng thức gây hấn. Nhưng tôi e rằng bạn đã nhìn chúng trong sự gây hấn thật sự. Sự nhận xét này không có gì là cao ngạo vì tôi không tìm

cách hạ thấp bạn mà đây là sự nhắc nhở. Rất có thể bạn không thành công trong việc tự tổ chức để trải nghiệm những gì đang sống, vì tính gậy hân rất u là mãnh liệt và tiềm ẩn trong sâu kín của tri thức.

Khi phóng chiếu về một vật thể, chúng ta muốn chiếm đoạt như con nhện bắt mồi hút máu. Có thể cảm thấy tươi mát, nhưng lại có đầy đủ vấn đề trên tay, trong khi nghệ thuật thưởng thức cũng như môn hình ảnh học được định nghĩa như trải nghiệm cá nhân hoàn toàn không còn chút gì thuộc về gậy hân.

Tính gậy hân không chỉ làm mất đi đức tính bình tĩnh mà còn muốn bạt tay vào chồng, vợ, con cái hay tranh cãi âm ỉ với người hàng xóm. Tất cả điều này chính là sự chuyển động của tính gậy hân. Tính gậy hân thật sự tiềm ẩn trong tâm thức, trong trái tim và làm dòng máu lúc nào cũng sôi lên sùng sục. Nó hoàn toàn ngu xuẩn và đầy tính xúc phạm đến nỗi không thấy gì cả. Giai đoạn này thật lạ lùng, vì có thể thực hiện dạng thức trải nghiệm giả về tính vô ngã. Khi gậy hân bùng nổ thực sự chúng ta không còn hiện hữu mà chỉ còn sự gậy hân hiện diện và mất đi điềm tựa. Đó là những gì khiến mình phải sợ hãi. Chúng ta thật sợ đến đỏ mặt, tim đập mạnh và bắt đầu cảm nhận một không khí khó thở. Cuối cùng giống như một con rận đỏ ké, một con rận trầm uất vì mất khả năng nhảy vọt. Một con rận hút máu dữ dằn. Bạn tin rằng mình to lớn cho dù hiện thực vẫn là một con rận bé tí xíu.

Tính gậy hân tạo ra nhiều chướng ngại cho trải nghiệm chủ nghĩa biểu tượng. Khi nói đến tính gậy hân, chắc chắn nhiều người sẽ giận dữ. Họ không muốn đề cập đến chủ đề này; họ không muốn liên lụy vào. « Hãy nói cho tôi cái gì đó êm dịu, dễ thương xem như đang trấn an tôi ». Tôi e ngại thật sự vì điều này không thể vận hành như thế. Cần phải khai phá những gì đang có và làm sao nhận ra được sự mù lòa cam điếc dấy lên khi tính tự gậy hân hiện diện.

Khi gậy hân, chúng ta muốn khám phá ra cái gì đó bằng bất cứ giá nào. Chúng ta muốn có được một bằng cớ để nghiền ngẫm, nhai và nuốt chửng. Đây là vấn đề nghiêm trọng vì đòi hỏi sự thật giống như thanh chocolate. Nhưng trong lúc giận dữ chúng ta luôn muốn hơn thế và thấy rằng mình cần tìm thêm nhiều phong chocolate nữa. Nếu cứ tiếp tục bằng cách này nên không thể hiểu những ý tưởng nông cuồng đang ngự trị và những điều này làm mù lòa, cam và điếc nên sự trực nhận về chủ nghĩa biểu tượng hoàn toàn bế tắc, chỉ còn một không gian hãi hùng, thực sự hãi hùng, tuyệt đối hãi

hùng. Sự gây hấn như tấm màn che sự vận hành chính xác về những chủ nghĩa biểu tượng tuyệt đối và tương đối.

Theo tiếp cận truyền thống, liều thuốc duy nhất khả dĩ chỉ là buông xả. Điều này hình như là phương tiện duy nhất để chuyển hóa tính gây hấn. Buông xả không có nghĩa trở lại trạng thái trẻ con nhảy vào đùi ai đó hay đi tìm cha mẹ. Điều này đơn giản muốn nói: « Sẵn sàng cho đi, để qua một bên tất cả những ám ảnh cá nhân, kinh tế hay tâm linh dính liền với khuynh hướng tự giam hãm ». Từ chối mở rộng hay gây hấn chỉ gây thêm mù lòa, cảm điếc. Chủ yếu vẫn là nhượng bộ, rộng mở, buông xả và đây là cơ hội có thể buông rơi lòng gây hấn. Và có thể nói với nó: « Hãy chuyển hoá đi! ».

Chúng ta ham thích cho đi, rộng mở, nhảy vọt theo trình độ lãnh hội có được. Điều này có thể nói là nhượng bộ sự tự gây hấn, cho nó lấy quyền chủ động. Chúng ta mặc kệ. Vì đã có lòng tự tin nào đó vào sự thật nên tăng phát sinh từ dòng chảy truyền thống và nói về sự thật của tính không gây hấn. Thật thử phào nhẹ nhõm khi bắt đầu cho đi, cho đi và cứ cho đi.

Tôi không nói cho đi theo nghĩa thông thường như cho đi 5 trong số 10 đô la đang có trong nhà băng và giữ phần còn lại cho chi phí tu trì, hay cho đi năm mươi phần trăm lòng gây hấn và giữ phần còn lại để duy trì sự độc đáo. Như thế không thể thật sự là rộng lượng.

Phải nhượng bộ tất cả. Mỗi khi cho đi, quan kiến sẽ sáng tỏ hơn và làm mỏng đi tấm màn lọc trên đồng tử; tai sẽ nghe tốt hơn và ít rái tai hơn. Càng buông rơi sự căng thẳng, thái độ phòng thủ và lòng thù hận càng có thể nghe và nhìn rõ hơn. Chúng ta không chiếu cố ai cả và không có ai cảm ơn như vị linh mục nói cảm ơn vì chúng ta đã quyên tiền cho nhà thờ, điều này có thể xem ra là giả dối. Chúng ta không cho đi vì một ai; chỉ cho đi mà không chờ đợi điều gì trả lại. Cho đi thế thôi, cứ cho đi, có nghĩa tự buông xả. Mỗi khi cho đi sự sáng tỏ sẽ gia tăng và nhìn rõ hơn về chiều hướng thật sự của chủ nghĩa biểu tượng. Sự thật đôi của chủ nghĩa biểu tượng tương đối và tuyệt đối có thể được trực nhận rất rõ ràng trong cái nhìn có thể và không thể.

Cho đi và rộng mở không phải là vấn đề riêng biệt nặng nhọc gì khi thực sự bắt đầu thực hiện. Nhận định cho đi và rộng mở mới là cực kỳ nặng nề. Khi tự đặt câu hỏi cho đi, và sự nhảy qua quả thật là ghê gớm, vì như thế có nghĩa từ chối thực hiện: « Tôi có thể sẽ được cái gì đó hay bị mất tất cả ».

Nên theo đuổi tâm thức tò mò về tất cả và cho đi, rộng mở hơn nữa một cách trọn vẹn!. Không sớm thì muộn sẽ phải thực hiện, vậy càng sớm càng tốt. Tôi hy vọng điều này không quá khó khăn. Thật ra, điều duy nhất nói ở đây là cử chỉ cho đi. Thật rất đơn giản: « Chỉ cho đi và vắng bật gây hấn ».

Một khi cho đi, chúng ta mở rộng đôi mắt và đôi tai, tất cả được rửa sạch hoàn toàn. Một khi đã nhìn thấy xuyên suốt tất cả sẽ gây nên một trải nghiệm đột ngột và hoàn toàn chính xác. Rất chính xác, rất sáng tỏ như mua cặp mắt kính hay một máy nghe mới. Tất cả trở thành chính xác và thật trực tiếp.

Nhưng lúc nào chúng ta cũng muốn trở lại hệ thống hư hỏng cổ xưa: « Đúng ra nên điếc hơn là nghe điều này. Tốt hơn thà mù lòa hơn thấy điều này ». Theo chiều hướng, điều này hình như những gì mà thế hệ trưởng thượng tuyên bố, vì họ không muốn con cái họ trưởng thành tự nhiên. Đây là vấn nạn cho nhiều bậc cha mẹ. Vậy chúng ta đi đến một hoàn cảnh thật phức tạp. Chúng ta nhìn thật sáng tỏ, nhưng lại thật khó thể chịu nổi những sự việc thật chính xác, thật trực tiếp, thật hiện hữu. « Làm sao bảo vệ sự thật?. Nên trở lại cuộc đua và từ khước tất cả điều này, nào hãy nói dối một chút. Hãy đặt tấm phủ trên đầu và hãy xem như không gì xảy ra, hãy trở lại quá khứ vào thời xa xưa điên đảo mộng tưởng, dơ dáy, cuồng tâm và béo bở. Và đó là những gì chúng ta thích thú ». Không loại trừ đi ý kiến trở lại đằng sau để tự lui tụt. Cố gắng nhìn quá sự việc, chúng ta thích trở lại thời thơ ấu trong bụng mẹ giai đoạn phôi thai, ngay cả giai đoạn tinh trùng, rồi biến đi cho rồi. Nhưng thực sự chúng ta có khả năng nhiều hơn như vậy.

Hãy đổi mắt nhìn thẳng sự thật và sự chính xác với tất cả những gì cấu gien và dững mãnh. Một khi trải nghiệm kết cấu vận hành, chúng ta sẽ trực nhận và những vấn đề tự rơi rụng. Những khó khăn vẫn có thể xảy ra nếu không đầy đủ tò mò để trực nhận chủ nghĩa biểu tượng hay những dấu hiệu dấy lên xuất hiện trong tâm thức. Có nghĩa ngay bây giờ có thể thực hiện trải nghiệm chủ nghĩa biểu tượng thật đầy đủ chính xác và trực tiếp. Khi bước nhảy được thực hiện, khi đã rời khỏi mảnh đất thân thuộc. Chúng ta như đứa trẻ trần trụi chưa hề có một thành kiến. Như thế có thể thực hiện trải nghiệm chủ nghĩa biểu tượng ngay lập tức. Có khả năng thực hiện thật sáng tỏ, chính xác và trực tiếp. Sự chính xác trở thành thật dững mãnh và rất quan trọng.

Đừng nên phàn nàn về quá khứ, điều này chỉ làm chúng ta mất đi thật nhiều năng lượng. Chúng ta có thể thực hiện nhiều việc lớn lao cho nhân loại nếu

đã đi đến sự chính xác. Hãy đối diện với thế giới bằng cách không mang cặp kính màu. Hãy cởi cặp kính ra và nhìn thẳng vào ánh sáng. Nhu cầu quá nhiều và chúng ta có thể làm nhiều việc cho tất cả mọi người. Chúng ta có thể giúp đỡ nhiều người đang đau khổ, có thể hết mình phục vụ những ai bị rơi vào những hoàn cảnh khó khăn. Chúng ta chưa chết và không thể làm bộ chết, cũng đừng mong muốn trở lại thế giới những người chết để mọi người không làm phiền, nhưng sự việc không thể như vậy vì vẫn còn có cuộc sống sau cái chết. Tất cả mọi sự không đơn giản như chúng ta tưởng nên không thể hành động bằng xung động đơn thuần và cần phải cho đi nhiều hơn nữa.

Tôi van bạn hãy chú ý vào thế giới này. Chúng ta cùng nhau hỗ trợ sáng tạo tuy có thể không tốt lắm, không tuyệt vời lắm, nhưng không đến nỗi tồi tệ - vì đây là một thế giới bình thường. Chúng ta có thể xoay xở ở đây và khi đã bắt đầu thiết lập quan hệ, có thể thường thức trong nhận định về chủ nghĩa biểu tượng. Và lúc nào cũng nên nhớ tính chất gây hấn và hoang tưởng, sự mất khả năng nhảy vọt làm chướng ngại cho chủ nghĩa biểu tượng.

Một khi ngưng từ khước, nó sẽ nhảy chồm vào chúng ta, vì chủ nghĩa biểu tượng được đặt ra cho chúng ta, những rõ biết và trực nhận mọi dạng thức của những hiện thực bắt đầu định hình và chủ nghĩa biểu tượng có mặt khắp nơi, bên trái, bên phải, đằng trước và đằng sau thừa các ngài.

---o0o---

Chương 15 - Tinh Thần Hải Hước

Hiện Hữu Tự Chính Nó

Tinh thần hải hước loại trừ sự chia cách giữa « chúng ta » và « tôi », chúng ta và thế giới, chúng ta và Thượng đế.

Chủ yếu nên biết thương yêu thế giới nơi chúng ta sống và đang thể hiện qua lối sống riêng mỗi người như: Cách nấu bếp..., cách trực nhận thế giới thị giác. Thật ra, trước tiên phải biết chúng ta là ai, là gì, nếu không chỉ là một người đại diện nào đó buôn bán giáo pháp để trục lợi cá nhân. Một người nhạy cảm với thế giới riêng có thể chọn lựa cái gì đó có thể thích hợp với hành trình tâm linh và tự phát triển sự minh triết sẵn có.

Họ có thể nhìn vũ trụ như nó là... với viễn ảnh riêng biệt và tâm nghi về sự trực nhận. Học hỏi nhìn cây kim trên cành thông, nhận ra mùi chuột con, uống một tách trà, cảm nhận tóc hay quần áo. Đặt chân trên đất, đi bộ... nên đặt trên bình diện những trực nhận theo chiều hướng tất cả bắt nguồn từ nghệ thuật trong điều kiện giao lưu tồn tại và trực nhận có thật. Nói cách khác hàng rào chắn thì rất đáng kể. Vì thế tôi không có cảm hứng nói chuyện với những ai thực sự không chú tâm vào việc gì trên cuộc đời này. Nếu sự hứng thú duy nhất tìm ở đây những thông tin về Thangka, tốt nhất nên đi học nấu bếp Mễ hay học cách rèn móng ngựa còn có ý nghĩa hơn. Vì chủ nghĩa biểu tượng không chỉ là thực hiện nghệ thuật tạo hình với vẽ nghiêm trang. Thật sự có rất nhiều quyền năng được thể hiện sau lưng tất cả những điều này.

Khi bắt đầu trực nhận pháp nghe nhìn, vài năng lượng thức dậy trong chúng ta. Hiểu được chủ nghĩa biểu tượng một cách tổng thể và trực nhận thế giới - vũ trụ, những hiện tượng đồng thời đầy màu sắc khó chịu, thích thú, hữu ích v. v.. Có điều gì đó thực sự xảy ra trong trực nhận về nghe nhìn. Tuy nhiên không thể tránh khỏi có nắm bắt tinh túy đặt biệt trong hành động. Nhưng tinh túy trực nhận không phải là tác phẩm nghệ thuật nhưng là lối sống có thể lan rộng vào giây phút hiện hữu. Như trong cuộc sống đi tản bộ trên đường, vượt qua đèn đỏ, nhìn trứng chiên trên chảo, nghe tiếng rít của ấm trà... Những sự việc tuy nhỏ nhưng lại có tầm quan trọng lớn lao. Cuối cùng, trực nhận pháp nghe nhìn hay chủ nghĩa biểu tượng bao gồm ba trình độ:

- Trình độ thứ 1: Ứng dụng vào pháp hội họa cũng như những hình ảnh giáo pháp được trình bày hồn nhiên trong cuộc sống. Trước tiên, phải có tinh thần hài hước đặt nền tảng trên nghệ thuật hiểu thế nào vận hành những sự việc. Thói thường, người ta tin rằng khôi hài có nghĩa là cười sau lưng người khác, hay nghĩ về tất cả đều ngây ngô quái lạ nhưng không có nghĩa gì cả.

Vài thái độ tiềm ẩn sự gây hấn bao la; dạng thức khôi hài này quả thật thô lỗ và chua chát. Nhưng tinh thần hài hước nói ở đây tương đương với dạng hoan hỉ. Chúng ta bắt đầu học được một chút làm sao sự thật vận hành mà không cần phải theo một khóa học lý thuyết, trực nhận theo cách nào tinh thần hài hước hiện hữu trong thế giới vũ trụ. Với dạng thức hài hước này, bắt đầu nhìn xuyên qua sự phân cách giữa tôi và người, người và tôi. Tinh thần hài hước loại bỏ sự chia cách giữa « chúng ta » và « tôi », chúng ta và thế giới, chúng ta và Thượng đế. Và điều này quả thật là chủ yếu.

- Trình độ thứ hai: Không gian nền tảng trong đó tinh thần hài hước hiện hữu tự chính nó. Chúng ta bắt đầu nhìn sự hiển lộ cấu trúc của vũ trụ. Tất cả điều này thật rất cá nhân, rất bình thường, tầm thường và không có gì là tối cao hay ngây ngất. Hiện hữu một không gian hoàn toàn đầy rộng mở, một mảnh đất không bị những sự cày bừa hay những mầm giống làm rối loạn, một mảnh đất hoàn toàn trinh nguyên và trong sáng.

- Trình độ thứ ba: Trải nghiệm hiện thực, ăn sâu và có tính cách cá nhân. Người trực nhận hay người có tinh thần hài hước bắt đầu biết thiết lập quan hệ nhỏ nhỏ nhưng thật chính xác với những sự việc như chúng là... Sự chính xác này có tất cả những dạng thức các góc cạnh sắc bén. Nó không loại trừ gì cả: Nhận định về hòa bình, về tính hài hòa, lòng gây hấn hay tính tiêu cực. Như vậy pháp nghe nhìn được đặt nền tảng trên ba nền móng:

- Tinh thần hài hước không tính vị kỷ.
- Tình cảm không gian thâm thấu tất cả.
- Và một tính mãn cảm trong trò chơi những hiện tượng.

Ban đầu, sẵn có tinh thần hài hước thế rồi tiếp nối sự trực nhận. Đây là bầu trời trống rỗng, bao la rộng mở với màu xanh da trời rất sống động. Cuối cùng, ngôi sao chổi thật nhỏ xuất hiện trên bầu trời xanh. Cũng có thể là một vầng mây nhỏ, con chim lớn hay nhỏ bất kỳ bay lượn, cũng có thể là chiếc máy bay. Có cái gì đó xảy ra trong sự rộng mở làm thay đổi bầu trời. Những dạng năng lượng hiện diện minh định sự rộng mở. Năng lượng yên lành tử tế, nhẹ nhàng vô hại, tỏa ra tình cảm nồng nàn và khích lệ. Năng lượng phần nộ đùa cợt được phơi bày giữa ban ngày. Biếm họa về chính mình được phơi bày giữa thanh thiên và bắt đầu nhào trộn với sự việc. Đôi khi thật thô lỗ và đáng chết, đôi khi thật xứng đáng và dũng mãnh và tất cả xảy ra khá đơn giản.

Khi khai sinh những trải nghiệm sẽ có được một vài lãnh hội những giáo huấn về sự tỉnh thức. Chúng ta bắt đầu thưởng thức sự thật trong những gì đang có thật trọn vẹn. Những trải nghiệm sống tự vận hành. Nhưng ở đây không thể hiện một nhân vật độc đáo đầy tính đơn độc, mà có ai đó đã đi qua đây rồi. Ai đó dựa trên những nhận định, thông tin và dòng truyền thừa. Chúng ta cảm nhận hơi ấm của Guru, người nâng đỡ, người bạn tâm linh, người anh cả, vị thầy, hành giả ẩn tàng... Có thể với tất cả danh tự hay tên

gọi muốn gán cho ông. Cuối cùng chúng ta vẫn trở lại mặt đất với những trải nghiệm không thật quá đời, thật tuyệt luân nhưng đầy hiện hữu.

---o0o---

Chương 16 - Sự Quá Đời

Tôi không tin học được pháp thường thức mà chỉ khám phá. Người ta cũng không thể giảng dạy mà chỉ có thể tạo môi trường để cùng nhau khám phá. Điều này giống như bố trí gian phòng thiền định thật đẹp với những chiếc gối xinh xắn để thấy cảm giác thiền định đang mời mọc tham gia vào thực hành.

Pháp nghe nhìn đặt nền tảng trên năng lượng « Lòng Tử Tế Nguyên Thủy » và sự xác tín. Từ quan điểm này, những trực nhận hằng ngày được xem như thật phong phú và đầy tài nguyên như nền tảng làm việc thể hiện tác phẩm nghệ thuật và thực hành thiền định (nghệ thuật thường thức khoáng lạng). Nhưng có lẽ cũng cần hai dạng năng lượng khác đồng thời thể hiện đó là: « Năng lượng gây hấn và năng lượng quá đời ».

Nói chung, sự quá đời được xem như vượt quá giới hạn có thể nên mất khả năng tự chủ và trở thành quá khích. Chúng ta để thoát ra ngoài những gì không thể chứa đựng hay nắm bắt. Nhưng ở đây sự quá đời là tình cảm xác tín trực tiếp đi theo tinh thần hài hước cường điệu hay từ năng lượng và cường độ xâm nhập vào bên trong. Sự quá đời hình như cần thiết, nhưng phải đi chung với tính không gây hấn; khi nói đến không gây hấn là biết trực nhận thể giới không mang tính biểu dương hiện hữu và bản ngã theo chiều hướng cuồng tâm.

Thật rất rõ nét. Nhưng hình như có những mâu thuẫn trong tâm thức như nguồn cảm hứng pha trộn với chủ nghĩa tự kỷ. Sự pha trộn này dẫn đến mù quáng và làm mất quan kiến toàn diện của toàn cảnh; do đó không còn khả năng hành xử thích nghi. Sự tập trung cao độ sẽ gây ra những khó khăn nếu gây hấn và rõ biết đồng hiện diện. Nhưng sự rõ biết như thế hình như không phải là vấn đề nghiêm trọng, nó không hề xấu xa mà giống như tiện thể tự nhìn lại mình. Kiểm soát và xem xét không ngừng để có thể bản nhiên hơn với bản ngã và điều này đáng làm. Nhưng gây hấn vẫn là vấn đề cực kỳ to lớn.

Sự gây hấn đặt nền tảng trên ý định chứng minh cái gì đó đã biết hay muốn nói với ai đó sự thật đã khám phá. Ngay cả nếu sự chứng minh này xác đáng hay quá đổi tuyệt vời và sự thật khám phá được cho là thích đáng, nhưng những phương tiện sử dụng trình bày chủ đề lại không phải là vấn đề tiên quyết. Từ quan điểm này, chúng ta không thể thực hiện những qui luật về những gì phải nói và không nên nói trên phương thức hành động hay không hành động. Tất cả điều phải chân chính trực nhận. Ở đây phương tiện hay phong cách sử dụng trình bày sự thật hình như là điểm chủ yếu. Nói cách khác, có thể một nghệ nhân có khả năng phô bày trọn vẹn tác phẩm và thật chính xác. Dù vậy tác phẩm vẫn không thể trong suốt và vắng bật cá tính. Có thể nói, nó luôn tỏa ra hương vị hay tình cảm tác giả chất chứa. Thí dụ, hương vị hay tình cảm có thể được thể hiện cực kỳ gây hấn. Trường hợp này, sự biểu thị cụ thể nếu tác giả quá gây hấn, chúng ta thấy ngay những cặn bã trong công việc của họ.

Vấn đề không gây hấn bao phủ tầm quan trọng cực kỳ. Với sự không gây hấn, nghệ thuật trở thành pháp thưởng thức hay sự thật hiện tiền. Đó là nghệ thuật thưởng thức có sự đơn giản chân chính không tham vọng hiện diện. Trong điều kiện này, tất cả những gì mong muốn là mang ra triển lãm công trình, cho nó một cảnh tượng hay sống với tác phẩm nghệ thuật.

Trong nhiều tác phẩm, người ta nhận thấy khuynh hướng cố nắm bắt cái nhìn tổng quát giây phút trải nghiệm và thực hiện từ đó tính vĩnh hằng. Chúng ta nhận định sáng tỏ và cố thể hiện thành tác phẩm. Điều này trở thành nghệ thuật ăn trộm. Cố mang tài năng nghệ thuật thể hiện vào tác phẩm riêng biệt như: viết một bản nhạc, bức tranh hay một bài thơ..., công việc được buông thả trên mảnh giấy, tấm toan hay mặt nền từ tính đề có thể nghe hay nhìn bất cứ lúc nào, cho đến ngày nó bị lãng quên hay tàn lụi. Hình như dạng thức nỗ lực đề cũng cố nghệ thuật không thể phát sinh tài năng mà chỉ là hình thức tuyên án tử hình hay cưỡng bức.

Chúng ta có thể mang lại sự nhẹ nhàng cho cuộc sống hơn là sự chết. Nghệ thuật trở thành liên tục tính đầy sống động và được xem như quá trình vĩnh cửu. Trước tiên, có tư tưởng phôi thai để bắt đầu. Đây chỉ là một hạt mầm, nhưng phôi bắt đầu nảy mầm và đâm chồi thế là với thời gian những hạt bông xuất hiện. Quan niệm nghệ thuật đặt nền tảng trên nhận định sức sinh tồn. Chủ yếu vẫn là tình cảm liên tục cảm thông trong cuộc sống.

Nếu chúng ta biết mình là ai, những gì chúng ta là... Chúng ta ở đâu và có cái gì để nói, hiển nhiên có thể chia sẻ với mọi người. Được chăng. Không

có gì xấu cả vì không cố ý tuyên bố. Ngay cả muốn tuyên bố sự khám phá phôi thai, chúng ta không nói toạc móng heo. Vì sự thật luôn luôn có khuynh hướng tự bật mí tất cả để chứng tỏ tính chính đáng, minh triết và nghệ thuật. Theo truyền thống Phật học, để giao lưu với thế giới nhất là qua phương tiện nghệ thuật, chỉ cần gợi ý hơn đề nghị những hướng đi. Đây là vấn đề thuộc về thái độ thể hiện. Nếu chứng minh cái gì đó vào bất cứ lúc nào, công việc nghệ thuật sẽ không còn sống động nữa. Nhưng nếu trình bày nó như một thông điệp đầy đủ không cần giải thích từng chi tiết, có nghĩa chỉ cung cấp một phần những gì có thể nói. Như vậy, tác phẩm vẫn còn giữ được sự phong phú trong tâm thức và tự nó có thể tự lan rộng. Đây chính là nghệ thuật sống đầy sinh động.

Nói nhiều hơn những gì cần nói cũng giống như xin lỗi. Điều này chỉ làm công chúng nhầm chán vì phải theo đuổi tính hợp lý để làm điểm tựa. Đồng thời thói bắt đầu nhảy vọt lên trên nó. Tôi tin mọi người lúc nào cũng sợ người khác lơ là, sợ trở thành kẻ thất bại. Vì thế muốn giải thích tất cả những gì họ biết, muốn thể hiện tất cả những điểm mốc cùng một lúc. Thái độ kẻ trắng tay hay thất bại có thể tạo thảm họa cho một vở kịch hay bài thơ. Nói chung, nhiều người lợi dụng nhiều hơn mức có thể khi tất cả những gì chứa chất không được bật mí. Ở đây không phải che giấu sự thật, nhưng gìn giữ sự thẳng thắn và niềm hoan hỉ về những gì muốn nói, vì nghệ thuật là một quá trình đầy sinh động.

Không nói không gây hấn là rơi vào qui định hay cắt xén bớt sự thật. Nó phải phát sinh từ thành tựu trong tinh thức. Thông thường, buổi sáng tỉnh dậy sau giấc ngủ, chúng ta không còn cảm thấy bị ức chế, chúng ta miệt mài vào công việc vì thức hay ngủ là hai vấn đề hoàn toàn khác. Đương nhiên vẫn có thể ngủ gật giữa những sinh hoạt trong ngày. Ngược lại không có cảm tưởng có cái gì đó hình như thiếu thiếu vì không thể ngủ, và không gây hấn là quá trình hữu cơ chứ không phải là kỷ luật hay sự bó buộc thuộc về luân lý. Nhìn xuyên qua sự gây hấn và nhìn nhận hiện hữu những phương tiện tích cực đầy hiệu năng hơn là hiểu năng lượng dưới một ngày mới. Những gì gọi là thiên định, dù thực hành cực kỳ đơn giản, không lắm chuyện hay đặt vào đó những nghĩa mở rộng về tôn giáo hay chứa đầy ý nghĩa tuyệt vời của môn luân lý học, chúng vẫn tự động trở thành giáo điều hay thành lòng tin thật sắc nét và lòng tin càng in sâu thì phải ra sức bảo vệ. Nhưng một khi cố bảo vệ lòng tin sẽ trở thành gây hấn. Quá đổi hoàn toàn ngược lại, là sự kéo dài hành động không có tính chất gây hấn. Sự quá đổi được định nghĩa bằng tinh thần hài hước. Tôi không nói đến chế độ ai hay ám chỉ sự vật nào. Tinh thần hài hước là dấu hiệu đang thưởng thức những sự

việc, có nghĩa không nặng nề như chúng ta tưởng; mà nó bỗng bênh trên mặt đất, thật khôi hài, vui nhộn, sống động và đầy sáng tỏ.

Tinh thần hài hước cho dù không là biểu lộ thông dong hay quả của may rủi. Trong cuộc sống, sự thông dong thường là dấu hiệu của tính rụt rè, khó chịu hay căng thẳng, cũng như dồn trách nhiệm cho người khác hay đánh lạc sự chú ý. Điều này chuyển hướng tập trung và năng lượng, đây là thái độ về bản chất ngu xuẩn không thể gọi là sáng suốt. Hài hước không phải là đi mua đồ chơi cho con cái, một sinh hoạt thật dễ chịu trừ khi giá nó quá đắt. Tinh thần hài hước không thuộc vào thế giới rẽ tiền như những con thú nhồi bông. Nó phải phát sinh từ niềm hoan hỉ và tình cảm vinh danh. Trong điều kiện này, tinh thần hài hước là sự trong suốt lớn và thật chính xác. Có đây những giai thoại và sự lạnh mạnh riêng biệt.

Hành động quá đỗi là biết vinh danh và thực hành tinh thần hài hước đầy dũng cảm. Tiếp cận đôi khi cũng hơi vô lý và cứng đầu, nhưng điều này ở đây hiện diện một câu pha trò có lẽ cũng cần thiết. Tôi lặp lại, như thế tất cả điều này khá đơn giản vì không phát hiện bất cứ sự gây hấn nào cũng không có khuynh hướng khoe khoang. Và tình cảm xác tín phát sinh lòng dũng cảm cũng như sự quá đỗi có khuynh hướng hài hước. Tình cảm cơ bản vắng bật mãnh đất và sự không gây hấn hiện hữu cần thiết trong thực hành nghệ thuật.

Quan sát vấn đề này, nhận ra sự vận hành không thể phân biệt giữa nghệ sĩ chuyên nghiệp, tài tử và hành giả. Có thể đồng thời là chuyên gia, tài tử và hành giả, tất cả điều này đều có thể được thể hiện cùng một lúc, vì những lãnh vực này gần như dính liền với nhau.

Pháp thường thức không mang lại những ngón khéo và không thích hợp áp đặt mô hình Phật học cho nghệ nhân. Dù vậy thái độ đối diện với nghệ thuật cần rộng mở hơn nữa. Chúng ta sống trong xã hội yêu thích sự phân chia thành ô một cách rõ rệt, tất cả được sắp gọn trong những phạm trù theo phong cách và kỷ luật. Sự thực hành này quả thật quá vụng về và làm nghệ thuật tê liệt. Dù cho nghề nghiệp trong cuộc sống là gì, vẫn không gì có thể ngăn cản chúng ta theo đuổi công việc nghệ thuật mà vẫn sống trong thiên định.

Tôi không tin học được pháp thường thức mà chỉ khám phá. Người ta cũng không thể giảng dạy mà chỉ có thể tạo môi trường để cùng nhau khám phá. Điều này giống như bố trí gian phòng thiền định thật đẹp với những chiếc

gợi xinh xắn để thấy được cảm giác thiền định đang mời mọc tham gia vào thực hành. Những ai đã bố trí gian phòng và sáng chế những chiếc tọa cụ không thể khiến bạn tham thiền. Đây chính là con khỉ của bạn, và cũng là pháp nghệ thuật thương thức. Tôi tin như thế.

---o0o---

Chương 17 - Trí Huệ Điên

Cần nhận rằng quá may mắn vì hoàn toàn ngu xuẩn, nếu không chẳng có bất cứ điểm khởi hành nào. Phải rõ biết mình ngu và đừng nên tin đã hiểu biết tất cả. Có thể nói, một trong những gì minh triết nhất là nhận ra mình còn rất ngu.

Để nhìn sự thật với một chút khách quan, cần lĩnh hội đầy đủ tính sáng tỏ vắng bật động cơ thúc đẩy với tinh thần hoan hỷ đầy hài hước. Chỉ tình cảm vô lãnh thổ mới có thể dẫn đến sự trực nhận. Nói cách khác, phải buông bỏ khuynh hướng bám chặt vào bản ngã, tính gây hấn, sự muốn nắm bắt và tất cả những thứ còn lại. Bắt buộc có tinh thần rộng mở bao la không phù phiếm, có tính hiếu kỳ trù khố không ẩn chứa tính chất gây hấn.

Ngay trước khi trực nhận hay hiểu những tế nhị của pháp nghe nhìn tất cả các tế nhị khác của cuộc sống cần phải chuẩn bị. Thiếu chuẩn bị sẽ rất nguy hiểm khi rong chơi với những năng lượng của cuộc sống. Nguy hiểm nhất là thực hiện những sự việc một cách lảm lẩn hay thật chu đáo bên ngoài nhưng không hợp thời. Nếu cố gắng muốn sự quan hệ với sự thật như nó phải là... với tính rộng lượng và dịu dàng, tất cả những gì thực hiện trong cuộc sống sẽ không trơn tru. Giống như chúng ta tìm cách dọn vào một appart mới, đổi thay thành phố hay quốc gia để sống, chọn nghề nghiệp mới, tìm việc làm mới hay sẽ thử thích nghi với sự kiện nào đó. Tất cả những gì khởi động hình như dẫn đến sự tiếp nối với những thảm họa bất tận.

Mọi việc không trôi chảy, tất cả sụp đổ vào mọi lúc. Có cái gì đó thực sự không thể vận hành, nhưng than phiền với ai đây?. Có thể nói lên rằng: « Ai đã đặt cho tôi một số mạng. Đây là uy lực của pháp thuật đen. Tôi đã gây thù oán ở đâu đó thật xa xưa và cá nhân này đang muốn trả thù vì thế tất cả không thể trôi chảy ». Nhưng những điều này không liên quan gì cả. Chúng ta luôn tìm một công lý để gánh chịu những cú gánh hay nhận thay trách nhiệm từ thế giới hiện tượng. Hành động như thế chỉ làm mù lòa và cảm điếc thêm hơn.

Thế giới hiện tượng xuất hiện thuần khiết từ bản chất chính nó và không chấp nhận bất cứ sự phàn nàn hay khen ngợi. Nó hiện hữu tự chính nó, nếu thiết lập quan hệ thích nghi sẽ có cái gì đó tự xảy ra. Một dạng thông điệp trao truyền đến nhưng không do các đáng bề trên ra công soạn thảo; đúng hơn đây là những con người hiện tiền như chính chúng ta tự lo toan. Nói cách khác, dù hướng dẫn thân như thế nào, pháp nghe nhìn luôn cần thiết vì nếu không trực nhận pháp nghe nhìn sự việc có thể sẽ không trôi chảy.

Mặt khác, như giai thoại về gà mái và trứng: « Để trực nhận pháp nghe nhìn, bắt buộc có sẵn hoàn cảnh lý tưởng. Phải chăng nên nhìn điều này cùng lúc? ». Có thể nói lúc nào cũng thực hiện những sự việc một cách lầm lẫn như thế và không ngừng việc làm hư tất cả mọi sự. Vì điểm khởi đầu đã không tốt, tất nhiên không gì có thể vận hành và thế là gần như bị mắc bẫy vào hoàn cảnh tiêu cực hoàn toàn phù hợp cho những lời ta thán. Mặt khác, thiếu sự hứng khởi đương nhiên sẽ có rất nhiều chỗ cho sai lầm. Thật vậy, hình như tất cả đều tuyệt đối chính xác, nhưng sự không sai lầm không thể hiện diện khi thiếu buông bỏ, cho đi trong dạng tính rộng mở. Nó không thể tự xảy ra nếu không có nền tảng. Ngược lại, nền tảng hiện hữu tự buông rơi tính gây hấn hay những mong muốn cố thực hiện tính cách tự rộng mở, không còn ràng buộc với sự bám chặt vào lãnh thổ riêng biệt của tính chiếm hữu. Có nghĩa đã sẵn có rất nhiều không gian để phạm lỗi lầm. Điều này không cần thiết nói có thể phạm những sai lầm ngoạn mục nhưng vẫn có thể phạm nhiều những lỗi nhỏ; đó là việc có thể xảy ra bình thường và không thể can thiệp.

Cần nhận rằng quá may mắn vì hoàn toàn ngu xuẩn, nếu không sẽ chẳng có bất cứ điểm khởi hành nào. Phải rõ biết mình ngu và đừng tin đã hiểu biết tất cả. Có thể nói, một trong những gì minh triết nhất là nhận ra mình còn rất ngu.

Minh định mình rất ư là ngu xuẩn luôn luôn là một trải nghiệm rất dũng mãnh và có tầm quan trọng lớn lao. Chúng ta có thể trực nhận thế giới hiện tượng, nhìn nó một cách đàng hoàng nghiêm túc với điều kiện phải tuân thủ quan kiến của một người ngu. Khoảng cách giữa điên và minh triết rất mong manh và cực kỳ gần gũi. Đạt đến hiện thực là sự kiện điên điên vì nhận ra sự ngu xuẩn của mình đó là sự tiến bộ thật to tát. Như thế có nghĩa không thể trở thành minh triết mà đã minh triết và minh triết tự bao giờ. Cứ thế hành trình diễn tiến ngay phút giây muốn có sự thay đổi vì những tri kiến chồng chất lên nhau một cách rối loạn. Giai đoạn này sẽ dẫn thân vào con đường

một cách chính xác và ít sợ hãi hơn để vượt qua cái tiếp theo. Điều này muốn nói khá tiên bộ và có thể đang ở nửa đoạn đường.

Trực nhận pháp quan sát và nghe nhìn đóng vai trò tiên quyết trong cách sống thực trong cuộc đời. Ở đây không phải trở thành nhà sư tầm nổi tiếng đã nắm vững toàn bộ khoa hình ảnh học Tây tạng, nhưng đã nhìn đến điểm có thể « hoàn thiện » cuộc sống riêng, nếu cho phép diễn đạt như thế. Hoàn thiện không có nghĩa cạnh tranh hay cố tăng năng xuất để chứng tỏ hơn người. Ngược lại, là đảm nhận một vài trách nhiệm vì mình đã hiệu diện. Chúng ta không thỏa mãn để hô to: « À! trăng tròn tuyệt vời thế. Cây này thật đẹp với tất cả những màu sắc mùa thu. Tuyệt luân », và tin rằng việc thực hành pháp quan sát có thể dừng lại tại đây (sự thỏa mãn). Không phải như thế, vì đó là thái độ quá ấu trĩ có thể nói gần như là rẻ tiền vì còn thiếu nhiều phẩm cách rất cần thiết. Chúng ta đi vào phẩm cách khi hứng khởi với từng chi tiết trong cuộc sống và nhạy cảm với phần lớn những trải nghiệm hợp thành. Đây là những gì cho phép nền tảng bền vững, thực tế và chính xác. Chúng ta có thể trực nhận bằng mắt khoa hình ảnh học và chủ nghĩa biểu tượng mà không nhận thấy sự phóng chiếu, không cần tham khảo tài liệu, văn bản, đi vào bảo tàng hay mua bán những Thangka. Vì nếu những giáo huấn Phật học có ý nghĩa, chúng phải hiện hữu khắp mọi trình độ. Nói cách khác, đó là những chuyện tâm phào như thường có thói quen nói về nó và vì thế đã làm hỏng tất cả. Như thế làm sao có thể tiến hành cho có ý nghĩa?. Thật ra, không cần làm gì cả, chỉ cần trực nhận và sống với hiện hữu, quả thật đơn giản nhất trên đời và thế thôi.

Sự đam mê, tính gây hấn và vô minh thay phiên luân vũ trong tâm thức và như trò chơi đầu tiên về những hình ảnh chủ nghĩa Phật học đã đề nghị. Bánh Xe Cuộc Đời chỉ là chương trình nói về những gì đơn giản nhất của cuộc sống, của vũ trụ riêng tư, của cảm xúc, kinh tế, chính trị... Nó biểu lộ làm thế nào những sự việc có thể vận hành trên bình diện hiện hữu nền tảng. Trước khi nắm bắt hay thấu hiểu bất cứ điều gì...; ngay cả trước khi sắp sửa hiểu, phải có được một vài thông tuệ nào đó với phương cách dính liền với những hiện thực cụ thể. Phải hiểu những gì bình thường, tầm thường, rất tầm thường về những sự việc của thế giới, dứt khoát chỉ trong thế giới này, có lẽ ngay cả khi quá thế tục. Có nghĩa cần khởi đầu bằng cách ra ngoài cái gọi là tôn giáo!.

Nếu hiểu được môn hình ảnh học nằm trong màu đỏ của tham vọng, màu đen của gây hấn và màu xám của vô minh. Như vậy có thể ít ra bắt đầu tự quan sát vài hiện tượng quen thuộc trong cuộc sống. Chúng ta có thể bắt đầu

nhìn làm thế nào tất cả sự sáng tỏ về hiện tượng được phơi bày trong cuộc sống và trong vũ trụ. Những động cơ này không phải là những phát minh ra cái gì mới, đơn giản là chúng chỉ hiện hữu trong tư duy, tâm thức hay trái tim. Từ đây, chuyến du hành chậm rãi khơi mào để tự phô bày. Như thế có nghĩa không ngừng tự khám phá và tái khám phá sự thật nơi chính mình.

Chúng ta có thể nói: « Đây là lợi ích của sự tái khám phá?. Chúng ta đã biết mình chỉ là tên lưu manh xoàng xĩnh. Tôi biết thật rõ như thế ». Nhưng sự thực chúng ta chưa hề biết điều đó. Vì nó hiện hữu vậy thôi. Chúng ta tin mình bị bệnh, nhưng không có ý kiến gì về sự phát triển của cơn bệnh. Đây là một khó khăn. Nếu đã biết sự trầm trọng về nguồn gốc bệnh tật có thể đã giải thích cho bác sĩ phương cách chữa trị cần thiết, như vậy đã có thể vượt qua giai đoạn dạng hình tích cực với thật nhiều dũng cảm và thực sự đơn giản. Điều này có thể thực hiện một cách nhẹ nhàng, không cần thiết phải kiệt sức và đầy vẻ kinh hoàng vì bệnh hay mỗi ngày, dạng thức này mãi sống và lặp lại để biến cuộc sống trở thành vất vả nặng nề (luân hồi). Chúng ta có thể tiếp cận những sự việc từng giai đoạn một, tổ chức lại hiện hữu theo từng hoàn cảnh mà không cần vội vã và hay mong muốn thật chính xác.

Càng đi sâu vào cuộc sống những chiếc nút nhỏ vỡ ra, những điểm căng thẳng tự tháo gỡ, những bong bóng cảm xúc nổ tan giữa ban ngày và trở về hư không và những sự việc bắt đầu âm ỉ. Đến giây phút có cảm tưởng hơi lộn mèo một chút, có vẻ hơi quá nhưng vẫn không đủ. Vấn đề thì lúc nào cũng luôn tùy tiện, dãi dãi. Khi lên tinh thần, chúng ta tin rằng tất cả điều tốt đẹp và chín mùi. Nhưng khi không trôi chảy ngược lại có cảm giác tất cả sao quá sống sượng, tất cả trở thành cùng cực và bế tắc. Điều này không ngừng nghĩ. Những cân nhắc, cái được, cái chống, cái này tiếp nối cái kia không ngừng nhưng không nên làm lớn chuyện. Quan trọng là tỉnh dậy, đứng bật dậy mỗi khi bị té. Đứng bật dậy trước khi cơn đau hình thành. Nếu có thể nói như thế.

Tinh thần hài hước và tâm thức hiếu kỳ đối với tất cả không được nhàn nhã cho lắm. Đôi khi thế giới sáng chói, sáng tỏ một cách cực kỳ. Tính sáng rực của thế giới và cá tính biểu lộ có vẻ như là một ám ảnh, nhưng chúng ta gằn như vẫn nhắm mắt và bịt tai. Chúng ta vẫn không làm được và cứ mãi tiếp tục trôi lăn. Đôi khi, thế giới xuất hiện như sự phiền toái và con đường trở thành nhàm chán. Tất cả cuộc du hành làm điên lên, cảm thấy bị nó khuấy rây, và lảm nhảm nhiều khe. Nhưng chính vào lúc này thể hiện lòng dũng cảm rất cần thiết. Nếu bắt đầu chứng tỏ sự gan dạ, sẽ có khả năng nhìn sự vận hành những hiện tượng như thế nào. Tôi nói có thể thật sự quan sát làm sao chúng

vận hành thay vì chỉ lãnh hội về tri thức hay công nhận một sự kiện lịch sử về chủ đề cái đang là chuyển động. Chúng ta có thể trực nhận sự vận hành những hiện tượng trong thế giới, cách những sự việc xoay vần trong cuộc sống. Khi vượt qua giai đoạn này trải nghiệm sẽ rất thâm thấu. Tuy hiện thực rất khó đón nhận nhưng đây xa hơn nữa là cần thiết. Mỗi lần nên nhảy một bước sẽ bao la hơn. Thật cần thiết thực hiện bước nhảy như thế. Khi nhìn lại phía sau, đôi khi tự hỏi tại sao phải làm tất cả điều này và tự nói tại sao không?. Đôi khi có hay không chọn lựa nhưng vẫn thích tìm dạng tương phản cho sự chọn lựa. Thế là tất cả quan hệ về con đường gần giống nhau như những câu chuyện tình.

Con đường tôi đề cập thực sự không dễ dàng theo đuổi; tuyệt đối không dễ dàng chút nào vì nó rất khó tính. Có nhiều điều phải thực hiện nhưng khi đến được giữa đường có thể một vài sự dịu dàng bắt đầu xuất hiện. Có thể nói chúng ta trở thành vô tư. Điều này không có nghĩa đã thoát khỏi mọi trách nhiệm. Chúng ta chỉ bắt đầu nhận thấy cuộc sống rất phong phú, bên lề những than phiền và ngay cả những than phiền hình như không thể thiếu sắc màu. Chúng ta khám phá những bong bóng năng lượng va chạm và nổ tung khắp nơi để thấy cuộc sống này quả đáng được vinh danh. Có cái gì đó trôi qua. Những lời phàn nàn hình như trở thành dư thừa ngay từ giây phút này. Chúng ta tham gia vào sự nhào trộn vĩ đại và tất cả đều lững lờ trôi theo dòng. Có cái gì đó xảy ra. Tất cả điều này thật dễ chịu tuy không là hoan hỉ nhưng thật dễ chịu. Và tại sao không?. Nó hoàn toàn hợp lý cho dù cho vẫn chưa phải là mục tiêu cuối cùng.

Chúng ta cảm nhận... chúng ta thật sự trải nghiệm... Có thực trong tất cả điều này, có cái gì đó thật khôi hài và ngập tràn hoan hỉ. Dù vậy, một lần nữa sự sáng tỏ lại bắt đầu nổi cáu. Những quan kiến sáng tỏ ngập tràn tâm thức. Không nói rằng sẽ trực nhận Jeannot thoãn thoắt như thổ hay Jéhovah trên lưng con mèo. Quan kiến sáng tỏ ở đây là trải nghiệm màu đỏ, xanh trời, xanh lá hay vàng. Điều này bao gồm tất cả trình độ trực nhận trải nghiệm hiện tượng không chỉ là quan kiến. Cuộc sống quả thật đáng sống, thực sự cảm nhận yêu quá cuộc đời ơi. Chúng ta bắt đầu nhạy cảm với những gì xảy ra tuy chưa không biết nó là gì. Và dù lý do này hay khác, những cố gắng để sáng tỏ hình như không còn đặt thành vấn đề.

Dù vậy trong thâm tâm có thể vẫn có vấn đề. Rất có thể vẫn còn có khám phá cái gì đó và tuyệt đối không thể tìm thấy những gì muốn tìm kiếm. Rất có thể không tìm ra đáp án về những câu hỏi. Nhưng có cái gì đó khác lạ xảy

ra. Dấu chấm hỏi có thể sẵn sàng mất đi, tự thoát ra biến đổi thành dấu chấm hết. Có thể đó là những gì sẽ xảy ra. Thật có thể và không thể.

Có thể cho rằng tập hợp chuyển du hành theo đuổi quá trình là chuyển hóa dấu chấm hỏi thành dấu chấm hết. Dấu chấm hỏi được biến đổi thành dấu quyết định hay dấu than (có thể thế) và không bao giờ trở thành đường cong trung xuống chứa đầy sự thèm muốn ngập tràn những đáp án và giả định.

---o0o---

Chương 18 - Năm Phong Cách Biểu Lộ Sức Sáng Tạo

Có thể làm việc với năm gia đình chư Phật khi cầm trên tay viên đá hay chiếc cành nhỏ (Trúc biết hoa vàng...), quan sát mỗi một trong năm khía cạnh khác biệt. Mỗi gia đình là một quan kiến hoàn toàn khác nhau bắt đầu khai sinh.

Để quan sát một cách tổng thể về sự mẫn cảm thẩm mỹ và công việc sáng tạo, nói về năm phong cách truyền thống gọi là trạng thái năm gia đình chư Phật hay ngũ trí Như Lai. Làm việc với năm gia đình này là hiểu làm thế nào quan sát những sự việc về tinh túy tối ưu và bản chất sẵn có. Sự hiểu biết này có thể hỗ trợ trong những kỹ thuật đa dạng về: Thi ca, hội họa, nghệ thuật cắm hoa, phim ảnh hay sáng tác âm nhạc. Đồng thời cũng liên quan đến quan hệ giữa con người và nguyên lý năm gia đình chư Phật hình như bao trùm chiều hướng hoàn toàn mới trên tất cả trình độ và hoàn cảnh sáng tạo.

Trong khoa hình ảnh học Mật tông, năm gia đình chư Phật đặt ở trung tâm và bốn góc Mandala.

- Gia đình Phật chiếm vùng trung tâm là sự phối hợp căn bản minh triết nên tặng được biểu tượng bằng bánh xe và màu xanh trời.

- Gia đình Vajra nằm ở phương Đông dính liền với bình minh và cây trượng Vajra và tượng trưng cho màu trắng là sự bén nhạy của trải nghiệm cũng như trạng thái tinh thức ban mai.

- Gia đình Ratna ở phương Nam. Người ta kết hợp với sự phong phú và biểu tượng một viên ngọc và màu vàng. Đây là buổi giữa ngày khi bắt đầu cảm nhận nhu cầu hồi phục sinh lực tự nuôi dưỡng.

- Gia đình Padma ở phương Tây lấy hoa sen và màu đỏ làm biểu tượng. Ngày càng về chiều, là lúc đi tìm người yêu. Là giây phút tương tác giữa con người hay say đắm chiếc bàn tủ cũ, quần áo và là giây phút ra ngoài mua sắm.

- Gia đình Karma ở phương Bắc, gia đình cuối cùng tượng trưng bằng thanh kiếm và màu xanh lá. Vòng chân trời đầy đủ và có tất cả những gì cần thiết.

Thế là không gì thiếu sót. Mandala năm gia đình chư Phật tượng trưng cho sự chuyển hóa một ngày trọn vẹn hay phong cách xử thế đầy tính chất cao quý. Thay vì dùng lại thỏa mãn ở quan niệm triết lý, trước tiên nên đề cập đến chức năng của năm nguyên lý và sự tương quan với nguyên lý tạo thành. Có thể nói đến hàng tá việc về những gia đình này như:

- Vajra màu trắng dính liền với nước (tư tưởng).

- Ratna màu vàng kết hợp với đất (tâm thức).

- Padma màu đỏ là lửa (tính chất).

- Trung tâm xanh trời kết hợp với không gian hay bầu trời (khoảng không).

- Karma màu xanh lá với gió (sự chuyển động).

- Gia đình chư Phật trung tâm dùng làm nền hay mảnh đất căn bản (khoảng không hay minh triết nền tảng). Mảnh đất khá tế nhị vì quá bền vững. Như được đào sâu và đổ bê tông, vì thế hoàn toàn vắng bật hừng khởi, và thu hút khi biết chắc rằng sẽ xây dựng cái gì trên đó (từ ý niệm chưa hình thành tư tưởng cho đến tư tưởng đầu tiên khởi sinh).

Gia đình Phật nằm ở trung tâm hợp thành nền tảng nhưng không là vị trí là quan trọng nhất. Cũng có thể xem như môi trường hay khoảng không đầy Oxy có thể mang sự vận hành những nguyên lý khác. Gia đình này có cái gì đó điềm tĩnh thân nhiên và bền vững. Trên bình diện quan sát, đây là phần không hừng thú như khi chờ đợi cái gì đó sẽ xảy ra. Phẩm chất Phật cần thiết để gây ra sự tương phản giữa bốn nguyên lý còn lại với tất cả những màu sắc. Có thể nói rằng gia đình Phật trung tâm đóng vai trò chủ tọa phiên họp.

Thật sự có quá nhiều không gian trong gia đình này, có cái gì đó gần như là sự hoang sơ. Như đến nơi cắm trại chỉ còn lưu lại những mảnh đá dùng đốt

lửa trại. Chúng ta cảm thấy hình ảnh đã có người đặt chân đến đây từ lâu, nhưng bây giờ trả lại cho hoang sơ và dân ngụ cư không bị giết hay bị ép buộc rời khỏi bằng vũ lực. Đơn giản chỉ rời khỏi nơi chốn dừng chân tạm thời. Giống như hàng động những người Mọi Da đỏ sinh sống hay những hầm đá ở bên Pháp với những bức họa tiền sử. Chúng gợi lại quá khứ dù vậy vẫn không có những cá tính riêng biệt. Thật rất nhàm chán, cái gì đó rất bằng phẳng có thể đã xảy ra trên những cánh đồng. Gia đình này dính liền với màu xanh trời vì nghệ thuật Phật học hoàn toàn đơn giản và tế nhị. Nó rất trực tiếp thật đơn giản nhưng lớn lao; và nghệ nhân được xem như sự biểu lộ nghệ thuật sử dụng phương tiện nặng nề, thô sơ và màu đen hay xanh trời.

- Gia đình Vajra là sự nhạy bén, chính xác và màu trắng là màu. Được phân tích chính xác theo thuật ngữ lạnh lẽo và tế nhị. Biểu thức Vajra trình bày những vật thể với giá trị của nó không vượt khỏi không gian và không bỏ rơi gì cả. Đây là mùa đông trắng và khắc kỷ - đen và trắng. Thí dụ, mặt đất có tính cách rét công với cây cối và thực vật. Đất cuu mang những bông tuyết theo cách riêng. Thực vật cũng có chính cách gánh chịu một cách tự nhiên, tùy theo bụi lá um tùm hay quần thể những cây thông cứng rắn. Đây là sự lạnh và hoang sơ nhưng cũng rất thâm thúy, chính xác và đòi hỏi nhiều tập trung.

Nguyên lý Vajra tương ứng với quan cảnh lạnh lẽo và sâu não của mùa đông nhưng ít dữ dội hơn gia đình Karma. Những bộ phim của Ingmar Bergmat mang tính chất rất Vajra. Vì đã tái tạo được phẩm chất trùm khắp của mùa đông, góc cạnh thâm thúy mùa đông sáng như thủy tinh vào bình minh với những viên đá sắc nhọn với những góc cạnh chính xác. Dù vậy vẫn không phải hoàn toàn sâu não, vì còn có rất nhiều thứ làm mê đắm sùng sờ. Nó không bao giờ trống rỗng vì đầy những đường nét gồ ghề kích thích. Nguyên lý Vajra dính liền với phương đông bình minh và ban mai, với sức sống động như bạc làm gợi lại ngôi sao sáng ban mai vào lúc ánh sáng chuẩn bị xuất hiện.

Nghệ thuật Vajra trắng có thể với sự nghi ngờ của màu vàng hay xanh da trời, tượng điêu khắc Vajra bằng kim khí cũng có thể bằng nhôm. Nghệ thuật hủy hoại như cỗ máy được tạo ra để tự hủy diệt. Nó tự kêu bip... bip... bip... để sau đó thể hiện những trò ảo thuật xuất hiện để tan biến, Một bức tranh Vajra phẩm chất phản phát màu nước hay hoàn toàn bằng nước và không nhất thiết thể hiện tính cách tượng hình.

- Gia đình Ratna dính liền với mùa thu sự sinh sôi, giàu có. Từ giàu có – phong phú chột hiệu cần sự dao động thuần khiết để sinh hóa. Thí dụ, cây cối mang đầy hoa trái để trở thành một vườn cây ăn trái. Khi trái chín hoàn toàn và căng mọng rơi xuống đất chờ được thưởng thức. Gia đình Ratna có cái gì đó biểu lộ tính cách cho đi. Thật hấp dẫn, cực kỳ phong phú và rộng mở.

Bây giờ là giữa ban ngày, nói đến ban ngày thì mang đầy đầy màu sắc, và màu vàng ngự trị nhắc nhở liên tưởng đến tia sáng mặt trời và vàng bạc. Nếu gia đình Vajra dính liền với thủy tinh thì gia đình Ratna tương ứng với sự giàu có của vàng, hồ phách... Có chiều sâu thực sự bám rễ vào đất chứ không chỉ là sự kết cấu đơn giản hay hờ hững. Khi so sánh, gia đình Vajra chỉ là một kết cấu cái gì đó sống động nhưng không sâu sắc còn nguyên lý Ratna lại rất bền vững, thực tế; không như nguyên lý Phật ở trung tâm, cũng thực tế nhưng nhằm chán, không hứng thú, ngược lại với Ratna thực tế vì giàu có. Ở đây chín mùi và vật chất như đại thọ đầy mơ ước trở thành hiện thực (cây ước) thì nhau rơi xuống đất bắt đầu hư thối để những loại nấm, cỏ và hoa dại sản sinh trên nền tảng hoá thành bao phủ cả môi trường. Người ta có cảm tưởng các loài thú có thể ẩn mình trong bóng cây. Sắc vàng để từ từ, vỏ cây bắt đầu tróc để khoe thân, quả thật giàu có, bền vững và dễ nhận ra. Nhưng cố đưa nó đến khu vườn riêng biệt để tư hữu sẽ là chuyện không thể. Nó sẽ tan thành ngàn mảnh vụn và dù sao đi nữa nó quá nặng để có thể mang đi.

Thật giàu có, gia đình Ratna màu vàng hay có tính chất như vàng. Nói chung những bức tranh thể hiện tính chất Ratna thường ít thành công vì tác giả sẽ lạm dụng tính chất phong phú nên trở thành phù phiếm nếu vẽ chân dung trên nền vàng hay đóa hoa quá phóng đại, vì tuy nghệ thuật Ratna là biểu tượng thể hiện tính chất phong phú, sống động và dũng mãnh nhưng cũng phải chứng tỏ phẩm cách phong phú đầy vẻ uy nghi.

- Nguyên lý Padma tương ứng với màu đỏ và mùa xuân. Sự khắc nghiệt của mùa đông đang trên đà dịu dần vì mùa xuân sắp đến. Những tảng băng bắt đầu tan bớt và những bông tuyết cũng đã mong manh. Giao điểm này là thời điểm gặp gỡ giao mùa, chúng ta có cảm tưởng đang ở giữa đoạn đường. Nhìn dưới góc cạnh này, mùa xuân thật sự không như mùa thu, nó được đặc trưng cho sự phát triển và những sự việc bắt đầu chín mùi.

Đây là gia đình chăm lo nhiều về mặt tiền mà không chú ý đến sự bền vững hay kết cấu. Chỉ cần tập trung vào những màu sắc, vào tất cả những gì sáng

chói. Những kết quả lúc nào cũng quan trọng hơn sự đóng góp cho những gì thuộc về sức khoẻ hay sự sinh tồn nền tảng, sự sinh tồn ít được lo lắng hơn. Nó dính liền với mặt trời lặn. Phẩm chất quan sát của sự phản chiếu quan trọng hơn cốt lõi của sự kiện. Như thế nguyên lý Padma tập trung vào nghệ thuật nhiều hơn khoa học hay những vấn đề thuộc về thực hành.

Thuận lợi cho gia đình này vừa phải. Những bông hoa man dại có thể nảy nở và những loài thú hoang hoàn toàn thư thái. Điều này khiến cho chúng ta mô phỏng thảo nguyên Tây Tạng vào mùa cừu đẻ, những con cừu nô đùa trên đồng cỏ và ăn những bông dại. Chúng ta thấy cỏ và không gian ngập tràn hương cây húng. Trên những cánh đồng được trang hoàng với những tảng đá mịn màng nơi những thú con có thể vui đùa.

Người ta tin tưởng sai lầm về nghệ thuật Padma dễ thương hay thật đẹp như nghệ thuật Pop hay những bích chương Ấn độ đầy thắm mỹ hay quyến rũ. Nhưng quan kiến này rất dễ ngộ nhận. Nghệ thuật Padma chân chính là sức hút và đầy màu sắc cực kỳ sáng chói. Nó trình bày những gợn sóng hay những hình tượng. Một nét chấm của sắc màu không đủ kích thích hứng khởi, nhưng cũng nhận thấy ở đây những đường cong như những đóa hoa sen.

- Quái lạ thay gia đình Karma kết hợp với mùa hè, có lẽ do thành quả làm nó gần gũi với mùa này. Mùa hè mang tính chất năng động và trăm hoa đua nở. Những loài sâu bọ sấm sinh trùng điệp, sự nổi giận trong những sinh hoạt được nhân lên và vạn vật thi nhau cùng nở rộ khắp nơi. Mùa hè với những cơn bão tố và những trận mưa đá. Chúng ta có cảm tưởng không thể tận hưởng vì trong sinh hóa phải có sự loại trừ những vật già cỗi, như thế có nghĩa có cái gì đó chuyển động để tự duy trì. Điều này làm nghĩ đến cuối mùa xuân, mùa hè chăm lo đến những sự kiện thành tựu đúng thời điểm. Màu xanh lá của Karma được so sánh giây phút tiếp theo mặt trời lặn (cuối ngày) buổi hoàng hôn cũng là đầu đêm. Nếu giai đình Ratna có lòng tin lạ lùng, gia đình Karma của mùa hè vận hành cạnh tranh để tìm cách khai hoa.

Nghệ thuật Karma tối tẻ nhất. Như quỷ ám và tối tăm, con báo đen là thí dụ điển hình. Nó hơn cả sự tàn phá và như là nắm bắt ý nghĩa vàng mây bảo tố. Vàng mây đi trước cơn bão, có cái gì đó đe dọa hay tàn phá tiềm năng.

Năm gia đình chư Phật được kết hợp với những màu sắc, thành phần, quang cảnh, phương hướng và mùa màng. Rút gọn với những khía cạnh của thế giới hiện tượng. Nó có thể đồng thời được diễn tả tính khí con người. Mỗi

một tính khí tương ứng với một thái độ cuồng tâm và tỉnh thức. Biểu hiện cuồng tâm của mỗi gia đình có thể được chuyển di theo khía cạnh minh triết hay tỉnh thức.

- Thí dụ cuồng tâm Phật là khuynh hướng mơ mộng trên mây thay vì có thái độ ngập tràn không gian. Thường được kết hợp với sự từ chối biểu lộ. Đồng thời đặc trưng cho lãnh đạm, khuynh hướng ngồi yên không dao động.

- Gia đình Vajra, biểu hiện cuồng tâm là sự nổi giận và tập trung tri thức. Nếu bị ám ảnh bởi lý luận tri thức sẵn có (nghiệp ẩn tàng dạng tri thức hóa), sự bén nhảy của Vajra có thể trở thành cứng ngắt.

- Trên bình diện cuồng tâm, sự phong phú Ratna được biểu lộ như sự béo phì toàn diện hay phô trương phi thường. Chúng ta phát triển không ngừng tự thỏa mãn đến độ mất cả lý trí.

- Cuồng tâm của gia đình Padma, dính liền với đam mê muốn nắm bắt trong tham vọng chiếm hữu. Khi hoàn toàn bị giam cầm trong dục vọng, người ta chỉ muốn một điều: « Chinh phục thế giới không cần ưu tư quan tâm đến sự giao lưu phải có trong cuộc sống ».

- Khía cạnh cuồng tâm gia đình Karma dính liền với tâm ganh tỵ, sự so sánh và tâm đố kỵ.

Mặt khác có năm minh triết dính liền với năm gia đình chư Phật.

- Minh triết Phật là không gian thành tựu tất cả.

- Minh triết Vajra trong sáng và chính xác như những phản chiếu trong một tấm gương hay mặt hồ.

- Minh triết Ratna là sự thản nhiên, bành trướng, kéo dài.

- Minh triết Padma có khả năng phân biện: Nhìn rõ từng chi tiết của sự việc.

- Minh triết Karma là tự thành tựu mọi hành động.

Có thể làm việc với năm gia đình chư Phật khi cầm trên tay viên đá hay chiếc cành nhỏ và khi quan sát từ mỗi một trong năm khía cạnh khác biệt (trúc biết hoa vàng...). Mỗi gia đình là một quan kiến hoàn toàn khác nhau

bắt đầu khai sinh. Giai đoạn này, những phương tiện thì vô tận. Chúng ta không bị bắt buộc phải sản xuất những chất liệu, vì có thể lấy từ sự việc để chuyển hoá thành Vajra, Karma, Padma, Ratna hay Phật. Và từ đây cũng có thể tạo ra đủ mọi dạng thức kiểu cách như vải Tartan (sọc ô vuông) Tô Cách Lan.

---o0o---

Chương 19 - Thế Giới Con Người

Như thế người có ba dạng thức trực nhận: « Tình cảm trải nghiệm, khoảng không và tính sáng ». Nhờ ba trình độ trực nhận có thể nhận ra tất cả cách xử sự đặc trưng cuộc sống. Những cách xử sự được xem như cuồng tâm hay tỉnh thức, chúng ta có thể phân biệt một cách thật rõ ràng.

Quan hệ với thế giới buộc phải đặt ra những câu hỏi rất khó: « Thế giới là gì. Thuộc về ai và thiết lập quan hệ như thế nào? ». Chú ý là: « Nhận thấy thế giới không thuộc về ai và không ai có đủ tư cách thể hiện như thế ». Năng lượng lúc nào cũng chuyển động, không ngừng chuyển động nên không thể là sở hữu của ai; đây là quá trình chuyển động hữu cơ và hoàn toàn tự nhiên. Dù vậy vẫn có thể vận hành nếu như thế giới thuộc về chúng ta. « Như tôi tự sở hữu tôi - Tôi thật sự hiện hữu – Hoàn toàn hiện hữu ». Từ quan điểm này, sự bất hiện hữu của bản ngã; trạng thái tiên quyết hay sự định hình bền vững dứt khoát không phải là vấn đề thuộc về triết lý, mà đơn giản là vấn đề của trực nhận trong sự trải nghiệm. Thật sự không thể trở lại trạng thái hiện hữu nguyên thủy. Tất cả trực nhận thuần khiết năng lượng nhưng không ai có thể khơi mào vì không thực thể. Đơn giản chỉ là trực nhận.

Chúng ta cần phân biệt rõ ràng ba trình độ trực nhận « Trải nghiệm - Khoảng không và Tính sáng »:

-Trước tiên trên bình diện trải nghiệm: Sự trực nhận không phải khẳng định chính mình đầy đủ ý nghĩa, nhưng là hành động sống trọn vẹn với những sự việc như chúng là... Trắng là trắng, đen là đen... Dạng năng lượng phong phú song hành với trực nhận thực sự trải nghiệm vật thể như chúng ta đã là vật thể. Những giây phút như vậy, bản ngã và sự trải nghiệm trong thực hành hoàn toàn bất phân ly. Có nghĩa dạng thức giao lưu trực tiếp không cần trung gian làm môi trường tương tác.

- Trình độ thứ hai: Trực nhận khoảng không hay sự vắng bật những sự việc như chúng là... (Ý niệm chưa hình thành tư tưởng) có nghĩa mỗi một sự việc đều có chỗ riêng biệt và luôn chiếm một không gian nào đó (Vật nào chỗ nấy). Mặc dù những phức tạp đầy rẫy ngồn ngang của trải nghiệm, sự việc lúc nào cũng cung cấp không gian đầy đủ trong sự quá tải (Không thêm không bớt). Vì chính sự ngồn ngang cũng đã là không gian theo chiều hướng rộng mở tâm thức. Và vì hiện hữu chuyển động như điệu luân vũ, như trò chơi tâm thức. Những sự việc hoàn toàn khó nhận dạng và bất khả xâm phạm nên tất cả chứa đựng nhiều tính sáng suốt.

- Trình độ thứ ba: Trực nhận tính sáng, thuật ngữ này không nhất thiết chỉ định là ánh sáng chói chan, đúng hơn là tình cảm giới hạn và sự sáng tỏ nhất định không điểm mốc lý thuyết hay bị tri thức hóa. Là nắm bắt lập tức bên trong không gian. Vì không không gian tất cả sẽ mờ không rõ nét. Tuy vậy ở trình độ thứ ba trải nghiệm bình thường đã sẵn chứa sự sáng tỏ và xác tín trong việc quan sát sự việc như chúng là...

Chúng ta có được ba dạng thức trực nhận: Tình cảm trải nghiệm - Khoảng không - Tính sáng. Nhờ ba trình độ trực nhận (y cứ), có thể nhận thấy tất cả những cách cư xử đặc trưng trong cuộc sống. Những cách cư xử này được xem như dạng thức cuồng tâm hoặc tinh thức. Chúng ta có thể phân biệt rõ ràng và có thể nói: « Đây là cái nhìn bao quát đầu tiên của quan kiến về Mandala và những năng lượng thuộc về năm gia đình chư Phật (Ngũ trí) ».

Năm năng lượng này không duy chỉ bám chặt vào trạng thái tinh thức; đồng thời nó có thể chứa đựng trạng thái làm lẫn. Nhận định là nhìn chúng như chúng là... hoàn toàn gàn dở, cuồng tâm và nặng nề hay ngược lại cực kỳ dễ chịu, nồng ấm, đầy tinh thần hài hước và hoan hỉ (quan kiến trong suốt tính tích cực hay tiêu cực). Như vậy không thể rút ra những gì trực nhận hay tái lập trật tự thế giới theo ý mình. Chúng ta nhìn thế giới như chúng là không mong muốn tái thực hiện trật tự nào đó. Và tất cả những gì đi kèm với tri thức chính là thành phần năm gia đình chư Phật và của cấu trúc Mandala.

Tôi muốn nhắc lại nên theo đuổi sự tiếp cận thuần khiết được đặt nền tảng trên trải nghiệm mà không phải là triết lý hóa: « Ngón này có hiện hữu chăng. Đúng hay không. Vì sao đúng. Phải chăng đây là trải nghiệm hiện tượng học của trình độ khái niệm? ». Tất cả những câu hỏi đại loại thế không phải là điều tôi nói. Những triết gia thường làm lẫn, vì họ cố tìm sự thật trên như sự việc như chúng là... (xuất hiện để tan biến) không cần thiết trải nghiệm về những gì có thể hiện hữu trên bình diện trực nhận. Phương pháp

hý luận này chỉ nhằm lý thuyết hóa chứ không thể trải nghiệm sự sinh động của cuộc sống.

Nếu bắt đầu thực hiện những lý thuyết trên sự hiện hữu của thế giới, sự bền vững, tính vĩnh hằng hay bất cứ thứ gì khác, vì nó có nghĩa phong tỏa mãi mãi lớn trải nghiệm vì cố tìm cách chứng minh và xây dựng nền tảng. Chúng ta mê đắm sự bền vững của nền tảng chứ không quan tâm việc quan hệ với mặt đất. Sự tiếp cận này hình như không tốt ngay cả trong môn siêu hình học. Dù vậy vẫn không nên đề cập đến siêu hình học, chỉ nên tập trung vào trải nghiệm những gì đang sống hằng ngày. Không nhất thiết phải xây dựng lý thuyết hay bằng chứng để khẳng định, vì trải nghiệm không lệ thuộc vào bất dạng thức nào. Đây là vấn đề trải nghiệm hằng ngày, từng phút một, rất đơn giản và chưa hề có giả định về bất cứ dự án dài hơi nào.

Vấn đề trực nhận nắm tâm quan trọng to lớn vì không thể thiếu khi đi vào nền tảng bền vững. Rất thoáng qua, những trực nhận không ngừng bành bồng. Nó vào ra liên tục trong cuộc sống. Có thể nói: « Tôi đã thấy những vàng mây tuyệt vời ở trên đỉnh Hy mã Lạp sơn », dù vậy không gì có thể minh chứng vàng mây luôn luôn hiện diện. Tuy cũng là thành phần những phẩm chất thuộc về Hy mã Lạp sơn trong giờ phút ấy, nhưng không thể tìm lại khi quay lại quan sát những ngọn núi. Chúng ta có thể đi đến tận nơi vào giữa đêm dưới một bầu trời sáng trong chẳng có vàng mây nào hiện diện. Chỉ có thể diễn tả trải nghiệm những gì đã trực nhận ở giây phút này đã cực kỳ đầy đủ, sống động và hư ảo. Nếu cố làm sống lại tất cả hay bắt chước những gì đã xảy ra thì không thể. Nó không thể vận hành theo mong muốn của bất kỳ ai. Như thế chúng ta sẽ rơi vào triết lý hay đi xa hơn hiện thực như chúng là...

Có sự chính xác thật rõ nét về hiện hữu trong cuộc sống. Thông thường từ kết quả của sự đào tạo, kỷ luật, nhất là trong tọa thiền, nhưng thiền định không thể mài dũa trực nhận - Nó chỉ có thể thể hiện. Đối với tôi điều chủ yếu là phải vứt đi những vàng mây thay vì tái lập mặt trời. Vì trải nghiệm về hiện thực như thế có thể xem như thật bất định, lờ mờ, bớt rõ nét chính xác và có khuynh hướng mất đi nhiều tính trong sáng.

Nói chung, một trực nhận thật chính xác tùy thuộc vào sự rõ biết nào đó. Rõ biết không muốn nói là quá thận trọng hay đi rón rén mà là trải nghiệm tia chớp đột ngột về cái gì đó vô điều kiện. Chỉ tia chớp loé lên không có gì khác. Nó trở thành một nan đề, một tiên tri, một thách đố thông tuệ. Chúng ta tự hỏi: « Một tia chớp đột ngột về cái gì? ». Nếu không có gì để nói về

những gì hiện hữu, tất cả điều này sẽ trở thành phi lý. Ngược lại, nếu thay đổi hoàn toàn cách suy nghĩ và mở rộng tâm thức, có nghĩa vượt qua những giáo huấn và có thể đi xa hơn bậc cấp, nơi tất cả là đều là dịch vụ thương mại và tìm kiếm danh lợi. Như thế có nghĩa sẵn có khả năng tinh thức rõ biết vô điều kiện. Trong quan điểm này, từ điều kiện những gì sử dụng để thoát khỏi hay ăn trộm cái gì đó. Và rõ biết tinh thức vô điều kiện không gì khác hơn là rõ biết sau khi đã rõ biết chính mình, sự rõ biết hoàn toàn trong trạng thái tinh thức không cần thêm vào đó bất cứ thứ gì.

Dạng thức trực nhận này hình như là điểm then chốt duy nhất. Đây là quan kiến chủ yếu hay kính hiển vi có thể phát sinh ba dạng thức trực nhận. Trình độ này, Mandala là năng lượng và là nguyên lý của năm gia đình chư Phật. Đây không phải là những sự trực nhận đặc biệt hay cao cấp, ngược lại chỉ là những sự việc thật bình thường. Nguyên lý Mandala cơ bản trở thành rất đơn giản và tất cả đều dính liền đan xen hòa lẫn vào nhau trọn vẹn. Nó thực sự đơn giản vì là kết quả tất nhiên.

---o0o---

Chương 20 - Sự Thần Diệu Không Lựa Chọn

Chúng ta sẵn sàng nghe lời giải thích đầu tay thay vì những câu chuyện. Dù ở Bồ đề đạo tràng vào năm tới hay trong giờ phút sắp đến, điều này vẫn không làm thay đổi vấn đề. Điều quan trọng duy nhất là Bồ đề đạo tràng hiện hữu ngay bây giờ, ngay giây phút này trong trái tim chúng ta.

Tôi muốn nhìn kẻ cận vấn đề sự thần diệu. Chúng ta biết cách trực nhận đa dạng về thế giới đóng góp vào việc tạo những lãnh hội khác nhau về sự vận hành những hiện tượng. Vấn đề này hay căn bản làm việc thật hiển nhiên. Từ đây, tìm thấy mảnh đất thỏa thuận nơi có thể làm việc cùng nhau khi dựa vào những nguyên lý căn bản như: Thân, Lời, Ý hay trắng, đen, đỏ, xanh trời, xanh lá - Trời, đất và những thứ còn lại.

Giây phút si tình hay nổi giận - Tất cả những biểu lộ cá nhân trong cuộc sống là những nền tảng làm việc tuyệt vời. Nhưng mảnh đất được bố trí hoàn hảo như nó phải là... cần phải từ khước những phong cách cá nhân thực hiện những sự việc. Phong cách riêng biệt trong bối cảnh sẽ cố đẩy ra hay đón nhận những cơ hội cuốn hút vào dạng thức hành trình tâm linh.

Vài người nói rằng chúng ta chỉ tin vào tính vạn năng của quyền năng. Theo ý tôi, tất cả điều này là biểu lộ của sự bất thỏa nguyện nơi nhiều người mất khả năng đón nhận tính cá nhân. Đây là lý do họ mong muốn tuân thủ những giáo điều của một tổ chức rộng rãi. Khi thi sĩ cảm thấy khó sáng tác, họ bắt đầu viết về mặt trời và mặt trăng, đất hay những hỗn loạn quốc gia, có nghĩa chọn những chủ đề hình như khá hiện hành. Coi chừng sẽ khó khăn để làm chủ được tính cá nhân; và rất khó thực hiện. Trên bình diện tâm linh cũng như những bình diện khác, chúng ta không nên tin vào tính cá nhân. Đây là một trong những vấn đề khá trầm trọng. Sự ưa chuộng đến từ hình tượng nguyên khối, một nguyên lý chỉ đạo chảy trong bê tông. Chúng ta sử dụng những từ ngữ hữu thân như « đáng sáng tạo » để chỉ định người này là một ông lớn bự. Nhưng đi vào quan hệ với nhân vật này thật không thật đơn giản, cần phải nỗ lực nhiều hơn nữa để không bị bỏ rơi.

Trong tiếp cận này, tính cá nhân hoàn toàn bị đặt ra bên ngoài và là một nan đề. Điều này không nói phải tự thỏa mãn những ám ảnh cá biệt, nhưng thật cần thiết để biết con người đều khác nhau. Bản chất và thực chất đều khác nhau. Cha, mẹ, con cái và ông bà cụ không như chúng ta và từ quan điểm này, chúng ta cũng khác biệt từ chính mình. Vậy nên có một rõ biết về cá nhân tính (biệt nghiệp).

Chúng ta thường sợ hãi khi có ý muốn đoạn tuyệt với những tư tưởng bảo thủ. Thí dụ, nếu vi phạm luật, có thể sẽ thấy mình rơi vào hoàn cảnh tâm lý hay vật lý cực kỳ khó chịu. Chúng ta không chấp nhận tính cách cá nhân. Chúng ta thích sẵn có một thực đơn hay hướng dẫn viên cùng du hành để không lo lắng. Nhưng sự thực sự vận hành như thế không thể và sự thần diệu không thể hiện hữu trong điều kiện này. Chúng ta cố thiết lập quan hệ đơn giản với hệ số chung, với những nguyên lý tổng quát vừa được truyền trao và có những ý kiến nhỏ trên điều này hay điều nọ; để được chấp nhận và những quan điểm có thể đi vào khuôn khổ đón nhận với mong muốn không ứng dụng cho chính mình. Rất hèn nhát trong những tư tưởng này và hình như đây là vấn đề chung được trình bày trong tâm thức và bản thể chúng ta.

Tính cá nhân rất tế nhị. Nó định hình con người là..., lúc ấy chúng ta cảm thấy hoang mang, bất định. Nhưng ngược lại cũng có nhiều chỗ để khai phá vũ trụ, để trải nghiệm thế giới và nhiều quan hệ để có thể duy trì với nó một cách riêng biệt. Vì chúng ta là những thực thể cá nhân biểu lộ sự thật theo cách của mình. Ví dụ. khi trực nhận màu trắng, điều này không thể cùng nhận định màu trắng như người khác. Khi thấy màu đỏ cũng vậy. Từ quan điểm này, không ai có quyền gởi chúng ta vào nhà thương điên nếu trực

nhận không tương ứng với những phạm trù lớn đã được lưu trữ sẵn trong sách giáo khoa thư. Trong cuộc sống thực sự có nhiều quan kiến như thế trong.

Những trực nhận không thể bị chi phối bằng một khẳng định duy nhất, nhưng do tính cá nhân phản ứng, tác động vào thành phần nền tảng. Mỗi người có thể trả lời khác nhau đối với không khí, nước, lửa hay đất. Mỗi cá nhân có một quan kiến riêng biệt về mọi sự (cái nhìn qua biệt nghiệp). Những khác biệt không bao giờ tương đồng và nó vẫn tiếp tục như thế. Như thế cũng có nghĩa sự màu nhiệm đặt nền tảng trên tính cá nhân. Mỗi con người đều có thể thiết lập quan hệ với những dạng thức hay nền tảng những sự kiện trong cuộc sống khi tất cả được được chia xẻ. Nhưng không thể thực sự nhận định về những gì chúng là.. một cách trọn vẹn. Không một ai có cơ hội nói với người khác thế nào là trực nhận chính xác về nước... nhưng vẫn có thể, nhờ vào một đồng từ ngữ, nhận định, quan niệm và thuật ngữ. Tuy nhiên trực nhận sẽ không được sáng tỏ. Nếu chúng ta chỉ sử dụng quan niệm của người khác.

Khi những nghệ sĩ lớn để lại tác phẩm cho chúng ta như: Sách vở, tranh ảnh, âm nhạc... Chúng ta có cảm tưởng như đang liên lạc với họ, cho dù thật sự không hiểu gì về chúng. Nếu họ sống trở lại, sẽ có thể chưởi bới hay kinh hoàng về sự phô diễn những ý tưởng mà họ không có. Như vậy tia sáng, sự thần diệu được đặt trong tính cá nhân hơn tính tương đồng. Ở đây không phải đếm ngược trở về số không và bắt đầu bay bổng hay xoay vòng thế giới hỗn độn. Điều này chỉ là sự thần diệu dựa theo phiên bản tranh hoạt họa. Nếu một nhóm người dán thân vào hoạt động và đột nhiên mỗi người lấy phần mình và bay là đà cũng như sống trong một phim hoạt họa. Điều này quả thật khôi hài, nhưng với tính cá nhân thật sự là có thể.

Thông thường, chúng ta tìm cách né tránh tính cá nhân và cố bắt chước cái gì đó. Đây là vấn đề trầm trọng. Đôi khi, tính cá nhân đến từ bản ngã như muốn là vua hay triệu phú. Nó cũng có thể đến từ sự gợi hứng cá nhân. Tất cả tùy vào quãng đường hoàn thành trong chuyến du hành (quán tính lưu dấu = biệt nghiệp); cho đến điểm hòa tan trở thành bản ngã. Tất cả đều có bản chất riêng, phong cách riêng. Thật khó tránh. Như người ta đòi Avalokiteshvara, hóa thân nguyên lý Padma của lòng từ, đột ngột biến thành con người dưới dạng Ratna. Nhưng sự biểu lộ tinh thức của mỗi người phải hài hòa với bản chất cố hữu trong hành động.

Cùng nguyên lý được ứng dụng vào trải nghiệm cuộc sống trên bình diện trực nhận quan sát hay lãnh hội về khoa hình ảnh học. Ví dụ vũ trụ chủ yếu gồm cấu trúc hình ảnh học dựa trên sự hiện hữu những mùa vận hành theo thứ tự tự nhiên. Nhưng cách chúng ta phản ứng với hiện tượng lại lệ thuộc vào tính cách cá nhân. Cần phải hiểu con đường Phật pháp không bao giờ tìm cách thu gom tất cả để biến con người thành những robot tí hon và dễ thương. Mục đích là kích phát tính cá nhân nhưng vẫn giữ khung cảnh thế giới và cùng nhau chia sẻ. Khung cảnh cực kỳ được bàn thảo ở giai đoạn này cho dù nó tuần tự vận hành. Cuối cùng, tất cả những rào cản chìm sâu và sự nô lệ hóa bị loại trừ. Giai đoạn này, điều này điều nọ có thể chỉ là một nhưng cần rất nhiều giai đoạn, thời gian, nỗ lực và tinh thần kỷ luật.

Thế giới hiện tượng chính là thế giới chúng ta. Do đó, không thể nói dự kiến trước hay khi nhìn màu xanh trời gần hơn màu đỏ. Hình như có thể đồng ý: « À, vầng ánh sáng này xanh trời và ánh sáng này màu đỏ ». Nhưng ai biết được cho cùng?. Không ai cả. Vậy đừng ra đi khỏi cái giả định tâm lý (chấp trước) và cho rằng tất cả đều chắc chắn. Từ quan điểm này, những trực nhận hoàn toàn biến đổi hơn sự kiện có nhìn màu xanh trời hay không. Nhận định này gây nhiều sợ hãi, và thật đe dọa. Tôi biết như vậy, nhưng cứ dành cho khía cạnh đe dọa. Có thể phiên bản tình cảm đe dọa hoàn toàn khác biệt giữa bạn và tôi. Cuối cùng chỉ có thể nói những nhận định hoàn toàn khác biệt. Thật vô ích để so sánh những thế giới vì không có điểm để tham khảo. Nếu thực hiện hay tìm kiếm hình như chỉ làm sự hao tổn năng lượng.

Chủ đề thảo luận này chán ngắt, tôi e như vậy. Đây không phải đi sang Pérou để nhìn những người thổ dân những dãy núi Andes hay ngắm nhìn người Tây Tạng trên Hy mã Lạp sơn. Những chuyến du hành có cái gì đó cực kỳ kích thích như thuốc phiện. Nhưng cần phải trở về điều cốt yếu không sớm thì muộn, và càng tốt càng tốt. Chúng ta càng bị bơm càng gặp khó khăn. Nó giống như chiếc móng đâm vào thịt, càng đâm sâu vào ngón chân càng có nguy cơ phải cắt tất cả chân đi. Và chúng ta không bao giờ muốn đi đến điều này. Thật thích hợp để có lời cảnh giác đến đến sớm hơn từ những năm về trước thay vì năm phút trước đây. Một phát ngôn viên những giáo huấn có bổn phận và trách nhiệm sử dụng hệ thống báo động đầu tiên về những điều này.

Để trở lại thế giới có thể thật lôi cuốn, hấp dẫn, phi thường. Có thể thật vừa ý hay kinh khủng. Trong tổng thể, thế giới này đầy những lo âu. Dù hạnh phúc hay buồn thảm, ngây ngất niềm vui hay đau khổ, Tuy nhiên chúng ta vẫn sống trong thế giới đầy rẫy những lo âu. Theo truyền thống Phật học chủ

đề lo lắng có thể được chuyển hóa thành chú ý và rõ biết tinh thức. Sự lo âu chính nó có thể dùng làm công cụ nhắc nhở, một cái thúc cùi chỏ đột ngột đánh thức. Còn lại là việc thanh toán sự nhắc nhở, làm trơn bóng, cố trang hoàng cho đẹp và hư ảo; hay tạo thế giới thành mảnh đất tập huấn có thể phát triển những kiến thức và điều này hình như đối với tôi là tốt nhất.

Khoa hình ảnh học là một công cụ trên hành trình; những hình ảnh không thể là giải trí, làm hưng phấn hay có đường nét quyến rũ mang màu sắc văn hóa. Trong những cố gắng để hiểu môn hình ảnh học có thể chọn lựa để xem như sự thiêng liêng cực độ. Nếu làm việc để trực nhận từng chi tiết nhỏ, có thể chúng ta được cứu vớt vào một ngày nào đó, vì phần thưởng của tất cả những gì nhận thấy có thể chính là nguồn giải thoát tất cả những buộc ràng.

Có thể tin nếu hiểu được môn hình ảnh học, chúng ta sẵn sàng nắm bắt truyền thuyết về tâm lý miêu tả mang tính chất địa lý trong truyền thống Phật học trên phương cách mô hình hóa trạng thái để đi về sự giải thoát. Nhưng hai phương cách tiếp cận này dù vậy hình như vẫn mất thời gian. Chúng ta không nói đến phần thưởng hay sự xứng đáng được thừa hưởng, nhưng đúng hơn là trải nghiệm thuộc về cá nhân: « Làm sao để thật sự nhìn thế giới này, làm sao để sống tốt hơn nếu mình muốn ». Mục đích không quan trọng lắm. Ở đây là nhận thấy làm sao sống thật thích nghi ngay từ bây giờ. Làm sao sống trong cuộc sống với tất cả những cận bã, những rác rưởi bao quanh. Trong tất cả những ồn ào, đe dọa đang chống lại cuộc sống, những điều bực mình do cha mẹ hay con cái, những vấn đề nhà cửa và tiền bạc?. Làm sao lòng tất cả điều này vào pháp nghe nhìn?. Đối với tôi điều này mới thật là chủ yếu. Pháp nghe nhìn không là sự ứng dụng biến tất cả thành hư ảo, nhưng làm sao để cái gì đó xảy ra thật sự. Chúng ta không tìm cách tạo khu vui chơi Disneyland lớn hơn. Tuy vẫn tin rằng Disneyland là một trong những thực hiện đẹp nhất ở Hoa Kỳ. Người ta trình bày khía cạnh ảo tưởng của cuộc sống, những phương tiện thật đa dạng và vô số trò để vui đùa, giải trí. Chúng ta đến Disneyland với sự thông dong trong ngày nghỉ. « Chúng ta đến vì con cái chúng ta ». Điều này sai, vì sự thực chúng ta đến cho chính mình. Như chương trình truyền hình « số 1, đường Hạt Mè » những phụ huynh xem nhiều hơn con cái họ.

Trong trường hợp này sự thần diệu là quyền năng. Đây không phải là quyền năng vượt trên người khác để sai khiến họ, đây là quyền năng vượt qua khía cạnh « trên con người ». Quyền năng trong chính mình. Chúng ta có khá nhiều sức mạnh, năng lượng và sức sống mạnh mẽ để nhìn những sự việc như chúng là... một cách thật cá nhân, thích hợp và trực tiếp.

Chúng ta có may mắn được trải nghiệm những gì sáng chói và lò mò của cuộc sống, và đây cũng là một nguồn lớn quyền năng. Chúng ta có thể trải nghiệm cá nhân trực tiếp về những gì cuộc sống bao hàm thật sắc bén cực độ. Một tình cảm thật to lớn của trực nhận được dành riêng cho chúng ta. Nó thật hiện thực cũng như khái niệm về hiện thực có thể đi đến. Chúng ta bắt đầu vững chân, biết sử dụng bàn đạp lên ngựa để có thể lên ngựa tốt hơn; hay khi leo núi không quá mạo hiểm. Và không còn làm méo mó những phương tiện giáo huấn với những vi phạm lý luận nhỏ. Ảnh hưởng thật cá nhân và thật hiện thực. Tương phản lại, quyền năng của màn pháp thuật chỉ là trò chơi trẻ con, nơi người ta tìm cách chứng minh sự hiện hữu của một hình dạng hay một quyền lực siêu tâm linh. Nó có thể hiện hữu hay không thì chưa thể khẳng định nhưng là tiếp cận tốt cho những người ngu dại.

Chiều hướng quan sát luôn luôn độc nhất và thoáng qua. Những vật thể tự nó không bay bổng nhưng tâm thức người trực nhận không ngừng dao động. Tất cả điều này phải trong tổng thể. Và một vài chuyển dịch quan sát có thể trở thành thảm khốc, có thể nói đó là pháp thuật đen nếu bạn muốn. Khi có thái độ thích hợp cho sự tự hủy diệt và bản ngã, những trực nhận nghe nhìn trở thành hủy diệt vì quan hệ duy trì được đặt nền tảng trên sự gây hấn. Sự gây hấn nhảy nhót và chúng ta trở thành nạn nhân. Mặt khác, trực nhận quan sát có thể sáng tạo và rộng mở; có thể hiện thực, dũng mãnh và sáng tỏ. Và khi sự sáng tỏ cực kỳ hiện hữu nó đi kèm tinh thần hài hước tuyệt diệu.

Khi bắt đầu hiểu thế nào là khoa hình ảnh học vũ trụ, chúng ta có thể trải nghiệm tình cảm hiện thực không tùy thuộc vào việc cũng cố bộ não. Thật vô ích đi hỏi người hàng xóm nếu đã nhìn sự thật và trải nghiệm vô điều kiện. Thật không cần thiết nhờ người khác khẳng định trải nghiệm của mình. Chúng ta có thể thực hiện cho chính mình. Chúng ta phải tự khẳng định chính mình không ngừng một cách khắc khe. Điều này giống như sự thỏa mãn, nhưng trường hợp này sự tự khẳng định hoàn toàn thích hợp. Nhắm nháp, thưởng thức, nuốt chửng và tiêu hóa một cách đàng hoàng. Chính ngay đây là thế giới thần diệu về trực nhận nghe nhìn chúng ta đang trải nghiệm.

Thật sai lầm khi nói rằng: « Sự thần diệu đã chết từ đây », « Chúng ta đã vượt qua thời đại tối tăm ». Nhiều người lại cho rằng đã quá trễ, chúng ta đã lỡ dịp may mắn cuối cùng và phải chờ một vị cứu tinh xuất hiện. Theo họ, chỉ một điều phải làm: « Hy vọng tương lai mang đến cái gì mới hay những nhân vật quá khứ sẽ tái xuất hiện », vì hiện giờ không còn ai dấn thân và

trọn thế giới đã mất đi sự sôi động. Họ sống trong sự bất thỏa nguyện, vì thế trình bày dạng thức với những lý lẽ này. Đối với họ, tất cả điều này là sự thật, và tuyên bố nhân danh họ. Họ cho rằng sự tỉnh thức không còn nữa từ thời hậu đức Phật và không ai bây giờ có thể đạt đến giải thoát. Nhiều người khẳng định rằng dịch tễ thức chỉ có thể xảy ra trong vòng 500 năm từ thời đức Phật. Bây giờ, chỉ cần cầu nguyện để mong trở về trái đất vào đúng thời điểm ấy, và chúng ta có bốn phận hành xử như những đứa trẻ tốt để tái sinh vào đúng thời điểm củ!

Quan sát sự tiếp cận trong hệ thống Thiên chúa giáo, người ta hướng về quá khứ hay tương lai. Tất cả điều này lỗi thời, người ta sáng chế những món đồ chơi để thuyết phục, nhưng vẫn không có gì xảy ra. Chúng ta sẵn sàng nghe lời giải thích đầu tay thay vì nghe những câu chuyện. Cho dù đang ở Bồ đề đạo tràng vào năm tới, lễ Phục sinh ngày mai hay giây phút sắp tới, thực sự vẫn không gì có thể làm thay đổi vấn đề. Điều quan trọng duy nhất là biết Bồ đề đạo tràng hiện hữu ngay bây giờ, trong giây phút này!. Nhưng đây không phải là việc khẩn cấp nhưng là một tình cảm chính xác. Hiểu trực tiếp thế giới chúng ta không hướng về tương lai hay thuộc về quá khứ. Chúng ta không thể nói thế giới này sẽ thuộc về chúng ta khi đạt đến giải thoát, hay có đặc quyền sử dụng phần còn lại của những người tử tế xa xưa nếu trở thành hay giống y như họ. Thế giới này thì thật cá nhân, hiện thực và trực tiếp. Khoa hình ảnh học thực sự hiện hữu trong thế giới và hình như đây là điều thần diệu hơn tất cả mọi thứ viễn tưởng.

Sự thần diệu duy nhất hiện hữu chính là cuộc sống. Thế giới này, hiện tượng đặc biệt tất cả chúng ta có thể trải nghiệm ngay giây phút hiện tại. Ở ngay đây, ở giây phút chính xác này chúng ta đã sống trong lòng sự thần diệu. Ví dụ, trong suốt buổi nói chuyện này, tôi buộc phải thuyết trình và bạn buộc phải nghe. Đơn giản bạn và tôi không thể bỏ chạy giữa câu chuyện và muốn sự trải nghiệm phải hình thành quá trình kỷ luật vận hành trong một vài năm. Vậy không thể bơi đi quá khứ, hiện tại hay tương lai. Có nghĩa tất cả đồng hiện hữu vô phân cách. Sự thần diệu toàn toàn trực chỉ, đầy cá nhân tính và tồn tại trong bản thể. Có lẽ đây là sự thần diệu không để lại bất cứ sự chọn lựa nào.

---o0o---

Chương 21 - Nét Sở Thăng

Thực hành nghệ thuật cắm hoa Nhật bản hay phát một nét cọ là hai động tác độc nhất và rất hiện thực. Chúng ta có thể tóm lược những hình ảnh cả cuộc đời chỉ bằng một nét duy nhất. Khả dĩ như thế.

Những biểu lộ cá nhân cũng là những biểu hiện văn hóa. Dù vậy phải hiểu ý nghĩa thuật ngữ văn hóa chuyên tải. Nói cách khác, như cổ chúng tỏ cho bà nội biết làm sao nuốt chừng một quả trứng hay như ở Tây Tạng dạy Karmapa tập đánh vần. Tại Mỹ, nhiều người tin văn hóa là những biểu hiện bên ngoài. Đây là vấn đề nghiêm trọng. Văn hóa Mỹ có nghĩa đã lên mặt trắng và sở hữu một tá đồ vật không thuộc cá nhân tính và cho đó là văn hóa. Ăn Hamburger, Hot-dog cũng là thành phần văn hóa, ngay cả không thể thưởng thức được loại thức ăn này, nó mặc nhiên được công nhận là văn hóa. Trong đất nước này, người ta méo mó trong sự phân biệt giữa cá nhân và văn hóa.

Thật sự văn hóa là sự trải nghiệm cá nhân; kết hợp cộng đồng cùng cư xử giống nhau, đồng thưởng thức một tâm trạng. Giống như tất cả đều mặc áo và quần có dây kéo. Đây là nét văn hóa nhưng cũng thật cá nhân - nhất là trong tác phẩm nghệ thuật. Có thể thực hiện một bức tranh Mỹ hóa và người khác một bức tranh Á đông, nhưng sự phân biệt này không nghiêm trọng trong buổi nói chuyện hôm nay. Văn hóa tương ứng với cách hành xử và đặt để cho mỗi người đồng hành xử như thế - Nhưng không bao giờ trở thành luật lệ; mà đó là sự trao truyền từ cha mẹ và bạn bè và cách chúng ta tôn trọng. Tuy thế vẫn không thể khẳng định thế nào là một tác phẩm nghệ thuật thuần khiết văn hóa hay chỉ thuần khiết mang tích cách cá nhân.

Có thể nói không sợ lầm lẫn có hai dạng nghệ thuật Phật học: « Nghệ thuật văn hóa độc nhất và nghệ thuật không lệ thuộc văn hóa ».

- Nghệ thuật thuần khiết văn hóa bao gồm tượng điêu khắc, tranh ảnh và phong cách kiến trúc cổ xưa đặt nền tảng trên những chủ đề truyền thống. Nghệ thuật Phật học truyền thống bắt nguồn từ Ấn độ ở thời đại vua Ashoka. Bao gồm nghệ thuật Phật học Trung quốc và Nhật bản nhưng cũng có những nước Tây Nam Á và Tây Tạng. Nghệ thuật Phật học Tây Tạng là sự phối hợp của nghệ thuật cổ điển Ấn độ và những tố chất mang màu sắc Trung quốc. Tiếp cận nghệ thuật Phật học truyền thống tân tiến hay thật xa xưa với chút ít thay đổi. Dù xuất xứ thế nào, những biểu lộ văn hóa vẫn có thể thay đổi. Chủ yếu miêu tả đức Phật hay hình tượng Phật đa dạng với lối sống khác biệt, những bậc thầy lớn và hoàn cảnh xã hội đang sống; Nó vinh danh những vị thầy đặc trưng trên những ngai vị đa dạng tự nổi bật trên tiền cảnh

hay hậu cảnh thật đa dạng. Những vị thầy với đệ tử bao quanh được ngưỡng mộ bởi các thiên thần bay bổng và thú vật lang thang trong phong cảnh yên lặng. Mặt trời - mặt trăng chiếu sáng và v... v...

- Dạng thức thứ hai nghệ thuật Phật học được gợi hứng từ những hình tượng truyền thống không lệ thuộc văn hóa. Đây là sự biểu lộ thẩm mỹ trực tiếp từ thiên định và lòng thành kính. Những tác phẩm này có thể tỏa ra tình cảm đức tin và lòng tự tin nào đó. Ví dụ ở Ấn độ, trong hang động Ajanta và Ellora suốt thời ngự trị của hoàng đế Ashoka, một ngôi đền được xây dựng trực tiếp trên ngọn núi bao la; người ta điêu khắc hoàn toàn các phòng, khuôn cửa và cột. Ngôi đền, xây dựng một cách đặc biệt để không thể trở thành một dinh thự. Ngọn núi khổng lồ được nhìn như một chất liệu và những ngôi đền và những bức tượng được điêu khắc như nhìn một tờ giấy hay một tấm toan trắng trước mắt trên mặt đã sẵn có những nét vẽ trên đó. Còn lại nguồn hứng hình như là không cùng trong trạng thái. Ngày nay, không còn giữ chiều hướng lớn lao. Vì nếu có ý tưởng thể hiện sự điêu khắc vào một ngọn núi hay thực hiện ngôi đền, người ta có khuynh hướng không hoàn toàn bình thường, một mặt do chi phí công trình và mặt khác là khía cạnh thiếu hợp lý của dự án. Dù vậy tôi không tin đây như một dấu hiệu thoái hóa. Có thể không cần thiết cho rằng vì sự trực nhận của người đương đại ít tinh thức hơn người xưa. Tôi nghĩ ở đây là sự thay đổi về văn hóa. Thế giới con người tự mài dũa theo chiều hướng đặt sự quan trọng cho tiện nghi và xa hoa. Chúng ta ít khắt khe và những vật thể được sử dụng dễ dàng hơn. Nhưng vẫn còn lại khía cạnh đồ sộ của nghệ thuật luôn hiện diện trong tiếp cận không lệ thuộc văn hóa; và sự tiếp cận này đi đến từ tọa thiền (thường thức klhoảng lặng).

Khi bắt đầu vun trồng thực hành, chúng ta tự nhìn mình sáng tỏ hơn và bắt đầu nhìn môi trường sống rõ nét hơn. Không cần thiết mang nhãn hiệu « Nghệ sĩ »; tất cả mọi người có thể làm việc trên dạng trực nhận này. Chương ngại duy nhất là sự hoang mang và lãnh đạm. Tọa thiền cho phép một tình cảm chậm rãi nhưng bền vững; nó cung cấp cơ hội nhìn tâm thức vận hành không ngừng. Như thế tình cảm nảy nở và phát sinh từ từ, đồng thời nhận ra đã đề ra ngoài lề nhiều sự việc trong suốt cuộc đời vì đã quá bận rộn tìm kiếm, nhìn ngắm hay yêu thương. Thiền định sẽ tinh luyện trực nhận và tâm thức được sáng tỏ ngày càng nhiều như thấu kính trong suốt.

Từ sự sáng tỏ, dạng thức trực nhận đa dạng bắt đầu tự phát triển phong cách năm gia đình chư Phật. Biểu lộ nghệ thuật được thiền định tôi luyện ngày càng sâu sắc. Để là một nghệ sĩ, phải thuần hóa tâm nhờ vào thực hành thiền

định - tập huấn tinh thần đi kèm tập huấn vật lý - có nghĩa tâm thức bắt đầu vận hành một cách thư giãn trên thân vật lý. Như thế chúng ta đánh thức tinh thần hài hước và thường thức những sự vật như nó là... Khi tất cả được nhìn thật sáng tỏ không cần thiết làm méo mó bất cứ việc gì.

Ban đầu, chúng ta luôn luôn bị lôi cuốn bởi cái gì đó và thích vun trồng lòng hăng hái, lên men và uống nó thật say sưa. Đây là vấn đề hiển nhiên. Để nghệ thuật chắc chắn, rõ nét và uyên chuyên, tôi nghĩ rằng tọa thiền chắc chắn là một luyện tập tiên quyết nền tảng. Đây là cách duy nhất tự đảm bảo không bị xuyên tạc. Ngày hôm nay, tập huấn theo một vị thầy lớn không còn được thực hiện. Chúng ta đến xin học với ai đó, đăng ký học nhưng không còn được sống cùng vị thầy để được theo dõi những giai đoạn tiến hóa. Vì lý do này, cách duy nhất để trở thành nghệ sĩ là thiền định nhiều hơn nữa để có thể phát sinh tình cảm liên tục, phẩm cách và sự chú ý.

Phẩm cách và sự chú ý có thể được diễn tả trong tất cả những gì chúng ta làm, tác phẩm nghệ thuật và tất cả đều rất cô đọng. Thí dụ, thực hành nghệ thuật cắm hoa Nhật bản hay phát một nét cọ là những động tác vừa duy nhất vừa hiện thực. Chúng ta có thể tóm tắt lịch sử cuộc đời chỉ cần một nét - Quả thật khả dĩ. Trong cuộc sống nói chung, chúng ta luôn luôn không thể hiện quan sát giống như diễn tả trên một nét cọ, cắm hoa hay thể hiện một câu thơ. Đây thật sự là những khẳng định. Nó không có tầm quan trọng như nó là... Sự thực quan trọng là những gì chúng tự trình bày theo chiều hướng có sức mạnh lớn, thể hiện một quyền năng lớn.

Khi trực nhận những sự việc lần đầu tiên, tất cả thì vô định. Vì lý do này chúng ta có khuynh hướng trở về những thành kiến vô thức. Ý nghĩa từ ngữ thành kiến thật chính xác vì đã có một ý kiến về cái gì đó trước khi trực nhận. Cái nhìn phóng trên thế giới lúc nào cũng đặt trên những định kiến. Đây cũng là cách chúng ta bắt đầu tạo ra hình ảnh. Điều này xảy ra chúng ta bắt đầu cảm thấy rất tự tin: « Ah, Ah!. Cuối cùng tôi có cái gì đó để làm việc. Tôi được thoát nạn. Ouf » (Nghệ thuật ẩn tàng dạng tri thức hóa). Nói chung, chúng ta không thích phô bày đoạn đường nguyên thủy trống rỗng. Những người được đào tạo lâu năm, đã học quá nhiều triết lý hay hướng về những môi trường chuyên nghiệp là người thích chạy trốn những giây phút khoảng trống. Dù vậy cái trống này vẫn hiện hữu và chính là mảnh đất nền tảng.

Sự gọi hứng chân chính đặc biệt không trở thành bi kịch. Nó rất bình thường – hoàn toàn bình thường. Nó dính liền với sự kiện thoải mái trong môi

trường đang sống và đồng ý những hoàn cảnh như tự nhiên. Từ đây, bắt đầu nhận thấy có thể nhảy nhót với chúng. Vậy nguồn gọi hứng dính liền với sự đón nhận và không phải là sự chộp nhoáng với những thủ đoạn đến từ tâm thức.

Sự gọi hứng tự nhiên có cái gì ở đâu đó đi vào quan hệ, cái gì đó như là sự bền vững, chắc chắn. Sự gọi hứng được chia thành hai phần: Rộng mở và Quan kiên sáng tỏ, theo Phạm ngữ là: Shunyata và Prajna. Hai thành phần này đặt nền tảng trên khái niệm tâm thức nguyên thủy, truyền thống gọi là Phật tính, nó trống rỗng, vắng bật mãnh đất cạnh tranh và tràn đầy tính rộng mở.

---o0o---

Chương 22 - Hoạt Động Không Gây Hấn

Không gây hấn là chìa khóa của cuộc sống và trực nhận. Đây là cách trực nhận hiện thực và hoàn hảo nhất.

Không gây hấn là chìa khóa của cuộc sống và trực nhận. Đây là cách trực nhận hiện thực và hoàn hảo nhất. Khái niệm về phẩm cách cũng bắt nguồn từ đây. Phẩm cách hơn cả sự thanh lịch và chúng ta có thể làm lẫn trong sự phân biệt. Phẩm cách dính liền với sự hiện diện chân chính như sẵn có tính chân chính, vậy tự nó sẵn có sự hiện diện. Hành động đến từ phẩm chất hiện diện là kết quả của tính không gây hấn và dịu dàng. Từ đây khơi mào những gì được thỏa thuận gọi là năm hành động ưu tú trong cuộc sống. Theo truyền thống Kim Cang thừa, bốn hành động căn bản được gọi là bốn Karma. Chúng có cái gì đó liên quan đến trải nghiệm về hiện thực và trực nhận nghệ thuật hay chính xác hơn trực nhận về cuộc sống.

Hành động thứ nhất dính liền với trực nhận thuần khiết không góc cạnh sắc bén. Tương ứng với màu xanh trời và vòng tròn tương phản hình vuông hay với tất cả hình dạng không gian khác. Hình dạng đều đặn của vòng tròn tượng trưng cho sự dịu dàng và lòng tử tế sẵn có vắng bật cuồng tâm. Màu xanh trời như bầu trời thuần khiết và tượng trưng không gian rộng mở có quan hệ với không khí lạnh và tươi mát. Không góc cạnh sắc bén có nghĩa nhìn thế giới trong những gì hoàn hảo nhất. Đây là Karma thứ nhất nguyên lý hòa bình hay hành động làm hòa với chính mình và toàn thể.

Hành động thứ hai có cái gì đó như là sự phong phú. Nói chung, tượng trưng bằng hình vuông vàng với những góc nhọn. Sự phong phú và màu vàng dính liền với mặt đất trung tính và bằng phẳng. Mặt đất không ngừng sáng tạo những biên giới nên tượng trưng bằng hình vuông, bao gồm những góc cạnh, phương hướng đông - tây - nam và bắc. Hành động này gọi lên tình cảm hiện hữu, hài hòa và hoàn cảnh xác lập. Là nhận định về phẩm cách hay Ziji từ Tây tạng. Karma thứ hai có nghĩa giàu có, năng lượng hữu thể của tâm thức.

Biểu lộ thứ ba của hành động được minh họa bằng nửa vòng tròn màu đỏ. Màu đỏ tượng trưng khái niệm quan hệ với những cảm xúc hiện diện trên mảnh đất hình vuông. Nhưng mặt đất không quá vuông vức vì có những điểm mốc giả định. Đây là một nửa vòng tròn, vì sự biểu lộ thứ ba chỉ tròn một phần vì tính tròn đầy (sự hoàn hảo tuyệt đối) bị cắt bớt. Ở đây chúng ta phân biệt ở khái niệm nền tảng về sự quân chặt (Người đàn ông và đàn bà ôm chặt hay nắm lấy tay nhau). Ví dụ, một nụ hôn được xem như một khái niệm nửa vòng tròn. Đây là nguyên lý đam mê không dính liền với đam mê thuần khiết. Nó hàm chứa tư tưởng gặp gỡ tâm thức người khác và tâm thức buông xả. Có nghĩa cảm thấy phong phú, không có sự nghèo nàn trong tâm thức. Chúng ta có thể buông xả, cho đi để sáng tỏ sự bao dung của đất. Đây là nguồn Karma thứ ba, nguyên lý thu hút thành quần thể (tập hợp cộng đồng tinh thức).

Hành động thứ tư dính liền với hành động hủy diệt tượng trưng bằng tam giác màu xanh lá. Màu xanh lá phối hợp với sức mạnh hay quyền năng của gió nghiệp. Bản chất nền tảng cố hữu là dũng cảm. Có một tình cảm dũng mãnh nhưng tam giác gợi ý quan hệ với sự việc thật sắc cạnh hình thành từ ba điểm hay ba quan kiến. Điều này muốn nói sự gặp gỡ tích cực, tiêu cực và trung tính hợp thành. Cạnh hình tam giác tượng trưng Phật - Pháp - Tăng; Thân - Lời - Ý. Khái niệm cân bằng đi vào chân dung vì có quá ít lòng dũng cảm hay có nguy cơ hèn nhát; ngược lại, quá dũng cảm lại có nghĩa thật quá tri thức hay thô bạo. Vậy chúng ta có điểm cân bằng nền tảng. Tam giác còn được tượng trưng cho sự giải thoát hay tự do. Đây là cách trực nhận sự thật hay cánh cửa đi vào sự tự do. Karma thứ tư được hiểu như anh chàng lực lưỡng: Sự hủy diệt hay còn gọi là tử thần. Rất đơn giản, rất rõ nét như chúng ta đương đầu với lưỡi kiếm Wilkinson. Nó cắt đi mọi phương hướng cơ bản.

Biên độ tượng trưng bốn hành động: Vòng tròn xanh trời - hình vuông vàng - Nửa vòng tròn đỏ và tam giác xanh lá; không được xem như những hình tượng thần diệu hay huyền bí mà đơn giản nên thấy đó là những biểu lộ

phương cách chúng ta hành xử trong cuộc sống. Nếu từ những màu sắc của bốn hành động xanh trời, vàng, đỏ và xanh lá đi cùng nhau từng cặp sẽ có màu vàng chanh và màu tía. Những màu này là màu của hoàng gia, màu cung đình Trung quốc, Nhật Bản, Hàn quốc và Ấn độ, cũng như đế quốc Ashoka. Màu vàng chanh dính liền với sức mạnh và nguyên lý của cha hay vua chúa, lãnh tụ. Ngược lại màu tía được xem như nguyên lý tối cao của hoàng hậu hay yếu tố nữ. Nguyên lý nam và nữ phối hợp hoàn hảo là thực hiện đầy đủ bốn Karma: Hòa bình - Phong phú - Thu hút - Hủy diệt. Tất cả mọi tư tưởng và hình tướng đều hình thành theo phong cách này.

Khi bắt đầu nhận ra bốn hành động: Hòa bình - Phong phú - Thu hút - Hủy diệt là biểu lộ tự nhiên tham vọng làm việc với vũ trụ, sẽ không có khuynh hướng chấp nhận thật vồn vã hay từ khước quá thô bạo. Chúng ta giải phóng khỏi những thứ lôi kéo này. Phật học gọi gọi sự tự do là nguyên lý Mandala nơi tất cả hài hòa trong bốn hành động. Trong Mandala, phương Đông tượng trưng cho tĩnh thức, phương Nam sự nảy nở, phương Tây đam mê hay hoạt động thu hút, trong khi phương Bắc tượng trưng cho hành động. Hình như đây là nguyên lý chủ yếu của Mandala được khai triển.

Karma thứ nhất nằm ở phương Đông: Hòa bình tương trưng cho hành động làm lắng dịu những cuồng tâm. Phát sinh cảm giác hòa bình và tươi mát làm giảm thiểu sự nhàm chán và môi trường do cuồng tâm sinh ra. Sự biểu lộ bám vào Karma thứ nhất là sự dịu dàng và vượt qua những cuồng tâm.

Ở hướng Nam Karma thứ 2: Nguyên lý giàu có tương ứng với vắng bật kiêu ngạo và gây hấn. Sự kiêu ngạo đã được chuyển hóa và nó thì trong suốt.

Phương Tây Karma thứ ba: Sự thu hút tương ứng với chiến thắng nghèo khó.

Phương Bắc Karma thứ tư: Hủy diệt, loại trừ lười biếng.

Bốn Karma là phong cách ứng xử toàn bộ cuộc đời và môi trường chính mình. Như thế thật đơn giản có thể vận hành nguyên lý Mandala. Có thể sử dụng thực hiện nghệ thuật cắm hoa, cưới ngựa, lau chén hay tất cả nhưng gì còn lại.

Chương 23 - Trạng Thái Tâm Thức

Sự thần diệu ở trong tâm thức nghệ sĩ. Đây là sự thần diệu của tinh thức. Tâm thức nghệ sĩ có khả năng lắng nghe sự cân bằng hay trạng thái đầy tinh thức. Và thật sự có thể gọi điều này là tinh thức.

Quan sát tâm thức nghệ sĩ cần thiết bắt đầu bằng một thái độ trong pháp nghe nhìn, sự ứng dụng và thành tựu nền tảng trên thực hành thiền định và quan kiến Phật học. Điều này không loại trừ quan kiến và trực nhận đã khai sinh từ bao thế kỷ trước khi những người nghệ sĩ chưa biết gì về nền tảng Phật học.

Tuy nhiên, những gì gọi là pháp nghe nhìn, sự tập huấn tâm thức hình như vẫn là vấn đề tất yếu. Dù là nhạc sĩ, họa sĩ, nhà toán học hay nhiếp ảnh gia; nguyên lý pháp nghe nhìn vẫn được ứng dụng vào công việc và cuộc sống.

Chìa khóa khám phá thế giới nằm ngay thái độ với cuộc sống. Hiển nhiên chúng ta có một vài thái độ nào đó với chính mình, tính cách cá nhân quan hệ với người và thế giới. Chắc chắn không thể nào quan hệ lành mạnh với cuộc đời mà không có thái độ thích nghi. Nghệ thuật giả định nên thiết lập riêng mình và cuộc sống với một quan hệ thanh lịch. Từ thanh lịch ở đây có nghĩa không gây hấn, dịu dàng và đầy phẩm cách. Có nghĩa một thái độ nền tảng tràn đầy niềm nội hỉ. Khi là nghệ sĩ, điều tiên quyết là tự mình đảm bảo không làm ô nhiễm hay méo mó quan kiến về thế giới. Người nghệ sĩ thực sự là người chỉ có thể làm đẹp thế giới. Khi được gọi hứng giao tiếp với nghệ thuật thương thức, sự trầm uất chiếm chỗ rất ít trong những gì thể hiện đồng thời là hướng đi của nghệ thuật thương thức vừa cần thiết vừa quan trọng.

Thường khi những sự việc được ưu đãi vì người nghệ sĩ rất nghèo vật chất cả khi có nhiều tài năng, thông minh và đầy quan kiến. Họ vất vả vì sinh kế. Như thế ngày qua ngày, giờ qua giờ, quan kiến tự phai nhạt dần vì chén cơm manh áo. Để kiếm tiền bắt buộc phải làm việc với những người cuồng tâm cũng có thể đi đến sự đòi bại hay phong hóa nghệ thuật. Họ phải thỏa thuận với những đòi hỏi, khao khát vật chất trong cuộc sống. Cúi đầu theo quan niệm những sự việc tạo thành vật chất, nếu cho đó là quan niệm. Vậy, người đặt mua tác phẩm hay ủng hộ nghệ thuật và người nghệ sĩ tương tác cùng lún sâu vào tri thức lầm lẫn của tư hữu vật lý. Tất cả điều này kết thúc trong vũng bùn tâm lý đen ngòm đầy trầm uất.

Có thể chúng ta sẽ trở thành nghệ sĩ nổi tiếng chất chồng trên vai đầy chiến lợi phẩm nhưng tác phẩm thì phản phát sự trầm uất và đầy rác rưởi của vũ trụ. Do đó, tiêu chuẩn nghệ thuật dần dần tàn lụi và cuối cùng sống trong một vũ trụ thoái hóa. Không cần thiết để nhận thức về nghệ thuật phai nhạt dần và nhân lên những ngón khéo đánh lừa công chúng và trở thành tên đại bịp.

Thái độ và sự liêm khiết của nghệ sĩ rất quan trọng và cần thiết nhất là dùng đủ mọi cách để không nhượng bộ thế giới cuồng tâm. Từ từ, từng bước một những nỗ lực nghệ thuật đóng góp làm tỉnh thức công chúng và không làm thỏa mãn mọi người để thuận theo dòng chảy thời thượng. Có thể khách hàng hay công chúng cảm thấy nặng nề khi quyết định hành động để thoát ra những thói quen. Có thể thật khó khăn để họ chấp nhận quan kiến và yêu cầu riêng biệt của người nghệ sĩ. Dù vậy, điều này phải được thực hiện. Rất cần thiết. Nếu không, thế giới nghệ sĩ chỉ là cát bụi. Nếu tôi có quyền nói như thế!

Nghệ sĩ có thể quyết định công việc nghệ thuật không đem lại sự giàu có hay dung tục. Dù vậy, càng làm việc với khách hàng, những người bạn hay công chúng, tự động sẽ khám phá cái gì là có thể cho là xứng đáng. Họ nhận thấy người nghệ sĩ chân chính đầy thú vị, tận tụy và có lòng dũng cảm, cũng có thể có một ít kiêu ngạo theo chiều hướng thuật ngữ tích cực. Chính vì thế - thế giới có thể có cơ hội thay đổi. Công chúng và khách hàng có thể bắt đầu thưởng thức cách tư duy trong công việc, sự đúng đắn trong thái độ. Họ phát sinh một thái độ dịu dàng và tử tế nhờ vào lòng chân chính và thái độ tận tụy, cho nên công việc đạt đến chiều hướng khác. Chính ở đây người nghệ sĩ có được quyền năng kỳ lạ để chuyển hóa về thế giới quan. Những quan niệm chi phối vũ trụ có thể hoàn toàn bị đảo lộn hoàn trên bình diện nghe nhìn và tâm lý nhờ vào năng lượng của pháp nghe nhìn.

Sự thần diệu của người nghệ sĩ là chủ đề thứ hai trong cuộc thảo luận ngày hôm nay. Thần diệu ở đây, tôi không nói là làm ảo thuật (pháp thuật đen) trước một cử tọa hay bán một bức tranh đến giá một triệu đô la; mà sự thần diệu nói tìm thấy trong trạng thái tâm thức nghệ sĩ. Đây là sự thần diệu mạnh tính chất rộng mở và tràn đầy tỉnh thức. Tâm thức người nghệ sĩ có khả năng lắng nghe một vài trạng thái cân bằng hay trạng thái tỉnh thức trong khoảng lặng của ý niệm chưa hình thành tư tưởng. Có thể gọi điều này là sự tỉnh thức chẳng can hệ gì vì tất cả chỉ là ký hiệu, xin các bạn thông cảm. Khi trạng thái đạt đến, họ có thể thực hiện những đại tác phẩm. Trong quá khứ

đã hiện diện nhiều thí dụ về những nghệ sĩ không cần thiết là Phật tử đã đạt đến điều này.

Nhiều người không nhất thiết là những kỹ thuật gia lớn sáng tạo những bức tranh tuyệt diệu, những tấu khúc âm nhạc vĩ đại hay nhiều loại tác phẩm bao gồm công việc trang trí nội thất và những bản vẽ kiến trúc. Để học làm nghệ sĩ chủ yếu không phải trở thành nhà kỹ thuật quyền lực thao túng nghệ thuật. Trước tiên, phải có một quan kiến. Quan kiến ở đây phát sinh từ trạng thái tâm thức không bắt đầu hay kết thúc. Nó rất hiện hữu và hiện hữu ngay trong từng giây phút. Có thể gọi là tư tưởng đầu tiên tư tưởng tuyệt vời không có dấu ấn của đầu tranh. Từ quan điểm này tất cả con người có thể là một thiên tài!. Tình túy này, cơ hội này hiện diện trong tất cả mỗi người. Và tình cảm hay trạng thái thiên tài thần diệu được ứng dụng mãi mãi không bao giờ dứt.

Tư tưởng đầu tiên không có sự phô diễn như điểm xuất phát, nó đến từ giây phút đi trước sự độc thoại từ bên trong. Nó đi trước tất cả tư tưởng. Có thể nói sự tươi mát luôn luôn hiện diện. Những cuồng tâm không còn liên tục đầu độc tâm thức. Thật sự có thể tập hợp cuộc sống vào bất cứ giờ phút nào. Tâm thức đã tốt ví nó tốt sẵn. Lòng tử tế luôn luôn kề cận, thật đơn giản có thể nắm được vì lúc nào nó cũng lơ lửng chung quanh. Chúng ta hoan hỉ cắt rõ nét sự phô diễn, điều này gây ra tình cảm tự chính nó đầy phẩm cách. Do đó, không hề cảm thấy khó chịu hay bị sức nặng trầm uất đè bẹp. Chúng ta có cảm tưởng vượt qua sự nặng nề và trầm uất. Vì thế bắt đầu nhận thấy tư tưởng đầu tiên quả thật tuyệt vời.

Khi đã học được sự tôn trọng chính mình và là cách để « Tư tưởng đầu tiên - tư tưởng tuyệt vời » gọi hứng ngay lập tức. Trạng thái tâm thức cũng như thân vật lý và công việc nghệ thuật bắt đầu biểu lộ tâm thức bình yên như một nghi thức thiêng liêng nào đó. Sự yên bình gọi hứng phong phú và tính thẩm mỹ. Nghi thức là chan hòa toàn thế giới để tập hợp thành tổng thể. Nhờ vào chiều hướng nghi thức trang nghiêm đầy tính hòa ái, người nghệ sĩ và vũ trụ đứng thật vững vàng, thật bền chắc và không kéo theo hệ quả hủy diệt hay chia chẻ (lý luận) trong thế giới hiện tượng sinh ra những trầm uất triền miên.

Người nghệ sĩ sống yên bình trong tâm thức nghĩ ngợi và có được tinh thần nghi thức đầy đủ hiện diện và hoàn toàn hiện hữu. Họ thật sự có khả năng cắt đứt quán tính phô diễn của tiềm thức, của khía cạnh tâm thức dẫn đến sự hủy diệt và những thú tiêu khiển với mọi dạng thức không ngừng. Ví dụ,

ngay giây phút đang nhìn cái gì đó thật rõ ràng - Một ý kiến hay như luồng gió mát bất ngờ chợt xuất hiện - Đây là sự phô diễn của tâm thức. Có thể nói bắt đầu vĩnh biệt sự sáng tỏ, nó bị quét đi và hoàn toàn bị loại trừ. Vậy thật cần thiết khi đã là những nghệ sĩ, tin chắc vào « Tư tưởng đầu tiên tư tưởng tuyệt vời ». Đây là những gì cho phép phá vỡ những độc thoại do vô thức tạo ra những nghi ngờ và tâm thức đối kháng. Để có được thái độ trực tiếp người nghệ sĩ phải thao luyện, tự chấp hành kỷ luật, chấp nhận không bỏ rơi công việc hay dự án trước khi cảm hứng xuất phát, phẩm cách phải được phát triển và thế là « Tư tưởng đầu tiên - tư tưởng tuyệt vời » lộ dạng.

Nghệ sĩ của pháp gợi hứng không phải mạo xung là nhà sáng tạo vẽ một bức tranh với « cút » và chính « nước đá » của mình để bán một triệu đô la. Đây là một người hoàn toàn thẳng thắn, tử tế, nhẹ nhàng, đầy hảo ý, thỏa thuận vết cắt sắc nét cuộc độc thoại bên trong để đi vào tâm thức trực tiếp, sáng tỏ, chính xác và trong sáng. Đây không phải là người hay phàn nàn, đau khổ và cuộn tròn trong trầm uất triền miên.

Than ôi phiên bản sai lầm về nghệ sĩ gần đây hình như đã thống trị ở Tây phương. Công chúng có khuynh hướng thích nghệ sĩ phóng chiếu hình ảnh với phong cách trầm uất thời thượng. Thêm muốn lối trầm uất nặng nề thể hiện đầy khổ đau. Họ bỏ ra hàng đồng tiền để mua những tác phẩm và ngưỡng mộ chúng như một con vật kiểng trong nhà làm đồ trang sức. Như thế nghệ thuật nhanh chóng biến dạng trở thành suy đồi và tất cả hồng bét. Ngược lại, thực hành nghệ thuật dù cho bất cứ hình tướng nào, bằng cách vun trồng trạng thái biểu lộ tinh thức và niềm hoan hỷ những giáo huấn Phật học và Shambala đề nghị. Quả thật tất yếu, tôi lặp lại đây vấn đề trạng thái của tâm thức.

Tất cả trực nhận trước tiên bao gồm cái thấy, có nghĩa thấy cái gì đó và tự phóng chiếu lên thế giới. Điều này tạo ra dạng mãnh đất rộng mở, nhưng cũng có nhiều khả năng chọn lựa hay từ khước theo chiều hướng tích cực sử dụng phân biện. Tương phản lại những chọn lựa trên những cảm xúc như đam mê hay gầy hấn. Chúng ta đơn giản nhìn những sự việc như chúng là..., khi nhìn, có thể bắt đầu xem xét thế giới hiện tượng. Ở trình độ này chúng ta bắt đầu nhận thấy sự thật thế giới là gì và mình là ai.

Làm sao chúng ta thực hiện?. Trước tiên có cái gì đó ngăn ngừa. Tư tưởng ngưng đọng; cắt đứt sự phô diễn và loại trừ để làm tốt tất cả lý thuyết nghệ thuật. Chúng ta trở thành một cá nhân thật đơn giản, thật bình thường chỉ nhìn những sự việc có thể nói như nhìn một con mèo - con chó hay cỏ cây

hoa lá. Khi đã nhìn, có nghĩa bắt đầu nhận thấy và có được dạng thức yên lặng trong tất cả điều này. Thật ra đã bắt đầu trực nhận cách thể giới vận hành.

Nếu muốn diễn đạt cái gì đó, ban đầu nhìn những khả năng kiến tạo; sau đó xem xét tường tận và nhận thấy kẻ cận hơn. Khi thực hiện, chúng ta học cách thưởng thức vũ trụ riêng biệt và hành động trong chuyển động tự nhiên; đồng thời vừa là khán giả vừa là người điều hành theo chiều hướng tốt và vững bền.

Nhìn tương ứng với cảm tưởng đầu tiên. Nhận thấy là giai đoạn kết luận từ những gì đã thấy. Nhìn là « Tư tưởng đầu tiên - tư tưởng tuyệt vời » và nhận thấy là tư tưởng thứ hai có thể cũng tuyệt vời. Nhưng không thể luôn biết vì tất cả đều tùy vào trạng thái tâm thức. Trước tiên chúng ta nhìn. Một khi đã nhìn, cần thiết là không nhờ vào quá trình chọn lọc thông thường, có nghĩa rơi vào sự phô diễn của tâm thức (tâm phân biệt). Đúng hơn sử dụng pháp nghe nhìn để có thể thật sự vừa nhìn vừa thưởng thức những gì đang thấy, cũng có nghĩa nhận thấy. Cũng có thể có nghĩa một vài phân biện vận hành. Cũng tốt thôi vì cuối cùng nhìn rồi nhận thấy. Một khi đã nhìn và nhận thấy, như thể tiếp tục nhìn có thể tất cả chỉ là dấu chấm hỏi. Nhưng cũng tốt thôi.

Tôi muốn khuyến khích tất cả các bạn thực hành thiền định để có thể thật sự nhìn và nhận thấy nhiều hơn nữa. Nếu không hiểu được điều này, thật rất khó thưởng thức bất cứ gì trong vũ trụ vận hành. Nhất là đừng quên nhìn trong niềm nội hi chân thật và đừng nên quá phân tích.

Nguyên lý tiếp theo nhằm đoàn kết và khẳng định cái gì đó đặt nền tảng trên lý có ba. Đương nhiên điều này có thể, nếu trước tiên đã nhìn và thấy. Lý có ba là truyền thống Phật học (Pháp thân – Báo thân – Hóa thân) lâu đời giúp trực nhận những thông điệp thể giới hiện tượng, thưởng thức hoàn toàn và phô bày cho mọi người đồng thưởng thức.

Sử dụng lý này là dâng tặng toàn bộ thể giới cho người khác. Giả sử muốn làm một nhẫn cưới, một tử rượu hay bộ complet nay có thể muốn người khác diễn đạt toàn thể thành phố hay làm vòng cổ đẹp cho con chó Bắc kinh.

Lý có ba có thể ứng dụng vào mọi hoàn cảnh; bao gồm nền tảng con đường và quả trái. Thí dụ cái quạt tay: Trước tiên cầm lên, mở ra cuối cùng tạo ra luồng gió thoáng khi khởi động. Vậy lý có ba vận hành: Thiết lập mặt đất, kéo dài với lý luận nào đó và cuối cùng tập hợp tất cả để khẳng định. Có thể

sử dụng để diễn đạt hay sáng tạo tác phẩm nghệ thuật. Có thể tương ứng với nguyên lý: Trời - Đất và Người thuộc về truyền thống cắm hoa Nhật bản hay vào ba thân của nghệ thuật Phật giáo Mật tông Kim Cang thừa Tây tạng: Dharmakaya, Sambhogakaya và Nirmanakaya. Dù cho diễn tả bằng cách nào, ba khía cạnh - Hậu cảnh và tiềm năng của sự thể hiện cuối cùng thể hiện; điều này rất quan trọng khi thành tựu công trình nghệ thuật. Trong truyền thống Shambala, người ta sử dụng thuật ngữ Trời - Đất và Người để diễn đạt.

- Bắt đầu bằng nền tảng là Trời: Trời không nhất thiết là không gian trống rỗng; nó có uy quyền với những nguyên lý tối cao đáp xuống mặt đất, cũng như tình cảm tử tế, dịu dàng và quân bình. Trời từ cao nhìn xuống chinh phục không gian. Nó có cái gì đó không lay chuyển và hoành tráng. Trời thì vui vẻ, tình cảm rộng mở và không gian làm việc có thể nguy hiểm. Nếu muốn phô diễn về chủ đề này, nguyên lý trời thật sự có thể vận hành với chúng ta. Một sự mù quáng nào đó sẽ hiện diện. Trang giấy trắng mời mọc yêu cầu đặt vào điểm đầu tiên. Vậy có thể bắt đầu với « Tâm thức đầu tiên - tâm thức tuyệt vời » và đi vào bầu trời chân chính. Đây là nguyên lý nền tảng của trời.

- Sau đó đi đến mặt Đất: Tương ứng với phẩm chất neo chặt, nguyên lý của đất mẹ. Đất sinh sôi bao phủ cùng khắp. Nó có thể biết những vấn đề cuộc sống gia đình. Mặt đất dịu dàng đón chào và bao dung tất cả bao gồm sự hỗn độn.

- Nguyên lý Người: Khá dũng cảm và ranh ma, nhất là khi còn là một em bé, dù cho thông thường người ta quên mang cho nó một lớp tả. Con người thật rộng mở đồng thời mạnh mẽ; họ tử tế và dũng cảm. Không cần thiết thiết lập quan hệ mật thiết giữa Trời và Đất vì đây chỉ là hiện hữu cá nhân tiếp nối.

Tập hợp tất cả lại. Để nối liền Trời - Đất và Người phải có một vị vua. Nguyên lý vua thêm vào không phải trở thành bốn; tương ứng với tập hợp ba nguyên lý để trở thành tổng thể. Không có Trời hay bầu trời, chúng ta không thể hiện hữu. Nhưng Trời cũng tùy thuộc vào Đất, nếu chỉ có Trời mà không có Đất, tất cả sẽ trở thành vô nghĩa. Và nếu chỉ có Đất thì đâu là khẳng định của Trời, vì chỉ có cùng một vấn đề. Nếu có Trời và Đất sẽ không có ai chăm lo hay vận hành không gian này, sẽ không có ai làm bất cứ thứ gì và thế là tất cả rơi vào sự bất động. Vì thế nếu có Trời và Đất phải có Người.

Ở giai đoạn nào đó cả ba tập hợp lại, không phải trở thành lý có bốn nhưng là sự kéo dài của lý thứ ba đi đến kết luận hợp lý. Nam hay nữ dừng sẽ đến sự lãnh hội nào đó về pháp. Lý có ba có thể cùng nhau vận hành Bồ tát đạo.

---o0o---

Chương 24 - Trời - Đất - Người

Tác phẩm nghệ thuật được sáng tạo từ nền tảng thiêng liêng hiện hữu, độc lập với đức tin tôn giáo. Đó chỉ là tin chính mình là một nghệ sĩ thực sự.

Nghệ thuật thượng thức có cái gì đó liên quan đến trạng thái tâm thức người nghệ sĩ và cách có thể trao truyền trọn vẹn cho mọi người. Từ quan điểm này, có thể trở lại ba nguyên lý: Trời - Đất - Người. Trời được xem như không gian nền tảng. Nó đảm bảo không gian tâm lý cho trạng thái tâm thức, tình cảm sẵn sàng đủ chỗ để làm việc.

- Không gian Trời là tâm thức nền tảng vô điều kiện nhưng không hoàn toàn trống rỗng, khiêm khuyết vì nó đón nhận tất cả. Có cái gì đó bám chắc sự tỉnh thức, một niềm hoan hỉ lớn và rục rờ. Nó phản chiếu chung để tổng thể có thể vận hành và chúng ta có thể đi đứng, nhảy múa, đá chân, kéo giãn người trong không gian hay môi trường này. Người ta tìm thấy ở đây khoảng trống lớn và tự do cũng như tình cảm tỉnh thức.

Không gian này là thành phần của quá trình sáng tạo. Nói chung, khi có cảm tưởng mang gánh nặng đồng thời cảm thấy những giới hạn, thiếu sót. Nhưng khi nảy sinh khái niệm không gian trọn vẹn như nó phải là... chúng ta bắt đầu tìm thấy thật sự hoàn toàn không có gánh nặng hay sức tải. Ở đây hơn cả sự thờ phào nhẹ nhõm, đứng ra đó là phiên bản bao la rộng mở của tâm thức. Chúng ta nhìn cuộc sống chứa đựng sự rộng mở tuyệt vời được quan sát trong khi đi - đứng - nằm - ngồi hay ăn uống - ngủ - thức hay sáng tác. Giữa không gian nền tảng, hiện hữu sự tự do kỳ diệu nhưng không phải là kết quả sáng tạo nghệ thuật; mà là tự do hình thành trước khi tạo vật được xuất hiện. Tất yếu là cần rõ hiểu biết về nó. Trước khi hình thành bất cứ việc gì, phải cảm nhận không gian hoàn toàn tự do, rộng mở, vắng bật mọi chướng ngại.

Trạng thái tâm thức khi thái độ và trải nghiệm chính xác về không gian được hiện diện, từ đây dấy lên sự chiếu cố (ân sủng), có cái gì đó thật thiêng liêng. Khi tình cảm không gian đầy đủ và cuộc chiến không còn nữa có nghĩa đã có thể thư giãn. Chúng ta bắt đầu khám phá thật hợp tình khi gọi thế giới

tràn đầy sự thiêng liêng nơi tất cả thành tựu nghệ thuật được xem như chứa đựng tố chất thiêng liêng cùng khắp. Không phải vì ma mãnh hay giỏi về toán học, kỹ thuật, khoa học hay đủ đầy xảo thuật chính trị.

Nguyên lý Trời, sự thiêng liêng là yếu tố chấp dính khi dự án làm việc hàm chứa thành phần ở chỗ này, phần khác chỗ kia và những thành phần còn lại đặt xung quanh. Chúng ta không để dính liền và cũng không rơi vào sự làm lẫn lộn do tình cảm chiều cố hay mãi cuồng tâm trong thế giới tương; vì tình cảm thiêng liêng lúc nào cũng hiện hữu. Và tất cả công trình nghệ thuật tốt đẹp luôn hàm chứa khái niệm này (yếu tố thiêng liêng).

Nhiều người nhìn bức tranh và tin nó thiêng liêng hay thánh thiện vì đã gọi ý những gì thuộc về truyền thống minh triết tôn giáo một cách chính xác. Họ gán cho một nhãn hiệu và tuyên bố đây là sản phẩm đến từ Công giáo, Juda giáo, Hồi giáo, Ấn độ giáo hay Phật giáo. Dù vậy, vẫn biết nghệ sĩ bị giáo điều hóa và từ sự kiện này có đủ khả năng sáng tạo những tác phẩm thích ứng với đức tin về những triết học tôn giáo. Tôi tin đây là sự xuyên tạc khi dán những nhãn hiệu như thế trên tác phẩm, như thế có nghĩa thu hẹp và xem thường phẩm cách con người. Người tương đối cuồng tín có khả năng sáng tạo những tác phẩm nghệ thuật cuồng tâm tuyệt vời tùy thuộc đức tin. Điều này thật sự đáng ghê tởm và tuyệt đối bỉ ổi. Chúng ta cố vượt qua chiều hướng chật hẹp của yếu tố thiêng liêng. Một tác phẩm nghệ thuật được sáng tạo vì thiêng liêng nên tảng hiện hữu độc lập vượt khỏi tôn giáo hay cái gọi là đức tin. Cá tính thiêng liêng tương ứng với Trời, chiếc dù trở rất dũng mạnh và hiện thực. Giây phút phẩm cách vượt khỏi ràng buộc tôn giáo giáo điều hay kỷ luật nghệ sĩ xuất thân. Thật tuyệt diệu, phải không?. Sự thiêng liêng tương ứng với khám phá lòng tử tế vắng bật mọi ràng buộc cá nhân, xã hội hay thân vật lý.

- Nguyên lý thứ hai: Đất, bao gồm ba phạm trù:

*- Đầu tiên vắng bật tâm thức cuồng tâm. Nghệ sĩ hình thành tác phẩm một cách tức thời. Cho dù lạnh mạnh hoặc có hay không quan kiến bao la, mỗi giây phút đều có thể là giây phút sáng tỏ và có quan hệ với thân tâm lạnh mạnh không phô diễn và quan hệ thiết lập với phương tiện diễn tả tác phẩm nghệ thuật tự chính nó. Truyền thống Phật học, sự cuồng tâm chỉ định trạng thái tâm thức dính chặt vào những sự kiện và bám chắc vào chúng. Chúng ta có thể sắp xếp ra làm ba loại:

- Sự đam mê dính quá chặt hay vào nước hoa hồng.

- Sự gây hấn quá sống động, quá đe dọa, quá thiên về từ khước.

- Vô minh, trạng thái sững sờ không phân biệt được trắng - đen, trái - phải...

Vắng bật tất cả những điều này sẽ vắng bật thức cuồng tâm.

*- Phạm trù thứ hai của nguyên lý đất được gọi là thư giản toàn diện hay sự lành mạnh toàn bộ. Tình cảm thư giản hiện diện thực sự trong thân vật lý và tâm thức nghệ sĩ để phát sinh trạng thái dịu dàng. Quan hệ với cuộc sống mang lại nhiều an ủi trước sự sáng tác tác phẩm, có thể cảm nhận tâm thức hoàn toàn sạch như quần áo được giặt từ máy giặt. Hoàn toàn thư giản và không còn đối kháng. Thân và tâm hòa lẫn khi tình cảm tử tế nảy sinh từ bên trong. Có thể nói trạng thái giống như mới ra khỏi nhà tắm hơi; hoàn toàn thoải mái rời khỏi nơi này và cảm thấy thư thái toàn diện. Trường phái hay dòng tư tưởng nghệ thuật khác, nghệ sĩ vừa gây hấn hay cuồng tâm có thể thành hình lập tức một tác phẩm tuyệt diệu. Nhưng theo quan kiến Pháp nghe nhìn hoàn toàn ngược lại - Phải thư giản trước khi sáng tác.

*- Phạm trù thứ ba của nguyên lý đất: Vắng bật lười biếng (sức ì tâm thức). Bắt đầu công trình sáng tạo thường kèm theo sức năng động vắng bật mọi lười biếng. Rất có thể chúng ta muốn khai triển chủ đề lớn. Nhưng để thực hiện phải nhờ đến quan kiến về những gì muốn thực hiện. Khi giảm thiểu chỉ còn lại phân nữa, có nghĩa thiếu kỹ luật hay luân lý về sức quyen rũ của nghệ thuật. Sự vắng bật lười biếng thực sự rất cần thiết. Nói cách khác, khi muốn hình thành một tác phẩm thì cương quyết phải đi đến cùng.

- Nguyên lý thứ 3: Người bao gồm hai phạm trù:

*- Thứ nhất tự do khỏi phô diễn. Khi tâm thức bị sự phô diễn vô ý thức lôi cuốn, khi dao động nó luôn luôn đầy áp những tư tưởng đan xen nhau, vì thế thật khó thể hiện một tác phẩm trọn vẹn. Phải làm chủ nó, phải vượt qua sự ngăn chướng. Phải nhận ra nếu từ chối quan hệ với Trời hay Đất gần như không thể thiết lập nguyên lý con người. Nhưng cũng có thể cắt đứt một cách sắc nét tâm thức không ngừng (Chod triệt để) trước hay trong khi thực hành công việc. Chính ngay trong tác phẩm cũng có thể phục vụ ngăn chặn sự phô diễn của tiềm thức; nhờ dẫn thân vào những phương tiện diễn đạt và quan kiến hiện hữu nơi người nghệ sĩ trong thao tác.

*- Thứ hai: Vắng bật hồi tiếc. Người nghệ sĩ luôn cảm nhận dạng thức hồi tiếc hay ăn năn, đây gọi là cơn sốt. Sự hồi tiếc bắt nguồn từ quá khứ. Nhưng trong trường hợp này, ám chỉ tất cả dạng thức hồi tiếc liên quan đến quá khứ và hiện tại cũng như trong tương lai. Vì nó hiện hữu nơi tâm thức nghệ sĩ trạng thái trầm uất sâu sắc bám rễ rất tinh vi, làm họ cứ lặp lại không ngừng sự vận hành thuộc về thời gian (luân hồi). Dạng thức hồi tiếc gần như là sự cắn rứt làm phong tỏa hoàn toàn quan kiến Trời và Đất để không thể thành hình tác phẩm sống động. Tóm lại, ba nguyên lý: Trời - Đất - Người va chạm, đan xen theo cách trạng thái tâm thức thể hiện công trình nghệ thuật.

- Nguyên lý bổ sung: Vị vua toàn năng (Chuyển luân thánh vương), dù khác biệt và như là yếu tố bổ sung (Lý vận hành). Nhưng chính nó nối liền Trời - Đất - Người. Nó lại là một nguyên lý đơn, có nghĩa khẳng định Thân - Tâm có thể làm việc hài hòa. Do đó tâm thức có được tình cảm rộng mở hòa bình với thân cùng tương tác không còn dao động hay gây hấn. Điều này mang đến sự dịu dàng không gượng ép theo lối đạo đức giả hay kỳ lạ. Nó có thể làm cho chúng ta cảm thấy dễ chịu khi thể hiện công trình nghệ thuật.

Thế là có thể hãnh diện khi thực hành một tác phẩm nghệ thuật. Quá tuyệt diệu khi là một nghệ sĩ và điều này có thể mang lại nhiều hạnh phúc. Chúng ta có thể làm việc theo nguyên lý Trời - Đất - Người và có thể - thể hiện ngay chính mình nhờ vào sự tương tác theo định luật. Thế là hành trình phiêu lưu có thể thật rất kỳ diệu và đầy tổ chất thiêng liêng.

---o0o---

Chương 25 - Sự Phong Phú Vô Tận

Tất cả triết lý pháp nghe nhìn không tìm cách thực hiện nghệ thuật; chúng ta chỉ đơn giản tiếp cận những vật thể như chúng là...; và thông điệp được trao truyền không cần bất cứ một thủ tục nào.

Giáo huấn không duy chỉ truyền khẩu, nó cũng được truyền qua cái nhìn. Ví dụ, đối với một người tò mò hay hay đặt những câu hỏi về một quyển sách hay một bộ phim thay vì quy y theo đạo Phật Tây tạng, vẫn có thể được cung cấp một lãnh thổ trình nguyên không biến dạng bởi tính cách tâm linh qui ước hay giáo điều hóa. Tôi hy vọng những người quan tâm truy vấn trên sự lành mạnh tâm thức nền tảng không chỉ đơn giản hài lòng vì có được « đáp án chính thức cho những vấn đề ».

Triết lý pháp nghe nhìn không nhắm vào việc đi tìm phong cách nghệ thuật; đơn giản chỉ tiếp cận những sự việc như chúng là... và thông điệp được trao truyền không cần thông qua bất cứ thủ tục nào. Điều này làm nghĩ đến nghệ thuật cắm hoa. Không cần tìm cách trở thành nghệ sĩ mà chỉ hài lòng cắt bỏ vài nhánh cây dư thừa nhưng không cần tuân thủ hay lệ thuộc và động tác quy ước. Chỉ cần đặt những bông hoa vào đĩa hay bình; và tổng thể trở thành một quang cảnh trọn vẹn theo sự phóng chiếu của tâm thức xuyên qua Lòng Tử Tế Nguyên Thủy. Cũng thế khi nhìn ngắm bức tranh của một họa sĩ đại tài. Chúng ta không nên có cảm tưởng người nghệ sĩ đã vẽ mà có thể tâm toan trắng tợn thể hiện phong cách Lòng Tử Tế Nguyên Thủy. Ở đây không có khe hở hay rạn nứt nào vì đó là tổng thể tự thể hiện đầy đủ.

Sáng tạo giống như thiên định. Chúng ta học một kỹ thuật lâu năm, thật lâu và vào một ngày đẹp trời nào đó, kỹ thuật không còn nữa. Điều này giả định kỷ luật và tính miệt mài - liên tục vững vàng. Chúng ta đồng ý thiết lập quan hệ với phương tiện biểu lộ, ngay cả khi vật thể không chấp nhận chúng ta làm việc với nó, ngay cả ánh sáng không được chuẩn bị hay cái gì khác không trôi chảy. Không sao cả, chúng ta cứ làm việc miệt mài và liên tục.

Tôi ước mơ thực hiện một bộ phim có khán giả tham gia. Nhưng để thực hiện được cần đầy đủ ba vấn đề: Nhiều không gian - tốc độ và tài chánh phong phú.

Ba nguyên lý này kết hợp hỗ tương và thích nghi làm nhẹ bớt sự tham gia của khán giả khi xem phim (tự thấy mình đóng phim khi xem). Khi nhìn màn ảnh, họ có cảm tưởng tỉnh táo trước mỗi hình ảnh thay vì chỉ tiêu cực hấp thụ sản phẩm làm sẵn. Thay vì lia cho khán giả những hình ảnh, phải dự kiến chỗ để họ tự truy vấn. Khán giả cần tham gia vào phim. Để thể hiện, không gian là yếu tố quan trọng nhất – « Không gian và sự yên lặng ». Như thế chúng ta bắt đầu thưởng thức những vật thể nhiều hơn. Rất có thể cho quá nhiều không gian khiến khán giả không toại ý. Không ai hô to: « Tuyệt, thật tuyệt vời và hư ảo! ». Ban đầu, tất cả điều này có thể hơi quái lạ. Nhưng khi công chúng thay đổi tiết điệu và xem phim lần thứ hai sau một tuần hay một tháng, những sự việc không còn giống nhau nữa.

Chúng ta đi xi nê vì muốn thay đổi sự đơn điệu hay nhàm chán. Có thể nói là muốn được thoát khỏi sự tù túng quanh quẩn thường nhật. Chúng ta muốn nhìn cái gì khác hơn công việc rửa chén, văn phòng v. v. Điều này hiển nhiên có nghĩa chúng ta cần không gian rộng mở. Một cuốn phim có thể mang lại nhiều không gian, bất kể trình độ sẽ gây ra sự giận dữ nhưng cũng

thật đáng công. Công chúng không chất chứa những căng thẳng mà trong tâm trạng nhiều thư giãn thư giãn. Họ thực hiện tất cả hành trình: Chờ đợi để nhìn cho đến thật sự nhận ra. Như vậy sẽ nhận được sự xoa bóp đôi mắt. Theo tôi nghĩ đây là một thách đố lớn cho cử tọa cũng như người làm phim.

Người xưa cho rằng trong thực hành Maha Ati, đôi mắt là một trong những điểm giải thoát quan trọng nhất. Thật ra, nó được gọi là cánh cửa của Jnana, minh triết nền tảng cao nhất. Những hệ quả quan sát là những gì ảnh hưởng lớn nhất đến với tâm thức. Nói chung, những người thích xem xi nê có vài chờ đợi nào đó. Khi họ bắt đầu cảm nhận phim không đạt yêu cầu, họ cảm thấy một chút mắc bẫy hay bị lừa gạt; như khi dự thính một màn kịch không có gì xảy ra nhưng vẫn có cái gì đó trôi qua, có cái gì đó khá bất ngờ.

Một phim chỉ cần gợi ý thay vì cung cấp những thông tin. Thật sự không phải sẽ tạo tình huống để bật mí cái gì cả. Chỉ là một trong những sự kiện hoàn hảo nhất phải làm để giúp cử tọa tham gia sự tư duy vào công trình thể hiện. Một khi nhồi nhét quá nhiều thông tin; phần còn lại khi rời khỏi phòng chiếu với tâm trạng chứa đựng nhiều cảm xúc hỗn loạn. Ngược lại, không quá nhiều thông tin, hay xen vào những chỉ dẫn, chú thích. Người xem sẽ cố gắng suy nghĩ về những gì phim ảnh trình bày. Trong tiếp cận nghệ thuật, người ta đề nghị chỉ một phần những hiểu biết thay vì nói quá nhiều ngay cả chỉ để trấn an công chúng. Nếu được như thế họ sẽ cảm thấy thoải mái hơn.

Ví dụ, nếu đến vị thầy để có được những hiểu biết do tích lũy dày dặt những thông tin. Có thể ông giảng dạy những sự việc rất minh triết, tuyệt diệu nhưng không thể xoay sở với những khiếm khuyết trong những lỗ hổng của sự hiểu biết vì thiếu trải nghiệm. Ông đỏ mặt, trở nên rụt rè, bắt đầu bối rối, tay chân lúng túng trong sự giảng giải và chú thích những điều minh triết. Ngược lại nếu sinh hoạt với người hoàn toàn có khả năng sống thật sự trong thông tin hay giáo huấn đã trở thành hơi thở. Ông không thể hiện bất cứ sự rụt rè nào. Giáo huấn cứ tiếp tục nhảy múa trong điệu luân vũ như những ngọn sóng biển cả vì sự phong phú không bao giờ kết thúc. Chúng ta đón nhận rất nhiều thứ không có cảm tưởng người đã cạn kiệt. Chúng ta có cảm giác rằng sẽ còn được nghe nhiều hơn nữa.

Người hoàn toàn tin vào chính mình tuyệt đối không còn nghĩ đến gì khác. Họ chỉ đơn giản thực hiện công việc và làm thật tốt. Họ trở thành cử tọa và hành động sống trở thành sự giải trí. Điều này đòi hỏi một lượng minh triết nào đó. Khi họa sĩ thể hiện một bức tranh theo đơn đặt hàng, có thể nhận ra tầm toan được thể hiện thiên vị vì phải làm theo sở thích khách hàng. Nhưng

để thể hiện phong cách riêng họ lập tức từ chối; để có thể tiến hóa vào một ngày nào đó và đạt đến trình độ thanh tao của nghệ sĩ.

Trò tiêu khiển được xem như nghệ thuật không được vận hành như sự quảng cáo. Cố làm vui lòng công chúng chỉ làm giảm thiểu trình độ thanh tao. Đây là những gì không vận hành trong hệ thống tiếp thị Mỹ. Khi không ngừng muốn làm vui lòng công chúng, cần phải sản xuất nhiều hơn nữa những đồ chơi tự động, nhiều đồ nhựa cao cấp. Cuối cùng, kết quả mang đến làm nhiều người sống trong sức ì của tri thức và thân vật lý vì chỉ cần nhấn vào nút để giải trí.

Nghệ sĩ có bốn phận tiến hóa những tâm tính. Có thể công chúng cần cung cấp một vài nỗ lực nào đó, nhưng cũng thật đáng công. Sự văn minh nhân loại cần thiết để học sự tinh tế. Có thể thử thách thứ nhất sẽ là sự thất bại hay công chúng từ khước. Nhưng từ từ họ cũng cảm thông. Điều này đã từng xảy ra trong nhiều thế hệ. Nếu thiết lập quan hệ thích nghi với chính mình, chúng ta sẽ trở thành chất xúc tác cho phần còn lại của thế giới có thể nói như ngôn ngữ Đồng thanh tương ứng. Họ sẽ đến vây quanh như chúng ta là con ong chúa. Nhưng tình cảm thương mãi hay lừa gạt có thể tuy ít đậm nét, nhưng công chúng càng đến gần vì tính chất mê hoặc của sự hào nhoáng!

Nếu có thể nói: « Cái duyên của Phật học khi đã là Phật tử, có nghĩa không tìm cách lèo lái người khác ». Họ chỉ hài lòng phô bày những gì đang có, nói những gì cần nói vào đúng thời điểm và sự cần thiết của cử tọa. Phải biết quyết định ngay lập tức. Cố lừa gạt người để kiếm tiền nhanh chóng, điều này giống như gái mãi dâm; nhưng còn tồi tệ hơn – Vì gái mãi dâm có thể do nghiệp lực; nhưng vẫn có cái để trao đổi sòng phẳng. Còn ở đây: Dùng xảo ngôn để lừa gạt cho họ cái không thể thể hiện mà chỉ có thể đi vào sự cuồng loạn tâm thức.

Khi thỏa mãn yêu cầu hay sở thích của công chúng, không chịu dẫn dắt vào sự thật hiện tiền, đồng nghĩa không ngừng hạ thấp tiêu chuẩn phẩm chất chân chính. Ngược lại, để họ thể hiện cảm nhận sức bền trong công việc, vươn lên ngày càng cao học hỏi sự kiên nhẫn và sự thanh tao. Như thế có thể tự giáo dục chính họ. Có thể xem hành động này là một âm mưu, một âm mưu mang tính cách đầy từ ái. Nước Mỹ, dân chúng rất nhạy cảm. Rất nhiều người muốn tìm kiếm cái gì đó và cuối cùng sở hữu. Rất có thể ngày nào đó họ tìm ra cái gì đó làm đảo lộn những thói quen xưa cũ

Chương 26 - Trở Lại Điểm Khởi Hành (Khoảng Lặng)

Ở giai đoạn này chúng ta ở trong không gian thật mãnh liệt - Ngay hiện tại có thể trình bày tất cả tương lai. Do đó nên thận trọng và tỉnh thức hơn với những gì đang thực hiện ở giây phút này?.

Nghệ thuật trong cuộc sống hằng ngày hình như là mức đến. Nhưng phải bắt đầu ở đâu?. Mục tiêu chính là cảm thông cuộc sống và nghệ thuật. Không có cuộc sống cá nhân sẽ không thể có nghệ thuật cá nhân. Cuối cùng tự nhiên hình thành một câu hỏi: « Cuộc sống chính là một nghệ thuật? ».

Cuộc sống đặt nền tảng trên những quan niệm, tư tưởng đa dạng theo từng trường hợp và có thể trở thành bi kịch, một vở tuồng thiêng liêng, phòng tra tấn hay thật đơn giản chỉ là cái gì đó thật buồn tẻ. Những nhận định trên không thiếu trong sinh hoạt hằng ngày. Cố tái tạo thế giới hình như đã đặt thành một vấn đề. Sự tạo thành này không thể dựa vào sự may mắn; vì cố tái tạo thế giới theo niềm tin vào giáo điều và những giấc mộng. Có nghĩa húng ta tái tạo theo những tư tưởng và cách muốn nó phải là...

Vấn đề là để thế giới hình tướng ám ảnh trong ý tưởng. Vì muốn tái tạo theo mô hình của vọng tưởng nên đòi hỏi rất nhiều vấn đề đơn đặt. Vì đây là thế giới cố sáng tạo, đó là những gì mong muốn thực hiện và bản chất nguyên thủy tác động như tấm gương. Khi sự việc xảy ra, nhiều người kinh hoàng. Có thể nói sự kinh hoàng lớn. Chúng ta cảm thấy bị mắc bẫy từ sự sáng tạo mà không hiểu nguyên cớ, vì tin rằng không thể có những thất vọng về kết quả không như ý. Nhiều người thảo luận về vấn đề tâm linh, trình độ phán đoán tối ưu và vấn đề tối ưu nào được xem như chính xác với tất cả mọi trường hợp. Thế là trở lại hoàn cảnh tâm lý không vật lý để có thể bận rộn từ lúc khởi hành.

Dĩ nhiên phải suy nghĩ trước khi hành động. Nhưng vấn đề không thể đơn giản như ăn cái bánh hay uống ly cà phê sáng; mà tư duy như thế nào, tư duy cái gì, tại sao tư duy, và tư duy có nghĩa gì?. Không ai có thể ngắt đoạn quá trình tâm thức hay làm chủ toàn diện. Chúng ta có thể chỉ nghĩ đến những gì dễ chịu một cách chủ quan. Nhưng cũng không phải là vấn đề. Quá trình tâm thức phải hướng về một tiếp cận nào đó. Điều này không có nghĩa phải tuân thủ vào giáo điều, triết lý hay nguyên lý tuyệt diệu nào đó. Phải hiểu được người tư duy. Vậy trở lại điểm khởi hành (khoảng lặng) là nhìn: “ Người tư

duy đang tư duy, đang nghĩ gì và quá trình tâm thức là gì? ”. Lúc khởi đầu quá trình có thể hoàn toàn lơ mờ. Nếu thực sự nhìn tận cùng hiện hữu sẽ nhận ra là tất cả đều cực kỳ rối rắm. Đây là sự hỗn độn chứa đựng một đồng những sự việc tồn đọng suốt cuộc sống thể hiện từ sự kiện sinh và tử hiện hữu suốt trong thế giới này. Vấn đề là biết có thể sáng tác tác phẩm nghệ thuật khi thực sự làm việc với tất cả những sự thật về sinh và tử. Chúng ta hy vọng thế giới là vũ trụ ngập tràn dự vọng hay những ước mơ. Một thế giới tự thể hiện như thời đại Hoàng kim, thật khả dĩ ai biết được?. Vì không một ai đã trải nghiệm về thời đại hoàng kim ngay cả thời đại hoàng kim có thực. Nếu biết đặt vấn đề thời đại này sẽ đáp ứng cho những thỏa mãn?. Rất có thể từ đây sẽ bắt đầu nhìn thấy rất nhiều vấn đề nan giải.

Làm sao thế giới phát sinh?. Cho đến bây giờ vấn đề này vẫn chưa được khởi động. Chúng luôn là những nan đề. Có thể bắt đầu ngay từ bây giờ, đã là những vị thầy, là những nhà sáng tạo thế giới. Có thể làm tất cả những gì mình thích. Chúng ta đang ở một nơi thật dũng mãnh - đang ở trong hiện tại nên có thể cho phép mình trình bày khuynh hướng về tương lai. Cần thận trọng hơn, hiện diện hơn với những gì được thực hiện ở giây phút này?. Theo tôi, có thể trả lời một cách đầy tự tin: « Đương nhiên ». Phải thực hiện cái gì đó tích cực hay tiêu cực một cách thông minh. Vì sự thông tuệ là thành phần chủ yếu và hình như không có gì khó khăn để có thể đi đúng hướng.

Chủ yếu là biết được những gì đang làm và làm sao có thể thực hiện. Chỉ cần ngồi và chờ đợi?. Đọc hàng hàng đống sách để tìm ý tưởng?. Thực hiện vô số chuyến du hành, gặp gỡ những người được xem như đã tỉnh thức?. Quả thật ma mãnh khi dùng những cách này rút tĩa những thông tin?. Tuy thế vẫn không thể làm rõ biết những gì đang làm và hành động theo chiều hướng này hình như chỉ đưa đến sự thất bại. Rất có thể rơi vào người nào đó hoàn toàn kỳ cục và không thể hiểu những gì họ nói (Tri thức mù sương). Có thể mơ hồ nhìn thấy sự khám phá nào đó và bắt đầu làm hỏng tương lai. Cũng có thể tích lũy một đồng những điều ngu xuẩn khi đọc những quyển sách trong sự lãnh hội qua loa để gây ra một đồng những điều hỗn độn. Có thể chúng ta trở thành tú sách lưu động đầy uyên bác. Cũng có thể có giải pháp khác là đi nghỉ hè hay đến Floride, Californie hay Nam Mỹ, uống Tequila hoặc nghe nhạc êm dịu và quên đi tất cả để chơi đùa. Nhưng sau đó điều gì sẽ xảy ra?.

Tất cả không tương ứng với những gì muốn nói là cái bây giờ hay hiện hữu trong giây phút hiện tại. Hoàn cảnh lý tưởng lấp đầy khoảng lặng ngay từ bây giờ hình như không hiện hữu. Dù sao đi nữa, dạng thức này đồng nghĩa

đang sống trong truyện thần tiên hay giấc mơ thần thánh và là sự lừa gạt vĩ đại.

Sự nhầm chán dẫn đến tự tiêu khiển hay cố thực hiện một mục đích nào đó, tất cả được chuyển hóa thành cuộc chạy đua vô độ tạo thành vòng lẩn quẩn. Điều này không bao giờ ngưng nghỉ, không phải điểm khởi hành cũng không có điểm kết thúc, đơn giản chỉ là sự phi lý tuyệt đối. Nhận định khác có thể nảy mầm: Thực hành thiền định. Cố vươn đến sự rõ biết nhưng điều này có nghĩa gì?. Cố bắt chước những vị thánh và trở thành vị thánh. Điều này hình như cũng không khác gì. Cho dù như thế nào đi nữa chúng ta vẫn không thể thoát khỏi vòng kềm tỏa của luân hồi.

Chúng ta hình như không thể thực hiện cái gì gọi là hiện thực. Cho dù không còn bắt chước sự việc này hay sự việc khác nhưng vẫn không có gì thuộc về cá nhân. Trải nghiệm không hàm chứa những gì thuộc về cá nhân hay hiện thực vì những gì làm chỉ là thể hiện một bản sao. Chúng ta chạy theo cái gì đó, cố tìm sự mới lạ để đi vào trò chơi ghép hình rối rắm. Không phải không có gì vận hành, nhưng không thể biết làm sao thể hiện sự vận hành. Nếu tin tôi sẽ cho một đáp án chính xác có nghĩa bạn đã quá mơ mộng. Có thể nói đáp án sẵn có khi có vấn đề như: « Hãy uống viên thuốc này. Hãy làm như thế này ». Đây hình như là một tiếp cận đặt nền tảng trên tiền đề sai lầm, vì chúng ta chỉ đi tìm đáp án khi cảm thấy mình yếu kém. Chúng ta đã được nuôi dưỡng từ nắm vú và khi cảm thấy đơn độc sẽ chơi đùa với những món đồ chơi với người vú em vô vè: « Tôi đọc cho em một câu chuyện cổ tích, tôi hát cho em một bài hát ru... ». Có nghĩa đang tìm đường trở về mức khởi hành (khoảng lặng).

Nếu thật sự muốn thực hiện cái gì đó đàng hoàng, chân chính. Có thể nói không sợ sai lầm: « Thật cần thiết để trở về mức khởi hành (khoảng lặng) ». Phải thường thức tất cả điều này và trải nghiệm. Nếu không « Nghệ thuật trong cuộc sống hằng ngày » sẽ rất khó khăn và là một chướng ngại. Tất cả công việc nghệ thuật biểu lộ con người chân chính bằng những biểu tượng thuật ngữ và quan niệm chính xác. Tài năng nghệ sĩ có thể được biểu lộ bằng một tá phương tiện. Nhưng tài năng là gì?. Cái gì làm thành một nghệ sĩ. Cái gì chưa thể khẳng định tác phẩm biểu lộ chính mình?. Hay ngược lại chỉ hình thành tác phẩm để thuyết phục phần còn lại của thế giới bằng cách tìm lý do để tồn tại?. Vấn đề này không được nhìn và quan sát một cách đúng đắn. Từ quan điểm này, tài năng chân chính là cảm nhận trở về mức khởi đầu (khoảng lặng). Sự thực chúng ta hoàn toàn bị lạc hướng, vì cảm tưởng nghệ thuật đầu tiên chỉ là sự sao chép hay bắt chước, với khuynh hướng móc

vào cỗ xe triết lý hay luồng sóng tâm linh. Vượt qua giai đoạn này có nghĩa trở lại mức khởi hành (khoảng lặng) sau khi nhận ra mình hoàn toàn lạc hướng, tấm toan trắng đẹp tuyệt vời sẽ được dựng lên dưới tầm mắt chúng ta.

Nghệ thuật trong cuộc sống hằng ngày không phải là chủ đề đặc biệt dành cho nghệ sĩ. Thông thường, người nghệ sĩ được xem là giới đòi hỏi một tá những tư tưởng, phương tiện thiện xảo và quan niệm. Tôi hy vọng những gì nói ở đây không cung cấp cho họ những ý kiến. Vấn đề cần thiết là gìn giữ tâm thức lành mạnh. Nếu đây là những gì được xem là cần thiết cho các bạn, tôi sẽ thu lại tất cả những gì đã nói và những gì có thể nói.

Tôi thường đứng trước những câu hỏi có tính cách thủ tục hành chánh hay tổ chức đòi hỏi xem xét những hoàn cảnh xã hội, kinh tế và thẩm mỹ. Tôi phải có tất cả những quyết định liên quan đến giáo dục và nhận thấy đã thực hiện tốt công việc khi có một quang trống rỗng đang hiện hữu tại điểm khởi hành. Có cái gì đó xảy ra ở trình độ tuyệt đối của tâm thức, trình độ không định kiến. Nhưng tôi vẫn không cố tự thuyết phục tất cả đều êm xuôi tốt đẹp và cũng không kể cho bạn những giai thoại, vì điều này có thể hơi mờ ám.

Trở lại mức đầu tiên, người ta loại bỏ tất cả những quan hệ, tất cả những gốc rễ mà vẫn thưởng thức hình bóng của chúng. Lẽ đương nhiên chúng ta tiếp tục tôn trọng cuốn rún của bóng vì duy chỉ có nó. Không ai chịu giải phẫu để loại bỏ ra khỏi thân thể hay xem nó như khối u ghê tởm. Riêng cái rún ở đây có nghĩa như một cơ quan biểu lộ ngay chúng ta được sinh ra đời.

Trở điểm đầu tiên (khoảng lặng) - hình như là điểm khởi động những biểu lộ chân chính. Biểu lộ chân chính phải hiện hữu chính nó trong bản thể mỗi người. Để có thể buông lỏng sự biểu lộ này phải trở lại mảnh đất hay không gian (môi trường) thật sự của nó (không tách). Đối với chúng ta mảnh đất chân chính duy nhất có được là sự trở về mức khởi hành (khoảng lặng).

Nếu loại bỏ một đồng những gốc rễ và vật thể quyền rũ để tiêu khiển, xem như những hình thức lừa gạt tế nhị thì còn lại những gì?. Có thể trả lời: « Không gì cả ». Nhưng thật sự không phải hoàn toàn không có gì cả, đây chỉ là sự trở lại điểm khởi hành (khoảng lặng). Chủ yếu không có bất cứ hình thức nhân tạo nào tô màu cho hiện hữu và những phương tiện diễn tả. Rất tế nhị, sự vĩ đại tuyệt vời hay thánh thiện cũng chỉ là tô điểm nhân tạo cho hiện hữu. Nhưng nếu cảm nhận được tình cảm trần trụi tối ưu, có nghĩa đang trở lại điểm khởi hành. Nếu nhìn những con trăng đang có nuốt chúng ta, nếu

đoán ra được trò nhỏ nhỏ cố tình tạo ảnh hưởng hay nếu không bị lừa về cách cố làm người khác bị ảnh hưởng, không còn vay mượn những ý kiến hay quan niệm. Như vậy có nghĩa trở lại mức khởi hành (khoảng lặng).

Chúng ta sẵn có những gì ngoài điểm khởi hành (khoảng lặng). Khi lấy quyết định nhưng không biết làm sao dứt khoát tri thức hoang mang, kinh hãi, bệnh hoạn, mơ hồ. Chúng ta luôn trở lại điểm khởi hành (khoảng lặng). Ngay cả khi cảm thấy yếu kém, mất khả năng nhận rõ phương cách làm thế nào thể hiện bước kế tiếp. Chúng ta trở lại mức khởi hành. Đây là mảnh đất rất thân quen, là trạng thái tâm thức thật bình thường và giản đơn (khoảng lặng).

Giai đoạn này, quyết định có thể giả định là chiến thuật làm rời khỏi điểm khởi hành (sự phô diễn); đúng hơn là sự biểu lộ ra khỏi điểm khởi hành. Tất cả điều này rất ư cá nhân, đôi khi nó cũng vận hành như thế nhưng không thường xuyên. Lấy thí dụ: Si tình. Chúng ta không si tình ai đó thật giàu có, thật thông minh, sẽ là người hỗ trợ hay có hảo ý. Khi thương một người như hấn là..., không cần những phẩm chất phụ và biết thương thức họ khi đồng hành, như thế có nghĩa đang hành xử từ mức khởi hành (khoảng lặng). Ngược lại, thật sáng tỏ khi vận hành từ khung thứ... ba mươi ba tiếp diễn sau khi rời khỏi điểm đầu tiên (chạy theo sự phô diễn). Ăn cắp tư tưởng người xưa để trả lời những mong muốn người khác hay vâng lời vì tuân thủ những nguyên lý thuộc về tôn giáo. Nhưng sự trù mến chân chính đã trở thành trải nghiệm cá nhân, nó được so sánh với những thành phần: Lửa cháy - Nước thấm - Không khí chuyển động và Không gian rộng rãi trong khoảng lặng.

Thật ra, mức khởi hành như mảnh đất tự chính nó (khoảng lặng). Khi đứng vững trên chính mảnh đất tự do không thiên vị, tôi không tin không có sự nguy hiểm. Nói chung, khi trở về mức khởi hành ngay chính mình tự xuất hiện tâm thức lành mạnh, một mầm của sức mạnh tâm thức. Có cái gì đó tích cực đang xảy ra. Nếu thấy có cái gì đó như là sự nguy hiểm, có nghĩa đang ở mức nào khác (sự phô diễn) không phải mức khởi hành (khoảng lặng).

Khi cảm thấy bối rối, có thể sẽ không làm gì cả. Không làm gì cả lại có thể xem lành mạnh hơn mất thì giờ để cố làm cái gì đó. Cuối cùng cũng trở về điều này, và tôi tin rằng điều này sẽ không đặt thành vấn đề. Cảm thấy bế tắc là một điều tốt, nếu cho phép nói như thế. Điều này quả thật chân chính vì nó là mức khởi hành (khoảng lặng). Không nên quá cố gắng hay cảm thấy bị dồn tận chân tường. Khi bị mắc bẫy, nên sử dụng sức mạnh tâm thức hay sự thông minh, vì đó là một trong những đặc trưng của thái độ con người. Tôi

không tin sẽ giữ được sự bất động thật lâu, cuối cùng cũng phải khởi động, vì sự thụ động có thể xem như hoàn cảnh phôi thai để chuyển động hình thành.

Trở về điểm khởi hành (khoảng lặng) không chỉ là tin vào trực giác, vì trực giác hiếm khi trong suốt. Ngược lại nó cứng ngắt và kiên cố trong việc tô điểm màu sắc để tăng phần ảnh hưởng phô diễn thị giác làm chúng ta thỏa mãn; hơn nữa những quan niệm thông thường trong đời sống chủ nghĩa vật chất tâm linh được điều kiện hóa. Thế nên trở lại mức khởi hành (khoảng lặng) hoàn toàn đơn giản và rất trực tiếp.

Chúng ta có cảm tưởng bị mắc kẹt và muốn thoát khỏi ngõ cụt bất cứ bằng cách này hay cách khác. Không biết làm sao cho chắc chắn, chúng ta cảm thấy tất cả những hiện thực xung quanh đều sống động mà mình vẫn bị rơi vào bẫy rập. Có nghĩa quá trình tâm thần phân lập đồng thời có công dụng tịnh hóa; chúng ta bị đèn thất lưng, hoàn toàn bị lột cả đồ lót, sàn nhà dưới chân cũng bị tháo gỡ. Có nghĩa không còn gì để dấu diếm. Thật trong suốt nhưng vẫn bị kẹt cứng. Nó hơn cả trực giác hay có thể nói là trực giác sống. Quá trình trực nhận trở thành hệ thống ra đa chứ không thể là một trải nghiệm. Theo chiều hướng trải nghiệm cần hiện thực nhiều hơn trực tiếp và cực kỳ thâm thấu.

Chúng ta có thể được đặt trong môi trường điểm khởi hành (khoảng lặng). Điều này nằm trong kỷ luật con đường Phật học. Ở đây không phải hành trình theo chiều hướng tìm cách tiến bộ hay vội vã đạt đến mục đích. Chúng ta cần vận hành ngược lại (nghịch lưu), đi vào thay vì đi ra. Đôi khi cần cắt cỏ dưới chân, có nghĩa trở lại điểm khởi hành (khoảng lặng). Khi làm việc với hoàn cảnh mà không cố thoát khỏi nó bằng cách chọn lựa thiên định hay nuôi dưỡng trải nghiệm sa mạc bao la. Sự thất vọng không tìm thấy gì cả hình như không cần thiết. Khung khởi hành (khoảng lặng) là nơi trở lại khi bị té ngã. Cần thiết là đứng dậy tức khắc trong khoảng lặng trước khi nổi đau hình thành. Dù sao cũng cần biết, khi nghe nói quá nhiều về lợi ích của điểm khởi hành (khoảng lặng) có thể cũng trở thành vấn đề. Nó trở thành chủ thuyết muốn thay đổi thành cái gì đó khác chứ không phải là mức khởi hành hay khoảng lặng.

Điểm khởi hành chân chính là khi nhận ra mình rơi vào sâu não, không gian hay môi trường có thể sử dụng được chỉ định như những gì hoàn toàn không có đáp án. Chúng ta bị thúc bách, nhận những cú đấm vào mặt. Nhưng không sao cả, không có gì xảy ra. Chúng ta vẫn ngồi ở đây một cách dửng

mãnh với con mắt của con cú bằng vàng ròng. Chúng ta cảm thấy nhẹ nhàng tuy đang bệnh hoạn, vì cuối cùng đã dám đương đầu với anh bạn bản ngã già nua. Cũng cảm thấy nhẹ nhõm vì có thể tiếp tục hiện hữu. Điểm khởi hành chân chính (khoảng lặng) hoàn toàn tiên quyết và không tưởng tượng hay hoang tưởng mà phải là quan kiến chân chính như nhận định về giáo điều.

Điểm khởi hành (khoảng lặng) phải vượt qua mọi hình tướng văn hóa. Khi năng lượng ở mức thấp nhất, khi hoàn toàn kiệt quệ sắp chết và có cảm tưởng là một đồng phân tuy so sánh như thế có lẽ không văn hóa lắm. Nhưng thấy rất chân chính khi vô văn hóa vì không còn cách nào hiện thực hơn.

Nên gìn giữ sự chú ý quá trình tâm thức, cần thiết nhạy cảm trạng thái ý niệm chưa hình thành tư tưởng. Theo truyền thống Phật học, tọa thiền đảm bảo nền tảng, mãnh đất bền vững để rõ hơn về điểm khởi hành (khoảng lặng) hay nhân lên những trải nghiệm. Tôi cảm thấy sai lầm nếu chỉ nương vào từ ngữ, hàng nghìn từ ngữ gieo rắc lầm lẫn trong thế giới nó đã ngự trị từ khá lâu.

Trong khi ngược lại, nhiều người ngồi thiền, ngưng suy nghĩ và tự kể những câu chuyện, tôi có cảm tưởng họ đang cố chuyển hoá thế giới lầm lẫn bằng vụ nổ hạt nhân. Thật cần thiết thực hành thiền định (thường thức khoảng lặng), thực hành càng nhiều càng tốt trên bình diện vật lý và tâm lý. Tọa thiền sẽ là một thói quen tốt có thể giúp đỡ chúng ta sáng tỏ, lành mạnh hơn và tác động ảnh hưởng trên sự cuồng tâm về thế giới quan kể cả vũ trụ quan. Xin các bạn đừng bao giờ quên điều này.

Đi xa điểm khởi hành có nguy cơ bịa đặt một tá chuyện. Tôi tin là có vấn đề khi người nghệ sĩ từ chối trở về số không. Họ không muốn đối diện với hoàn cảnh căn bản nếu không tìm ra một thông điệp ngoạn mục nào khác. Thật hiển nhiên những môn đồ của Đại lộ Madison thích thú khi nghệ sĩ sáng tạo một thông điệp đầy bi kịch làm nổi bật hơn vài tác phẩm đáng kể xưa cũ. Thật sự cũng chưa hết chuyện, vì còn có những thế giới khác hơn thế giới về Đại lộ Madison như mọi người từng hiểu biết.

Ham muốn thật khó thể hiện. Thật cam go khi minh họa bằng cái nhìn sự vắng bật ham muốn. Nó cực kỳ phức tạp, ví dụ thể hiện hình tướng đức Phật, vì ngài không làm gì cả. Ngài chỉ ngồi, thế thôi. Những Bồ tát, những ai đã kinh qua lòng Từ đã phát nguyện thể hiện lòng tử tế nguyên thủy với thế giới có thể dễ minh họa hơn. Nói chung, Bồ tát có cái nhìn tử tế, dịu

dàng và trù mến; xem như biểu lộ nỗi buồn và đau khổ vì hiểu rằng đồng loại đang đau khổ nên nảy sinh mong muốn giải thoát họ nhưng lại bất lực.

Vấn đề của điểm khởi hành (khoảng lặng) thì tiên quyết. Người nghệ sĩ không cố trốn tránh bằng những phương tiện diễn tả; vì cuộc đời họ đã là thành phần của phương tiện. Hơn nữa, hành giả cũng là những nghệ sĩ, không cần loại trừ những phương tiện biểu lộ. Có nghĩa những đam mê, gây hấn và vô minh tất cả những gì xảy ra trong tâm thức. Cũng như chúng ta cố đi xa điều này để tìm những giải pháp khác thay thế. Một tương lai sáng lạn hay những trải nghiệm thoải mái, nên tự làm hỏng tất cả. Ở đây là bám giữ mặt đất đất ngay điểm khởi hành (khoảng lặng). Không có gì phải xấu hổ. Đen là đen; trắng là trắng. Đây là vấn đề chấp nhận ngay từ quan điểm nghệ thuật là sự thực hành thiên định và thiên định là tác phẩm nghệ thuật thường thức khoảng lặng.

Mỗi người đều có điểm khởi hành riêng (khoảng lặng) và nên quay trở lại nó. Điều này hình như là hiện tượng vạn năng, nếu không sẽ không còn hiện hữu như tất cả đang hiện hữu, mỗi người có một cuộc sống và những chức năng làm tròn trong cuộc sống. Thật sự có thể nhìn điểm khởi hành (khoảng lặng) một cách sáng tỏ và chính xác hơn. Một là một, là một con số. Khi có một, khả dĩ có hai – ba - bốn... Nhưng điều này không nhất thiết bắt đầu từ số 2 hay bất cứ số nào khác. Rồi có số không, sẽ không còn ý nghĩa chân chính. Nó không tỏ rõ gì cả. Phải chăng chúng ta muốn là cái gì đó?. Ngay cả trở lại điểm khởi hành (khoảng lặng). Chúng ta cần hiện diện và phải là cái gì đó. Chúng ta không thể muốn mình không là gì cả và miệt mài không ngừng né tránh sự thật này. Đây thực sự là vấn đề. Một giải pháp duy nhất, một chọn lựa duy nhất được trình bày, một chọn lựa để không phải là giải pháp được hình thành từ số không!.

Vậy, điểm khởi hành là mãnh đất căn bản từ đó chúng ta vận hành, và số không hình như ra ngoài sự vận hành. Đó là sự hiện hữu vắng bật mọi định nghĩa. Ở đây không phải trải rộng những hành động mà là tự hướng về chính mình. Còn kháng cự nhận định trở lại số không và điểm khởi hành trở thành cái có để tránh quay trở về số không. Ít ra cần có điểm khởi hành để bám vào, ít ra điểm này được mang một cái tên cụ thể nào đó - khoảng lặng chẳng hạn. Chúng ta thực hiện sự đồng nhất ở điểm khởi hành và vấn đề được phát sinh từ điểm này (khoảng lặng).

Cuối cùng phải trở về số không. Ngay giây phút này, chúng ta có cảm tưởng muốn chuyên hóa, muốn thực hiện một tá vấn đề mà không cần mang bất cứ

định danh nào. Vượt khỏi vách ngăn định danh sẽ không còn bị giam trong định kiến. Vậy hoàn cảnh có thể tiến triển với điều kiện không gì khác số không, có nghĩa không là gì cả. Không còn điểm mốc ngoại trừ số không. Hãy thử xem. Đây có thể là biểu lộ lòng rộng lượng và tinh thần tỉnh thức bao la.

---o0o---

Chương 27 - Nghệ Thuật Bắt Đầu Tại Gia Đình

Pháp thường thức không chỉ liên quan đến nghệ thuật và cuộc sống. Nó quan hệ đến cách hành xử, cầm hay đặt ly nước lên bàn; có cái gì đó liên quan đến cách cầm mảnh giấy như cây trượng thiêng liêng, ngồi trên ghế hay bàn viết. Tóm lại với tất cả mọi công việc chúng ta đang làm.

Pháp thường thức không chỉ liên quan đến nghệ thuật và cuộc sống. Nó quan hệ đến cách hành xử, cầm hay đặt ly nước lên bàn; có cái gì đó liên quan đến cách cầm mảnh giấy như cây trượng thiêng liêng, ngồi trên ghế hay bàn viết. Tóm lại với tất cả mọi công việc chúng ta đang làm. Nó không phải là phương pháp thu hẹp hay khóa học cấp tốc để đào tạo trở thành nghệ sĩ hoàn hảo và có thể làm ra rất nhiều tiền của. Tôi e không phải thế. Pháp thường thức là một dự án dài lâu, cần chấp nhận theo đuổi kỷ luật căn bản chắc chắn sẽ không bao giờ hối tiếc. Thật ra, chúng ta thường thức nhiều hơn nữa và một ngày nào đó sẽ xúc động khi bắt gặp trạng thái được giải phóng toàn vẹn. Khi thực hiện sự khám phá và đưa lên hàng đầu, chúng ta xây dựng điểm mốc thường thức và tận dụng đến mức cao nhất. Chúng ta biết ơn những gì đã xảy ra. Cảm ơn những gì đã thực hiện và mãi được thực hiện trong tương lai.

Pháp nghệ thuật thường thức là vấn đề thuộc về rõ biết tinh thức tổng quát nhiều lãnh vực nghệ thuật chân chính. Ví dụ, nếu thực hành kỷ luật như Ikébona, có thể bắt đầu ngay từ nhà mình, tổ chức cuộc sống gia đình theo những nguyên lý. Có thể dự kiến một nơi để đặt những bông hoa như trong gia đình Nhật bản, lúc nào cũng dành riêng một không gian dành cho sự bố trí trung tâm - gọi là Tokonoma.

Trong truyền thống Phật học, chúng ta luôn thấy một nơi thờ phượng. Có thể thể hiện cách bố trí nhà bếp, nơi đặt những tách đĩa, nồi chảo. Làm sao dọn dẹp và đặt để hài hòa. Trong phòng tắm, có thể tự hỏi để xà phòng hay treo

khăn tắm ở đâu hay làm thế nào đặt drap trải giường trong phòng ngủ. Có nghĩa đi vào nhà với cảm tưởng đây là mái ấm giản dị nhưng đòi hỏi nhiều công sức và kỷ luật. Thật thực tiễn và thanh lịch khi không tìm thấy bất cứ sự vô trật tự nào và có thể nói hình như đây là điểm khởi hành.

Khi ngôi nhà được tổ chức một cách hài hòa, chúng ta có thể mời bạn bè và có thể nói với họ làm sao lèo lái cuộc sống mình. Từ đây, có thể giới thiệu thế nào là nghệ thuật Ikébana. Như vậy sự thực hành cũng trở thành thú tiêu khiển để lên tinh thần khi cảm thấy trầm uất và rõ biết khi nào nên để vài cánh hoa trong bình trên lò sưởi. Đây là một vũ trụ toàn diện. Đây là việc những thực tập sinh phải học hỏi và cần phải biết. Không thể chỉ hài lòng thực hiện Ikébana trong phòng khách, mà cần áp dụng khắp nơi cùng hướng nhìn theo quan kiến này. Nghệ thuật thưởng thức bao gồm cách xả khăn trong phòng tắm và treo như thế nào để mau khô mà không cần ủi, không khác cách xếp drap giường hay đặt bàn trong phòng khách. Đây là thế giới có thể nói đã đầy đủ và sẵn sàng chú ý vào từng chi tiết nhỏ. Nếu giám đốc của hãng IBM hay Bill Gate ghé thăm khi chúng ta bận rộn với những việc lặt vặt, có thể cho rằng chúng ta hơi điên. Mặt khác, có thể ông thương hại vì sao lại vất vả trong những chuyện không kiếm ra tiền. Nhưng sự tiếp cận không nhất thiết là thuần túy mang màu sắc Á đông; đây chỉ là cách thể hiện lành mạnh những sự việc một cách nghiêm túc - Vật nào chỗ nấy. Và việc quản lý căn nhà như là tác phẩm nghệ thuật, đối với tôi quả thật tất yếu.

Bố trí căn hộ không phải là việc làm ngoại hạng hay của cha, mẹ hoặc dành riêng cho người phụ nữ - con cái. Mọi người nên cùng nhau làm. Mỗi người một phần, không ai xếp đặt riêng biệt việc lau chùi hay nấu bếp cho từng mỗi một cá nhân dẫm trách. Mọi thành viên gia đình phải học làm bếp và dọn dẹp ngăn nắp sau khi chuẩn bị một món ăn. Tất cả phải học lau chùi và dọn dẹp xếp đặt trật tự có tính cách hài hòa trong tổng thể. Như thế việc trang trí mùa xuân trở thành dư thừa. Thay vì thực hiện xếp dọn lớn một lần vào cuối năm. Chúng ta lau chùi từng phút một, từng giờ, từng ngày. Theo cách này, tất cả được lèo lái như nó phải là... một cách tuyệt diệu và chúng ta bắt đầu cảm nhận được sức ấm của căn hộ nho nhỏ xinh xinh. Nếu sống trong sự quản lý hay căn hộ thuê mượn tạm bợ, cũng không là lý do để bỏ rơi sự thanh lịch. Thật chủ yếu và rất tự nhiên. Chúng ta không vứt quần áo xuống đất. Khi cất bộ pyjama, chúng ta xếp lại và để vào nơi riêng của nó.

Pháp thưởng thức là rõ biết trạng thái tự nhiên. Thật vô ích thể hiện cố gắng đặc biệt hay dành quá nhiều thời gian để làm việc cho thật tốt. Ở đây có thể biết làm sao đặt miếng xà bông vào hộp và làm thế nào để xếp khăn tắm cho

thật tử tế. Có thể nói đây là pháp thưởng thức thật sự và tất cả mọi việc có thể được khai phá theo chiều hướng này. Nhưng theo bạn, có thể hay không? (tử tế với đồ vật).

---o0o---

Hết